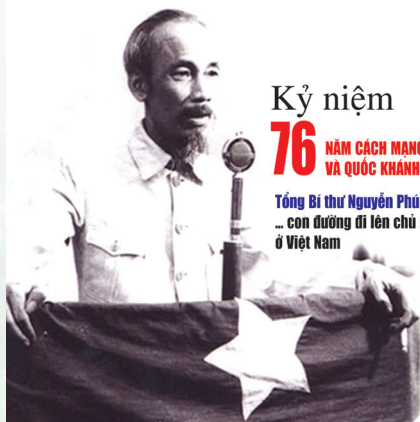




THÔNG TIN NỘI BỘ

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG
Địa chỉ truy cập: <http://btgtu.lamdong.dcs.vn>



Kỷ niệm

76 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM
VÀ QUỐC KHÁNH 2/9

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:
... con đường đi lên chủ nghĩa xã hội
ở Việt Nam

Tài liệu sinh hoạt chỉ bộ

Số 9
2021

Chỉ đạo thực hiện

Bùi Thắng

Ủy viên BTV Tỉnh ủy

Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chịu trách nhiệm xuất bản

Trần Trung Hiếu

Phó Trưởng ban Thường trực

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban Biên tập

Vũ Thị Hồng Vĩnh

Lê Thị Vân

Phạm Nguyễn Hoàng Vinh Quang

Nguyễn Viết Liễu

Trình bày - Chế bản

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng,
số 10 Lê Hồng Phong - Đà Lạt.

In 5.200 cuốn, khổ 20 x 29 cm
tại Cty CP In & PHS Lâm Đồng.

Giấy phép xuất bản

Số 13/GP-XBBT do Sở Thông tin
và Truyền thông Lâm Đồng
cấp ngày 18/12/2020.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 8/2021

Nhân sự mới:

Ngày 09/8/2021, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định số 386-QĐ/TU về việc điều động đồng chí Tôn Thiện Đồng- Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Đạ Tẻh về Hội đồng nhân dân tỉnh để nhận nhiệm vụ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh kể từ ngày 12/8/2021.

Ngày 09/8/2021, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định số 387-QĐ/TU về việc chỉ định đồng chí Nguyễn Mạnh Việt- Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy Đạ Tẻh giữ chức vụ Quyền Bí thư Huyện ủy Đạ Tẻh, nhiệm kỳ 2020-2025 kể từ ngày 12/8/2021 và Quyết định số 388-QĐ/TU về việc luân chuyển đồng chí Phan Đức Thái- Phó Bí thư Thường trực Tỉnh đoàn đến Huyện ủy Đạ Tẻh để chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy và giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy Đạ Tẻh, nhiệm kỳ 2020-2025 kể từ ngày 12/8/2021.

Ngày 10/8/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng công bố Quyết định điều động, bổ nhiệm đồng chí Hoàng Việt Khoa - Trưởng phòng Kinh tế Đối ngoại, Sở Kế hoạch và Đầu tư giữ chức vụ Phó chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ngày 19/7/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định số 1857/QĐ-UBND về việc công nhận chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Văn học- Nghệ thuật tỉnh Lâm Đồng nhiệm kỳ 2017 - 2022 đối với ông Hà Hữu Nết, Chủ tịch Hội và ông Nguyễn Thanh Hồng, Phó Chủ tịch Hội.

Nội dung sinh hoạt chỉ bộ tháng 9/2021

1. Thông tin về kết quả Hội nghị lần thứ 3, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) và kỳ họp lần thứ nhất, Quốc hội khóa XV.

2. Tập trung tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 86/NQ-CP, ngày 06/8/2021 của Chính phủ về các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh Covid 19; Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 02/8/2021 "Về tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng", tuyên truyền Chiến dịch tiêm vắc xin phòng Covid-19 năm 2021-2022; chỉ đạo tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống dịch Covid-19 và tăng cường công tác chỉ đạo, định hướng, quản lý thông tin trên mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác trên mạng internet trên địa bàn tỉnh...

3. Chỉ đạo tuyên truyền bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: "Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam"; Phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng "Chính phủ mới: khí thế mới, nỗ lực mới, quyết tâm phấn đấu lập nhiều thành tích mới"; tổ chức các hoạt động kỷ niệm 76 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9.

MỘT SỐ LUẬN ĐIỂM CƠ BẢN TRONG BÀI VIẾT
QUAN TRỌNG CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG:

**“MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN
VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ CON ĐƯỜNG
ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM”**

 BAN BIÊN TẬP (tổng hợp)



Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc, Thủ tướng Phạm Minh Chính, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ tới dự phiên họp Chính phủ, sáng 11/8/2021. Ảnh: K.T

Tác phẩm “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” của Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam như một thông điệp khẳng định mạnh mẽ ý chí của toàn Đảng, toàn dân tiếp tục hành trình và vững bước trên con đường mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn.

Ban Biên tập Bản tin TTNB tổng hợp một số luận điểm cơ bản trong tác phẩm quan trọng của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng (đã được các nhà nghiên cứu, chuyên gia đầu ngành đề cập khi phân tích về bài viết của Tổng Bí thư) để các cấp ủy, tổ chức đảng nghiên cứu, quán triệt trong cán bộ, đảng viên.

1. Đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng của Nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã đặt ra câu hỏi lớn: chủ nghĩa xã hội là gì và đi lên chủ nghĩa xã hội bằng cách nào? và đã nói lên tình cảm, trách nhiệm của Đảng ta luôn trăn trở, suy nghĩ, tìm tòi, lựa chọn để từng bước hoàn thiện đường lối, quan điểm và tổ chức thực hiện, làm sao để vừa theo đúng quy luật chung, vừa phù hợp với điều kiện cụ thể của nước ta.

Với sự dẫn dắt thuyết phục, Tổng Bí thư nhấn mạnh nguyên tắc đầu tiên: Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là đường lối cơ bản, xuyên suốt của cách mạng Việt Nam

và cũng là điểm cốt yếu trong di sản tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bằng sự trải nghiệm thực tiễn phong phú và sáng tạo, với tầm nhìn chiến lược của vị lãnh tụ thiên tài - Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có kết luận hết sức quan trọng: “Chỉ có chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và giai cấp công nhân toàn thế giới”.

Suốt hành trình lịch sử 91 năm qua, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn luôn kiên trì lý tưởng: chủ nghĩa xã hội là mục tiêu, lý tưởng của Đảng Cộng sản và Nhân dân Việt Nam; đi lên chủ nghĩa xã hội là yêu cầu khách quan, là con đường tất yếu của cách mạng Việt Nam. Tại Đại hội toàn quốc lần thứ XI của Đảng (tháng 1-2011) trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011), Đảng ta khẳng định: “Đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng của nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử”.

Chủ nghĩa xã hội là gì? qua lý giải của Tổng Bí thư đã cho ta thấy rõ nhận thức tổng quát: Xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân Việt Nam đang phấn đấu xây dựng là một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do Nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao, dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp; có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong

cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng phát triển; có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới.

2. Con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Nhận thức con đường đi lên chủ nghĩa xã hội là một sự nghiệp lâu dài, vô cùng khó khăn và phức tạp, Tổng Bí thư đã trình bày hệ thống các luận điểm cơ bản sau đây:

Một là, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là một đột phá lý luận rất cơ bản và sáng tạo của Đảng ta

Đây là thành quả lý luận quan trọng qua 35 năm thực hiện đường lối đổi mới, xuất phát từ thực tiễn Việt Nam và tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của thế giới. Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế, vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, có sự quản lý của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa, nhằm mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Một đặc trưng cơ bản, một thuộc tính quan trọng của định hướng xã hội chủ nghĩa trong kinh tế thị trường ở nước ta là “phải gắn kinh tế với xã hội, thống nhất chính sách kinh tế với chính sách xã hội, tăng trưởng kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước, từng chính sách và trong suốt quá

trình phát triển”. Tổng Bí thư đã nhấn mạnh điểm đặc sắc này ở Việt Nam. Ông còn nhấn mạnh “mỗi chính sách kinh tế đều phải hướng tới mục tiêu phát triển xã hội; mỗi chính sách xã hội phải nhằm tạo ra động lực thúc đẩy phát triển kinh tế; khuyến khích làm giàu hợp pháp phải đi đôi với xóa đói, giảm nghèo bền vững, chăm sóc những người có công, những người có hoàn cảnh khó khăn”. Đồng thời, Tổng Bí thư coi đó là “yêu cầu có tính nguyên tắc để bảo đảm sự phát triển lành mạnh, bền vững, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”.

Hai là, xác định văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc; xác định phát triển văn hóa đồng bộ, hài hòa với tăng trưởng kinh tế và tiến bộ, công bằng xã hội.

Nền văn hóa mà chúng ta xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, một nền văn hóa thống nhất trong đa dạng, dựa trên các giá trị tiến bộ, nhân văn; chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vai trò chủ đạo trong đời sống tinh thần xã hội, kế thừa và phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của tất cả các dân tộc trong nước, tiếp thu những thành tựu, tinh hoa văn hóa nhân loại, phấn đấu xây dựng một xã hội văn minh, lành mạnh vì lợi ích chân chính và phẩm giá con người.

Ba là, phát triển kinh tế, thực hiện chính sách công bằng và tiến bộ xã hội, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc đều hướng đến mục tiêu trung tâm: Xây dựng con người Việt Nam phát triển

toàn diện.

Về vấn đề này, Tổng Bí thư đặc biệt nhấn mạnh: “Con người giữ vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển; phát triển văn hóa, xây dựng con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc đổi mới”.

Bốn là, điều kiện và sức mạnh để đảm bảo thực hiện thắng lợi con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là tổ chức, triển khai thành công mô hình chính trị và cơ chế vận hành Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và Nhân dân làm chủ.

Nhận thức sâu sắc sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản là nhân tố quyết định thắng lợi của công cuộc đổi mới và bảo đảm cho đất nước phát triển theo đúng định hướng xã hội chủ nghĩa, chúng ta đặc biệt chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, coi đây là nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa sống còn đối với Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa. Ý thức được nguy cơ đối với đảng cầm quyền là tham nhũng, quan liêu, thoái hóa..., nhất là trong điều kiện kinh tế thị trường, Đảng Cộng sản Việt Nam, như Tổng Bí thư đã chỉ rõ “phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội, chủ nghĩa cá nhân, chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí, thoái hóa ... trong nội bộ Đảng và trong toàn bộ hệ thống chính trị”.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng quan tâm đặc biệt đến việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam thực sự của dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, trên cơ sở liên minh giữa công nhân, nông dân và trí thức do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Tổng Bí thư viết: “Nhà nước đại diện cho

quyền làm chủ của Nhân dân, đồng thời là người tổ chức thực hiện đường lối của Đảng; có cơ chế để Nhân dân thực hiện quyền làm chủ trực tiếp và dân chủ đại diện trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, tham gia quản lý xã hội”.

Kết thúc bài viết của mình, Tổng Bí thư nhất mạnh đến vai trò của Nhân dân, sức mạnh dõn non, lấp biển của quần chúng Nhân dân khi được tổ chức thành lực lượng thống nhất nhận thức, ý chí, và hành động. Tổng Bí thư kết luận: “Cả lý luận và thực tiễn đều cho thấy, xây dựng chủ nghĩa xã hội là kiến tạo một kiểu xã hội mới về chất, hoàn toàn không hề đơn giản, dễ dàng. Đây là cả một sự nghiệp sáng tạo vĩ đại, đầy thử thách, khó khăn, một sự nghiệp tự giác, liên tục, hướng đích lâu dài, không thể nóng vội. Vì vậy, bên cạnh việc xác định chủ trương, đường lối đúng, bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng, phải phát huy mạnh mẽ vai trò sáng tạo, sự ủng hộ và tham gia tích cực của Nhân dân. Nhân dân tiếp nhận, ủng hộ và nhiệt tình tham gia thực hiện đường lối của Đảng vì thấy đường lối đó đáp ứng đúng yêu cầu, nguyện vọng của mình. Sức mạnh Nhân dân là cội nguồn sâu xa của thắng lợi, của phát triển”.

Tác phẩm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đầy tâm huyết, mang tầm cao trí tuệ, kết tinh những giá trị lý luận và thực tiễn, cũng là thông điệp gửi đến toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta đoàn kết, thống nhất tư tưởng, ý chí và hành động trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

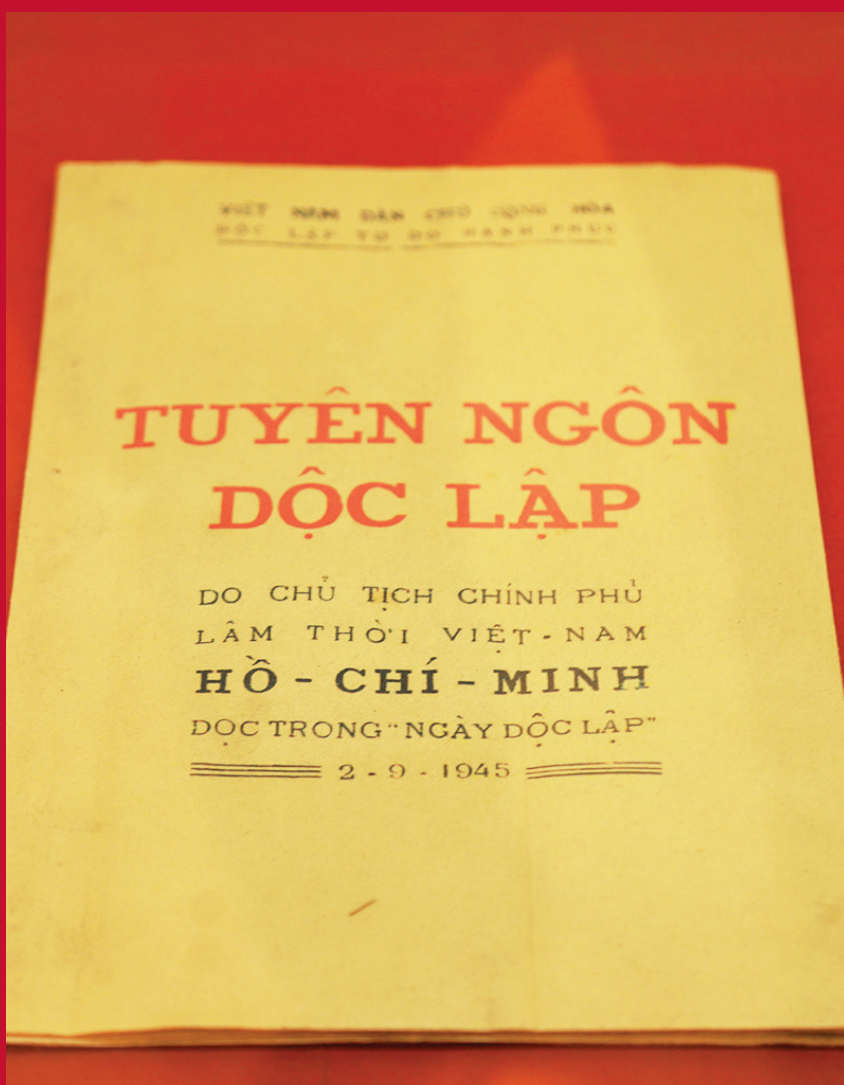
B.B.T

GIÁ TRỊ CỦA ĐỘC LẬP, TỰ DO đối với sự nghiệp xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc

 TRẦN TRUNG HIẾU

Độc lập và tự do luôn là khát vọng cháy bỏng của Nhân dân Việt Nam từ ngàn đời xưa đến nay. Trong lịch sử hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước, đấu tranh với nhiều loại kẻ thù hung bạo nhưng ý chí kiên cường và bất khuất của dân tộc Việt Nam thà chịu hi sinh tất cả chứ nhất định không chịu làm nô lệ đã chiến đấu anh dũng, quật cường, chiến thắng mọi kẻ thù để đem lại độc lập, tự do cho Tổ quốc và dân tộc Việt Nam thân yêu.

Thời đại Hồ Chí Minh, giá trị “Độc lập - Tự do” chính là hệ giá trị dân tộc vĩnh hằng, là lý tưởng phấn đấu, hy sinh mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhân dân kiên định thực hiện. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, Bản Tuyên ngôn Độc lập được Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời đọc tại Quảng trường Ba Đình ngày 2/9/1945 không chỉ



khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đưa dân tộc Việt Nam bước vào một kỷ nguyên mới mà còn có ý nghĩa thời đại sâu sắc. “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”. Đó chính là tư tưởng về quyền tự do, quyền mưu cầu hạnh phúc của mỗi người dân, gắn với quyền bình đẳng thiêng liêng của dân tộc.

76 năm đã trôi qua, kể từ sự kiện lịch sử ngày 2/9 năm ấy, trên nền tảng giá trị “Độc lập, tự do”, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam, dân tộc ta đã vượt qua mọi khó khăn, thách thức, quyết tâm giữ vững nền hòa bình, độc lập và tự do đã giành được; nỗ lực xây dựng và phát triển đất nước để tạo dựng cơ đồ, vị thế như ngày nay: Quy mô nền kinh tế Việt Nam đạt 343,6 tỷ USD (năm 2020), đứng thứ 37 trên thế giới, là một trong 16 nền kinh tế mới nổi thành công nhất thế giới theo đánh giá của tạp chí danh tiếng về kinh tế (The Economics); thu nhập bình quân đầu người 2.770USD (2020); năng lực cạnh tranh toàn cầu xếp thứ 67/141 nền kinh tế. Hệ thống kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị, thông tin, viễn thông có bước phát triển vượt bậc. Nông nghiệp phát triển sản xuất hàng hóa công nghệ cao, nông sản Việt Nam đã có mặt tại hơn 160 quốc gia trên thế giới. Hội nhập kinh tế quốc tế phát triển sâu, rộng

trên nhiều cấp độ, đa dạng về hình thức, ký kết nhiều hiệp định thương mại song phương, đa phương thế hệ mới; xuất, nhập khẩu, thu hút vốn đầu tư nước ngoài tăng mạnh, đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế. Quy mô và mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo tiếp tục phát triển, đáp ứng nhu cầu học tập của Nhân dân; Khoa học và công nghệ từng bước khẳng định vai trò động lực trong phát triển kinh tế - xã hội. Năng lực đổi mới sáng tạo của Việt Nam liên tục tăng cao, năm 2019 đạt thứ hạng tốt nhất từ trước tới nay, xếp thứ 42 trên thế giới. Kinh tế số của Việt Nam phát triển năng động, với mức tăng trưởng cao nhất khu vực Đông Nam Á. An sinh xã hội và phúc lợi xã hội được đảm bảo tốt hơn, tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh, xuống còn 3% (2020); Phát triển toàn diện con người đang từng bước trở thành trung tâm của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội. Quy mô, năng lực, chất lượng y tế dự phòng, khám, chữa bệnh, phòng, chống dịch, chăm sóc sức khỏe nhân dân có bước phát triển...

Việt Nam ngày càng có uy tín, vị thế quan trọng trên trường quốc tế, chúng ta đã thiết lập quan hệ ngoại giao với 189 trong 193 quốc gia thành viên Liên hợp quốc; thiết lập khuôn khổ quan hệ ổn định, lâu dài với 30 đối tác chiến lược và toàn diện, tạo nền tảng vững chắc để Việt Nam cùng các nước nâng tầm hợp tác vì lợi ích của mỗi nước và vì hòa bình, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới; ký kết nhiều hiệp định thương

mại tự do (FTA) quan trọng như CPTPP, EVFTA; tham gia, đóng góp tích cực ở hầu hết các tổ chức, diễn đàn quốc tế quan trọng, nhất là ASEAN, ASEM, APEC, Liên Hợp quốc, G7, G20. Vị thế quốc tế của Đảng Cộng sản Việt Nam cũng ngày càng nâng cao, Đảng ta đã phát triển quan hệ với 247 chính đảng ở 111 quốc gia (trong đó 96 Đảng cộng sản, 63 đảng cầm quyền, 28 đảng tham gia liên minh cầm quyền) và dư luận quốc tế luôn đánh giá cao vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam trong suốt chiều dài xây dựng, bảo vệ, phát triển và nâng cao vị thế, uy tín của đất nước.

Hiện nay, tình hình thế giới và trong nước có cả thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen, đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới nặng nề, phức tạp hơn đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đòi hỏi toàn Đảng phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, có quyết tâm chính trị cao, dự báo chính xác, kịp thời diễn biến của tình hình, chủ động ứng phó kịp thời với mọi tình huống, nỗ lực hơn nữa để tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới. Không ngừng gia tăng tiềm lực mọi mặt của quốc gia, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc và những thành quả phát triển đã đạt được. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã xác định, phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa với những mục tiêu cụ thể hết sức rõ ràng. Đến năm 2025, là

nước đang phát triển có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp. Đến năm 2030, là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao và đến năm 2045, trở thành nước phát triển, thu nhập cao. Đó cũng chính là mục tiêu, khát vọng của dân tộc Việt Nam nhằm xây dựng đất nước ta phồn vinh, hạnh phúc.

Để đạt được mục tiêu trên, nhiệm vụ xuyên suốt của cách mạng Việt Nam vẫn phải giữ vững được độc lập, tự chủ trong mọi tình huống. Trong đó, vấn đề tiên quyết, cơ bản nhất là giữ vững độc lập, tự chủ về chính trị mà mấu chốt là độc lập, tự chủ về đường lối của Đảng, bảo đảm đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được hoạch định và kết tinh bởi tâm huyết, trí tuệ của toàn Đảng, toàn dân, phục vụ cho mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Đường lối đó phải trên cơ sở trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, được vận dụng một cách khoa học, sáng tạo vào thực tiễn Việt Nam và trở thành định hướng phát triển, nền tảng tư tưởng của toàn xã hội. Đặc biệt, trong bối cảnh sự nghiệp đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng thì độc lập, tự chủ phải bảo đảm thực hiện tốt phương châm: “đổi mới nhưng không đổi hướng, đổi màu”, “hội nhập nhưng không hòa tan” trong thế giới đa cực với

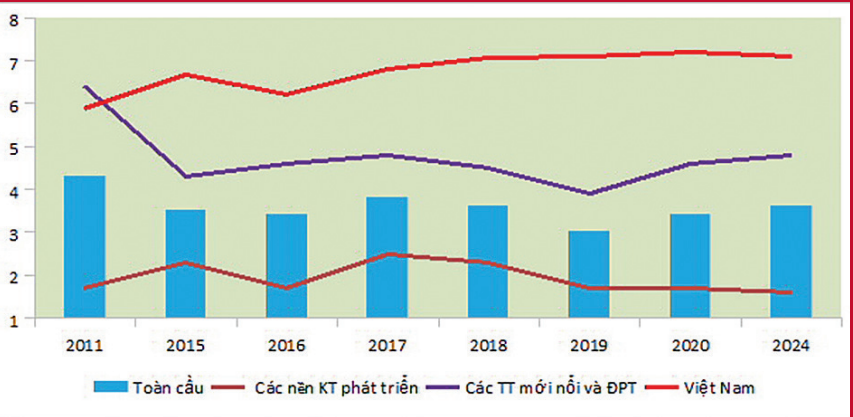
không ít biến động nhanh chóng, phức tạp. Cùng với việc giữ vững độc lập, tự chủ về chính trị; cần quán triệt và thực hiện tốt những nội dung về độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại, nhằm bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, nhất quán giữa đường lối chiến lược và chủ trương, chính sách cụ thể của tất cả các mặt, lĩnh vực, tạo sức mạnh tổng hợp trong thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược: xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Và để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, chúng ta cần nhận thức đầy đủ và phát huy cao nhất sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân; kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; giữa xây dựng, phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân với giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên các địa bàn, nhất là các địa bàn trọng điểm. Trong việc giải quyết những tranh chấp lãnh thổ, biển đảo, phải nắm vững nguyên tắc: Vừa bảo vệ vững chắc chủ quyền, thống

nhất, toàn vẹn lãnh thổ, vừa giữ vững môi trường hòa bình, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế, xây dựng đất nước. Kiên trì thực hiện chủ trương giải quyết các vấn đề nêu trên bằng biện pháp hòa bình, thông qua đối thoại và dựa trên hệ thống luật pháp quốc tế. Kiểm chế tới mức cao nhất, tránh gây xung đột và tuyệt đối không để các thế lực thù địch lợi dụng lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, kích động, chia rẽ gây mất đoàn kết nội bộ. Đây là những kinh nghiệm đã được tích lũy và đúc kết thông qua thực tiễn các cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc, trở thành bài học lịch sử có giá trị trường tồn.

Có thể khẳng định rằng, độc lập, tự do đối với dân tộc Việt Nam là giá trị vĩnh hằng, là nền tảng cơ bản để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; góp phần xây dựng đất nước Việt Nam phát triển bền vững, dân chủ, văn minh, phồn vinh và hạnh phúc.

T.T.H



Tăng trưởng Việt Nam so với các khu vực trên thế giới

TỔNG BÍ THƯ LÊ HỒNG PHONG

NGƯỜI CON XỨ NGHỆ KIÊN CƯỜNG

 THÚY NGÀ

Nghệ An là vùng đất “Địa linh nhân kiệt”, là quê hương của phong trào Xô viết - Nghệ Tĩnh (1930 - 1931) cũng là nơi đã sinh ra đồng chí Lê Hồng Phong, người học trò ưu tú của Chủ tịch Hồ Chí Minh, người lãnh đạo kiên trung của Đảng Cộng sản Việt Nam, người con xứ Nghệ kiên cường.



Đồng chí Lê Hồng Phong tên thật là Lê Huy Doãn, sinh năm 1902 tại vùng quê nghèo thuộc xóm Đông Cửa, thôn Đông Thôn, tổng Thông Lãng (nay là xã Hưng Thông), huyện

Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Mồ côi cha từ nhỏ, cuộc sống rất khó khăn, lớn lên đồng chí làm công nhân cho nhà máy Diêm Bến Thủy và bị đuổi việc vì vận động công nhân đấu tranh đòi quyền lợi với giới chủ bóc lột và từ đó đồng chí bắt đầu cuộc đời

cách mạng của mình.

Người lãnh đạo tài năng của Đảng

Trước bối cảnh của cách mạng Đông Dương, Quốc tế Cộng sản giao cho Lê Hồng Phong trọng trách chủ trì công việc khôi phục tổ chức và xây

dựng đường lối mới của Đảng Cộng sản Đông Dương. Bằng tài năng, nhãn quan chính trị nhạy bén, cộng với những hoạt động thực tiễn, đồng chí Lê Hồng Phong đã góp phần đưa cách mạng Việt Nam sang giai đoạn phục hồi, phát triển mới. Đại hội lần thứ nhất của Đảng Cộng sản Đông Dương diễn ra vào đầu năm 1935 là minh chứng cho cống hiến to lớn của đồng chí Lê Hồng Phong đối với việc tái lập cơ quan lãnh đạo và xây dựng đường lối của Đảng Cộng sản Đông Dương đầu những năm 30.

Với những đóng góp to lớn đối với việc khôi phục và phát triển phong trào cách mạng Việt Nam trong những năm 1932-1935, đồng chí được mời tham dự Đại hội VII Quốc tế Cộng sản và được bầu làm Ủy viên Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản; được Đại hội lần thứ nhất của Đảng Cộng sản Đông Dương bầu làm Tổng Bí thư của Đảng.

Trong thời kỳ Mặt trận Dân chủ Đông Dương 1936-1939, với vai trò Ủy viên thường vụ Ban Chấp hành Trung ương, đồng chí Lê Hồng Phong đã có rất nhiều đóng góp vào việc hình thành chủ trương, đường lối của Đảng, góp phần đưa cách mạng Việt Nam phát triển lên một tầm cao mới. Đồng chí đã thể hiện một tấm gương sáng ngời của người cộng sản: Sống vì Đảng, chết không rời Đảng, trọn đời hy sinh, phấn đấu vì độc lập tự do của dân tộc, vì hạnh phúc của Nhân dân.

Người cộng sản kiên cường

Ngày 22/6/1939, đồng chí Lê Hồng Phong bị thực dân Pháp bắt tại Sài Gòn. Biết đồng chí là một cán bộ cao cấp của Đảng, bọn mật thám dùng mọi thủ đoạn tra tấn dã man; dụ dỗ,

lừa phỉnh, nhưng chúng không thể lay chuyển được tinh thần và ý chí của người cộng sản kiên cường. Không đủ chúng có để buộc tội, tòa án của đế quốc Pháp đành kết án đồng chí 6 tháng tù giam và 3 năm quản thúc ở Nghệ An. Mặc dù bị quản thúc, theo dõi chặt chẽ, đồng chí vẫn dành thời gian viết báo, bí mật gửi cho các tờ báo của Đảng như tờ Dân chúng, Đông Phương tạp chí... thể hiện tinh thần chiến đấu ngoan cường của người cách mạng kiên trung.

Đang trong thời gian quản thúc tại quê nhà, nhưng mật thám Nam Kỳ vẫn ra Nghệ An bắt đồng chí Lê Hồng Phong và áp giải vào giam tại Khám Lớn - Sài Gòn. Gần một năm trời bị tra tấn, hành hạ, kẻ địch tìm mọi cách để khép đồng chí vào tội tử hình nhưng không đủ chứng cứ. Chúng dở đủ mọi thủ đoạn, kể cả dùng đòn tâm lý hòng lung lạc tinh thần của đồng chí. Biết đồng chí Lê Hồng Phong và Nguyễn Thị Minh Khai là vợ chồng, có con nhỏ Hồng Minh mới được mấy tháng, chúng đưa Nguyễn Thị Minh Khai đến gặp Lê Hồng Phong, hy vọng hai người sẽ nhận nhau, qua đó chúng có cơ khép tội đồng chí dính líu tới “âm mưu lật đổ chính phủ Nam Kỳ”. Dù lâu ngày không được gặp nhau, nay gặp lại trong cảnh tù đầy, sống chết chia ly, không biết thế nào, lòng đầy thương cảm, nhưng đồng chí vẫn kìm nén tình cảm riêng, kiên quyết phủ nhận mọi chứng cứ của kẻ thù đưa ra làm thất bại âm mưu của chúng. Mặc dù vậy, thực dân Pháp vẫn buộc tội đồng chí phải “chịu trách nhiệm tinh thần” cho cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ, kết án 5 năm tù giam và 10 năm quản thúc đầy ra Côn Đảo.

Trong những ngày bị biệt giam trong hầm đá, hoặc trong Ban II, nơi giam giữ tù cộng sản, kẻ thù luôn tìm cách hành hạ, tra tấn, đánh đập dã man đồng chí Lê Hồng Phong, làm nhụt tinh thần, ý chí của người lãnh đạo cộng sản. Có lần đồng chí vừa bung bát cơm lên ăn, thì bọn cai ngục xông vào đánh túi bụi. Bát cơm của đồng chí bị nhuộm đỏ do máu chảy ra từ đầu, từ mặt rớt vào, nhưng đồng chí vẫn thản nhiên, tiếp tục ngồi ăn “bát cơm chan máu”, với quyết tâm phải sống để “còn sống còn chiến đấu”. Những trận đòn thù tàn ác, dã man, liên tục đã làm đồng chí Lê Hồng Phong dần dần kiệt sức, đồng chí đã vĩnh biệt anh em, đồng đội vào trưa ngày 6/9/1942.

Đồng chí Lê Hồng Phong hy sinh khi mới 40 tuổi đời, trong đó có hơn 20 năm liên tục hoạt động, cống hiến cho Đảng, cho cách mạng. Trước lúc đi xa, đồng chí Lê Hồng Phong còn căn dặn: “Nhờ các đồng chí nói với Đảng rằng, tới giờ phút cuối cùng, Lê Hồng Phong vẫn một lòng tin thắng lợi vẻ vang của cách mạng”. Cho đến giờ phút cuối cùng, đồng chí vẫn tỏ rõ khí phách hiên ngang, ý chí kiên cường, bất khuất. Đồng chí đã ngã xuống trong cuộc chiến đấu sống mái với kẻ thù, giữ trọn khí tiết của người chiến sĩ cộng sản, như lời Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nói: “Cuộc đời đồng chí Lê Hồng Phong trong như giọt sương mai, đẹp như ánh dương buổi sớm. Tấm gương chiến đấu kiên cường và sự hy sinh liêm liệt của đồng chí Lê Hồng Phong vì độc lập dân tộc và lý tưởng cộng sản sống mãi trong trái tim các thế hệ người Việt Nam chúng ta”./.

T.N

Người cao tuổi ĐỒNG HÀNH CÙNG ĐẤT NƯỚC

 LÊ VĂN

Ngày 23/11/2009 Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam đã thông qua Luật NCT, Điều 6 ghi: “Ngày 6 tháng 6 hàng năm là Ngày Người cao tuổi Việt Nam”.

Cùng với quá trình đấu tranh, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, NCT Việt Nam đã sát cánh cùng Nhân dân cả nước lập nhiều chiến công to lớn, đưa cách mạng nước ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954), hàng chục vạn NCT đã tham gia vào Hội Phụ lão cứu quốc, tuyên truyền ủng hộ Mặt trận Việt Minh; xây dựng căn cứ địa cách mạng Bắc Sơn - Võ Nhai, củng cố và mở rộng khu căn cứ Cao - Bắc - Lạng; xây dựng, phát triển lực lượng vũ trang của Đảng; nuôi, giấu, làm giao thông liên lạc cho cán bộ, làm công tác binh vận, giữ bí mật các cơ sở hoạt động của Đảng; tuyên truyền chống âm mưu chia rẽ của địch, vận động thanh niên không đi lính cho Pháp, không làm tay sai

cho Nhật; tích cực xây dựng lực lượng tiến tới Tổng khởi nghĩa giành chính quyền... vượt lên bao khó khăn hiểm nguy, NCT cùng dân tộc làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu, giải phóng miền Bắc, làm hậu thuẫn vững chắc đấu tranh thống nhất nước nhà.

Bước vào cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975) NCT đã hăng hái tham gia thực hiện 2 nhiệm vụ chiến lược của dân tộc. Ở miền Bắc, NCT tham gia xây

dựng hậu phương vững chắc để cháu, con yên lòng chắc tay súng nơi tiền tuyến. Tại chiến trường miền Nam, lịch sử mãi mãi khắc ghi hình ảnh “Mẹ về đứng dưới mưa, che từng căn nhà nhỏ, xóa sạch vết con về, Mẹ ngồi dưới cơn mưa”, đó là những bà má miền Nam, dầm mưa dãi nắng, dầm hy sinh thân mình nuôi giấu những đoàn quân chuẩn bị vào trận giết kẻ thù; nhiều ông bố, bà mẹ đã ngày đêm đào hầm nuôi giấu cán bộ, dùm bọc, giúp đỡ quân giải phóng, tham gia đấu tranh



Một tiết mục dự thi môn Thể dục Dưỡng sinh tại Hội thao và Liên hoan Văn nghệ Người cao tuổi tỉnh Lâm Đồng 2020. Ảnh: K.T

vũ trang kết hợp với đấu tranh chính trị, bất chấp xe tăng, lưỡi lê, họng súng của kẻ thù...

Bước vào thời kỳ đổi mới, hội viên và NCT cả nước phần đông đã trải qua hai cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc, có kinh nghiệm trong cuộc sống; luôn trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng, đoàn kết một lòng chung tay xây dựng đất nước và xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước “Tuổi cao - Gương sáng”... đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Đại hội lần thứ XIII Đảng Cộng sản Việt Nam cũng tiếp tục khẳng định vai trò của NCT: “Phát huy trí tuệ, kinh nghiệm sống, lao động, học tập của NCT trong xã hội, cộng đồng và gia đình. Tiếp tục xây dựng gia đình kiểu mẫu “ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền, vợ chồng hòa thuận, anh chị em đoàn kết, thương yêu nhau”. Để ghi nhận những đóng góp của Hội NCT, Đảng và Nhà nước đã tặng nhiều Huân, huy chương cao quý.

Cùng với cả nước, các cấp Hội NCT Lâm Đồng đã thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với hội viên và gia đình; chủ động xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Hội NCT Việt Nam. Hội tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương kiện toàn tổ chức, triển khai các hoạt động chăm sóc, phát huy vai trò NCT. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội cơ sở. Chủ động tích cực tham gia góp ý xây dựng

Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị, tích cực tham gia học tập Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) gắn với đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Tổ chức tốt các phong trào thi đua yêu nước “Tuổi cao - Gương sáng” làm kinh tế giỏi, giúp nhau xóa đói giảm nghèo, làm giàu chính đáng; xây dựng con người mới, khuyến học, khuyến tài; tham gia các phong trào “Sáng - xanh - sạch - đẹp”; tổ chức các hoạt động chăm sóc, phát huy vai trò NCT, giữ gìn an ninh, chính trị trật tự an toàn xã hội, hòa giải cơ sở, tham gia Cuộc vận động xây dựng nông thôn mới đô thị văn minh, bảo vệ môi trường.

Cấp ủy, chính quyền địa phương đã ban hành nhiều văn bản thể hiện sự quan tâm chăm lo đến NCT như: tăng mức trợ cấp xã hội cho NCT, thành lập Ban công tác NCT, Kế hoạch thực hiện Chương trình Hành động quốc gia về NCT Việt Nam. Hằng năm, UBND tỉnh có văn bản chỉ đạo triển khai công tác NCT tại địa phương; thường xuyên thăm hỏi, tặng quà NCT vào các dịp chúc thọ, mừng thọ, lễ tết và ngày truyền thống NCT; tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, giúp NCT có điều kiện sống vui, sống khỏe. Hội đồng nhân dân tỉnh thường xuyên giám sát đánh giá thực hiện chế độ chính sách theo Luật NCT. Theo đó, tạo điều kiện cho NCT tham gia khôi phục và dạy nghề truyền thống, khuyến nông, khuyến lâm; hỗ trợ vốn và phương tiện sản xuất, chuyển giao công nghệ và bao tiêu sản phẩm đối với NCT trực tiếp sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ thành lập và

hoạt động của Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò NCT. Để đạt mục tiêu thích ứng với già hóa dân số, đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, tạo điều kiện để người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe toàn diện và tham gia các hoạt động xã hội trong chiến lược phát triển dân số giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, dự kiến đến năm 2025 có 100% người cao tuổi có thẻ bảo hiểm y tế, được quản lý sức khỏe, được khám chữa bệnh, được chăm sóc tại gia đình, cộng đồng, cơ sở chăm sóc tập trung.

Nhân kỷ niệm 80 năm Ngày NCT Việt Nam (06/6) và 30 năm Ngày Quốc tế NCT (01/10) năm nay, các cấp, các ngành tiếp tục phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo đẩy mạnh phong trào thi đua “Tuổi cao - Gương sáng” phù hợp với thực tế của địa phương và đơn vị cùng với việc vận động nguồn lực cho Tháng hành động vì NCT. Tổ chức các hoạt động thăm hỏi, tặng quà cho NCT có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn... Đây sẽ là hoạt động có ý nghĩa xã hội và nhân văn sâu sắc, phù hợp với nguyện vọng của NCT, nhằm phát huy truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, “Kính lão trọng thọ”; thu hút sự quan tâm của mọi tổ chức, cá nhân và cộng đồng tham gia chăm sóc, phát huy vai trò NCT.

Với sự quan tâm, tạo mọi điều kiện cho Hội NCT hoạt động chăm sóc và phát huy vai trò của NCT nhằm xứng đáng với 18 chữ vàng mà Ban Chấp hành Trung ương Đảng tặng cho NCT “Tuổi cao chí càng cao, nêu gương sáng vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.

L.V



CỜ ĐỎ, CỜ VÀNG

luận đàm về chính nghĩa và hư danh

 Chủ bút: Nhà báo VĂN TÒA

Đề dẫn

Từ sau ngày thống nhất đất nước đến nay, các thế lực chống cộng cực đoan ở hải ngoại dùng “cờ vàng ba sọc đỏ” (cờ vàng) làm biểu tượng chống cộng và gọi đó là cờ Quốc gia Việt Nam. Họ tiêm nhiễm vào thế hệ trẻ hải ngoại rằng cờ vàng là cờ chính nghĩa, tự do; còn “cờ đỏ sao vàng” (cờ đỏ) là lá cờ tắm máu của đồng bào Miền Nam Việt Nam. Họ dùng mọi thủ đoạn, thậm chí là sử dụng bàn tay chính quyền sở tại ra nghị quyết nghiêm cấm treo cờ đỏ sao vàng. Phải chăng đó là sự ngộ nhận về tính chính danh, chính nghĩa xuất phát từ nhận thức sai lệch về lịch sử hay đó là sự cố tình xuyên tạc lịch sử xuất phát từ căn nguyên gốc rễ của hận thù. Góc nhìn của một số nhà báo Lâm Đồng, xin luận đàm về câu chuyện này, ngõ hầu cùng độc giả nhận diện rõ ràng, dứt khoát đâu là chính nghĩa, đâu là hư danh.

1. Nhà báo Nguyễn Mậu Siệc: Tính chính danh, chính nghĩa của cờ đỏ sao vàng

Trước hết xin nói về sự ra đời của cờ đỏ sao vàng. Ngay từ đầu năm 1940, Đảng ta đã có chủ trương và ý tưởng sáng tác mẫu lá cờ phù hợp nhất làm biểu tượng để tập hợp, đoàn kết, cổ vũ động viên các tầng lớp Nhân dân trong các cuộc đấu tranh cách mạng. Hưởng ứng chủ trương này, lãnh đạo Xứ ủy

Nam Kỳ đã chủ động xây dựng ý tưởng và cho ra đời lá cờ đỏ sao vàng nhằm kịp thời phục vụ cuộc Khởi nghĩa Nam Kỳ theo kế hoạch đã đề ra. Ngày 23/11/1940, Chính quyền Cách mạng tỉnh Mỹ Tho được thành lập và tổ chức cuộc mít-tinh với hơn 3.000 người tham dự tại Đình Long Hưng. Lần đầu tiên lá cờ đỏ sao vàng xuất hiện và tung bay trên ngọn cây bàng trước Đình Long Hưng.

Đến giữa tháng 5/1941, tại Pắc Bó (Cao Bằng), Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 quyết định thành lập tổ chức Việt Nam Độc lập Đồng Minh, ghi rõ: “Sau khi đánh đuổi đế quốc Pháp-Nhật, sẽ lập nên Chính phủ Nhân dân của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, lấy lá cờ đỏ sao vàng làm Quốc kỳ.” Hơn 4 năm sau, ngày 16/8/1945, Quốc dân Đại hội Tân Trào đã ra quyết nghị



Long tinh kỳ 1820-1945 từ Khải Định đến Bảo Đại



Năm 1923 tới tháng 3 năm 1945, cờ Bảo Hộ Pháp Quốc kỳ Liên Bang Đông Dương



Cờ quẻ Ly là tên gọi quốc kỳ của chính thể Việt Nam Đế quốc, tồn tại từ ngày 12 tháng 6 năm 1945 đến ngày 23 tháng 8 cùng năm



Tháng 8 năm 1945 tới tháng 11 năm 1955, cờ Việt Minh và miền Bắc Việt Nam

lấy “cờ đỏ sao vàng” làm Quốc kỳ của nước Việt Nam Độc lập. Đáng lưu ý, chỉ 14 ngày sau đó, lúc 4 giờ chiều 30/8/1945, vua Bảo Đại đã đọc chiếu thoái vị, trao ấn tín cho đại diện Chính phủ Cách mạng lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trước Ngọ Môn Huế. Tại buổi lễ thoái vị này, “Hoàng kỳ” được hạ xuống, cờ đỏ sao vàng chính thức thượng kỳ trước sự chứng kiến của vua Bảo Đại cùng hoàng tộc và hàng vạn đồng bào kinh thành Huế! Đó là thời khắc lịch sử chuyển giao từ chế độ quân chủ bù nhìn sang chế độ dân chủ Nhân dân. Kể từ thời khắc lịch sử đặc biệt đó, “cờ đỏ sao vàng” trở thành biểu tượng thiêng liêng của Tổ quốc mà không bất cứ ai có quyền phủ nhận. Ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, chính thức khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trong rừng cờ đỏ sao vàng tung bay rợp trời Quảng trường Ba Đình lịch sử.

Để chính thức hóa Quốc kỳ Việt Nam, ngày 5/9/1945, đồng chí Võ Nguyên Giáp thay mặt Chính phủ lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ký ban hành Sắc lệnh số 5 “Về việc ban hành Quốc kỳ Việt Nam; Quốc kỳ có hình chữ nhật, bề ngang hai phần ba bề dài; nền màu đỏ tươi, giữa có sao năm cánh màu vàng tươi”.

Sau cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên tháng 01/1946, kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa I của Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã tán thành và biểu quyết thông qua cờ đỏ sao vàng chính thức là cờ Tổ quốc Việt Nam.

Như vậy, có ít nhất là 5 cơ sở pháp lý và dân lý để chúng ta khẳng định về tính chính danh và chính nghĩa không thể chối cãi của cờ đỏ sao vàng.

Một là, cờ đỏ sao vàng ra đời từ ngày 23/11/1940, được Quốc dân Đại hội Tân Trào (đại diện toàn dân) công nhận và ra quyết nghị là Quốc kỳ của nước Việt Nam Độc lập tại kỳ họp ngày 16/8/1945.

Hai là, trong những ngày sục sôi Cách mạng Tháng 8, Nhân dân ta đã cầm cờ đỏ sao vàng đứng lên khởi nghĩa.

Ba là, sự chuyển giao từ Hoàng kỳ Bảo Đại sang Quốc kỳ (cờ đỏ sao vàng) của chế độ Việt Nam Dân chủ cộng hòa.

Bốn là, được công bố trên toàn thế giới từ ngày 02/9/1945, khi Chủ tịch Hồ Chí Minh chính thức đọc bản Tuyên ngôn Độc lập ra đời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa dưới rừng cờ đỏ sao vàng.

Năm là, được khẳng định tại kỳ họp đầu tiên Quốc hội khóa đầu tiên tháng 01/1946 với đầy đủ các thành phần và đảng phái trong Quốc hội.

Sáu là, được hiến định tại Hiến pháp năm 1946, 1959 và 1976.

2. Nhà báo Lê Quang: Không thể nhìn nhận sự thật lịch sử bằng yêu thương hay ghét bỏ

Cờ là đại diện cho chủ quyền quốc gia, là biểu tượng thiêng liêng của đất nước, dân tộc. Vì vậy, cờ Tổ quốc của bất kỳ quốc gia nào cũng có ý nghĩa đặc trưng và thiêng liêng. Tôi không bàn cãi với anh Mậu Siệc về tính chính danh, chính nghĩa của “cờ đỏ”. Nhưng như vậy, chúng ta nghĩ như thế nào về “cờ vàng”, nó có chính danh, chính nghĩa không? Nếu không thì phải gọi là cờ gì? Tôi nghĩ, dù muốn, dù không thì “cờ vàng” cũng đã tồn tại trên toàn bộ lãnh thổ Việt Nam trong giai đoạn 1890-1920 (tài liệu này được tìm thấy trên mạng internet chưa được thẩm định). Đó là giai đoạn sau khi kế nhiệm vua Đồng Khánh năm 1889, vua Thành Thái đã bỏ Đại Nam Đế Kỳ, thay bằng Đại Nam Quốc Kỳ, nền vàng 3 sọc đỏ. Tuy sau đó, có những biến cố lịch sử là cờ này không còn được sử dụng. Nhưng đến năm 1949, khi quay lại xâm chiếm nước ta, thực dân Pháp đã dựng lên “Chính phủ quốc gia Việt Nam” do Bảo Đại làm Quốc trưởng. Chính phủ này đã dùng cờ vàng làm quốc kỳ (1949-1954), và được tiếp tục sử dụng trong thời Đệ Nhất, Đệ Nhị Việt Nam Cộng hòa (1955-1975), thời gian hiện hữu là 26 năm. Như vậy, trong dòng lịch sử Việt Nam, cờ vàng ít nhất đã 3 lần xuất hiện, trong đó một lần là biểu tượng của chính thể quân chủ (Vua Thành Thái), một lần là biểu tượng của chính thể Quốc gia Việt Nam thời Pháp và lần cuối cùng là biểu tượng của chính thể cộng hòa thời Mỹ. Đó là sự thật lịch sử. Đã là sự thật lịch sử thì chúng ta phải nhìn nhận nó không thể bằng cảm tính yêu thương hay ghét bỏ.

3. Nhà báo Văn Tòà:

Hiện hữu không có nghĩa là chính danh, chính nghĩa

Đúng, chúng ta không phủ nhận sự hiện hữu của “cờ vàng” trong lịch sử. Nhưng hiện hữu không có nghĩa là chính danh, chính nghĩa. Xin chia ra 3 giai đoạn để cùng nhận diện.

- Giai đoạn từ 1890 đến 1920

Thứ nhất, tạm cho là giai đoạn Vua Thành Thái kế nhiệm trị vì đất nước từ vua Đồng Khánh đã thay Đại Nam Đế Kỳ bằng Đại Nam Quốc Kỳ như nhà báo Lê Quang đề cập. Tuy nhiên, đây chỉ là sự thay đổi tên gọi bởi lúc bấy giờ đất nước ta nằm dưới chính thể quân chủ, lại bị thực dân Pháp cai trị nên bản chất cũng chỉ là Hoàng kỳ. Vì vậy, cờ vàng không thể là cờ Tổ quốc đúng nghĩa đại diện cho lòng dân trăm họ.

Thứ hai, Đại Nam Quốc kỳ (nếu có) thì cũng đã bị chấm dứt vai trò lịch sử vào năm 1920, khi vua Khải Định kế nhiệm vua Thành Thái, thay cờ vàng bằng “Long tinh Đế kỳ”.

- Giai đoạn thứ hai từ 1949 - 1955. Điểm mấu chốt của giai đoạn này để chúng ta khẳng định cờ vàng có chính danh, chính nghĩa hay không.

Thứ nhất, Việt Nam đã độc lập từ ngày 2/9/1945, lúc bấy giờ Quốc kỳ của nước ta là cờ đỏ sao vàng và tính chính danh được khẳng định như nhà báo Mậu Siệc đã phân tích. Xin làm rõ thêm: Tại kỳ họp Quốc hội đầu tiên diễn ra vào ngày 2/3/1946, với sự tham gia của 403 đại biểu, trong đó có cả đại diện các đảng phái: Việt Minh, Đảng Dân chủ, Đảng Xã hội, Việt Cách (Việt Nam Cách mệnh Đồng minh Hội), Việt Quốc (Việt Nam Quốc dân Đảng) và 143

đại biểu không thuộc đảng phái nào. Kỳ họp này đã thống nhất biểu quyết lấy cờ đỏ sao vàng làm cờ Tổ quốc. Đây là cơ sở pháp lý khẳng định tính chính danh và chính nghĩa của cờ đỏ sao vàng bởi được sự tán thành của nhiều đảng phái, không có chuyện áp đặt tư tưởng của Đảng cộng sản.

Thứ hai, Cờ vàng tái xuất hiện vào năm 1949; là biểu tượng của một chính phủ được lập nên từ sự chiếm đóng của ngoại bang đối với một đất nước đã độc lập, có chủ quyền dưới sự quản lý, điều hành của Chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hòa. Khẳng định, việc xâm chiếm đó là phi pháp; cờ của chính phủ được dựng bởi sự xâm chiếm đó là biểu tượng của sự phi nghĩa.

Thứ ba, Cờ vàng được sử dụng từ năm 1949, tức là sau 3 năm Cờ đỏ được chính thức hiến định là cờ Tổ quốc Việt Nam; vì vậy, không thể và không bao giờ có một lá cờ chính danh nào khác cùng song hành.

Thứ tư, Tại Hiệp định Geneve, thực dân Pháp đã cam kết tôn trọng độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tại cả hai miền Bắc và Nam vĩ tuyến 17. Nghĩa là Pháp đã thừa nhận: Việt Nam không có bất kỳ một chính phủ nào khác ngoài Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Điều đó chứng minh sự hiện hữu của “cờ vàng” trong thời gian trước đó là vô nghĩa và không có lý do để tồn tại.

Giai đoạn thứ ba từ 1955 - 1975

Sau khi thực dân Pháp rút khỏi Việt Nam, Mỹ thế chân Pháp tiếp tục cái gọi là bảo hộ chính quyền do Pháp dựng lên

rồi thay tên đổi họ thành “đệ nhất và đệ nhị Việt Nam cộng hòa”. Họ tiếp tục sử dụng cờ vàng làm Quốc kỳ Việt Nam cộng hòa. Đây là 2 chính phủ cũng được đề ra từ sự xâm lược nên cờ vàng không có tư cách là cờ Tổ quốc Việt Nam.

Không phủ nhận sự hiện hữu của cờ vàng trong dòng chảy của lịch sử Việt Nam, nhưng phán xét tính chính danh, chính nghĩa của nó phải bằng lý tính chứ không phải bằng cảm xúc. Theo góc nhìn của tôi, cờ vàng từ thời vua Thành Thái (nếu có - vì chưa khẳng định tính chính xác thực của nó) thì cũng đã không còn ý nghĩa khi mà chính các hậu duệ triều Nguyễn đã xóa bỏ; còn cờ vàng tái xuất hiện sau này đều là biểu tượng cho sự xâm lược của ngoại bang và của chính phủ bù nhìn; nó đại diện cho cái ác; không đủ tư cách đại diện cho chủ quyền và hình ảnh của Tổ quốc Việt Nam.

4. Nhà báo Lê Quang: Cần có sự nhìn nhận thấu đáo đối với những người sử dụng và tung hô cờ vàng

Mặc dù vậy, các thế lực chống cộng cực đoan hải ngoại vẫn sử dụng cờ vàng để làm biểu tượng chống cộng, họ gọi đó là cờ chính nghĩa Việt Nam Cộng hòa; một số người thì gọi là cờ của tự do và di sản của người Việt hải ngoại, chúng ta nhìn nhận vấn đề này như thế nào? Tôi cho rằng, họ gọi gì là quyền của họ, bởi có thể là do ngộ nhận; do nhận thức chưa đầy đủ, sai lầm, do thiếu hiểu biết hoặc là do cảm tính và cũng không loại trừ có những người bị ép buộc. Một số bạn trẻ hải ngoại thì họ chưa ý thức được giá trị và ý nghĩa của cờ Tổ quốc, họ bị tiêm nhiễm tư tưởng hận thù của cha ông gia

đình họ. Chúng ta cần phải phân loại ra thì mới có sự nhìn nhận đánh giá thấu đáo.

Một là, những người cố tình phớt lờ lịch sử vì họ thừa biết cờ vàng không thể chính danh đại diện cho quốc gia, dân tộc; Hai là, những người chỉ dựa vào cảm tính, yêu, ghét mà không cần biết cờ vàng có giá trị hay không và nó đại diện cho cái gì; Ba là, những người “nói leo và làm theo”, không có chính kiến; Đặc biệt thứ tư là, những người lợi dụng cờ vàng để tập hợp, lôi kéo người khác vào tổ chức của mình hòng xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, lật đổ chính quyền và quyền góp tiền tiêu xài.

5. Nhà báo Văn Tò: Không thể gọi là cờ tự do và di sản

Đúng như nhà báo Lê Quang đề cập ở trên, hiện một số người Việt ở hải ngoại (không phải tất cả) gọi cờ vàng là cờ tự do và di sản. Tôi không đồng tình vì di sản văn hóa là các sản phẩm bao gồm vật chất và tinh thần có giá trị lịch sử - văn hóa - khoa học được chính thức lưu truyền từ đời này sang đời khác. Ở góc nhìn vật thể thì di sản văn hóa bao gồm: Di tích lịch sử - văn hóa; danh lam thắng cảnh; di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia. Ở góc nhìn phi vật thể thì di sản văn hóa là các sản phẩm mang yếu tố tinh thần gắn liền với cộng đồng hoặc cá nhân vật thể và không gian văn hóa liên quan. Các di sản văn hóa phi vật thể có thể kể đến như: Tiếng nói, chữ viết; văn hóa dân gian; tập quán xã hội và tín ngưỡng... Đối chiếu với khái niệm trên thì cờ vàng không thuộc nhóm di sản nào, nó không phải là di vật, cổ vật hay bảo vật quốc gia, cũng

không phải là tài sản quốc gia phải giữ gìn để lưu truyền hậu thế. Vì vậy, không thể gọi cờ vàng là cờ di sản. Còn nói đó là lá cờ của tự do cũng không đúng vì cờ vàng được “đề” ra dưới sự cai trị của ngoại bang thì làm gì có tự do.

Kết luận chuyên đề:

Từ năm 1949 đến nay, cờ vàng chưa bao giờ là chính danh, chính nghĩa và đến nay nó không được Liên Hiệp Quốc hay bất kỳ quốc gia nào trên thế giới công nhận. Mặt khác, không phải người Việt nào ở hải ngoại cũng sử dụng cờ vàng mà chỉ có một số cực đoan, nguy hiểm và số ít thân hữu của họ tung hô, vinh danh, nên nó cũng không thể biểu tượng chung cho cộng đồng người Việt ở nước ngoài. Và như đã phân tích, cờ vàng cũng không hội đủ các yếu tố để gọi là “Lá cờ tự do và di sản” và đó chỉ là hư danh mà thôi.

Đã 76 năm kể từ ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc lời Tuyên ngôn Độc lập 02/9/1945; cờ đỏ sao vàng đã cùng dân tộc Việt Nam đi suốt chặng đường dài gìn giữ và xây dựng đất nước, hiên ngang tung bay khắp mọi miền châu lục; là biểu tượng của hồn thiêng nước Việt, là niềm tự hào của mỗi một người dân Việt Nam dù sống ở bất cứ nơi đâu.

Chúng tôi, những người làm báo Lâm Đồng luận đàm vấn đề này với một thông điệp duy nhất là đừng đánh giá lịch sử bằng sự yêu thương hay ghét bỏ; đừng áp đặt lịch sử bằng tư tưởng hận thù; đừng bóp méo làm biến dạng lịch sử vì hư danh, vì hoang tưởng, đã tâm mà mang tội với tiền nhân và hậu thế.

V.T

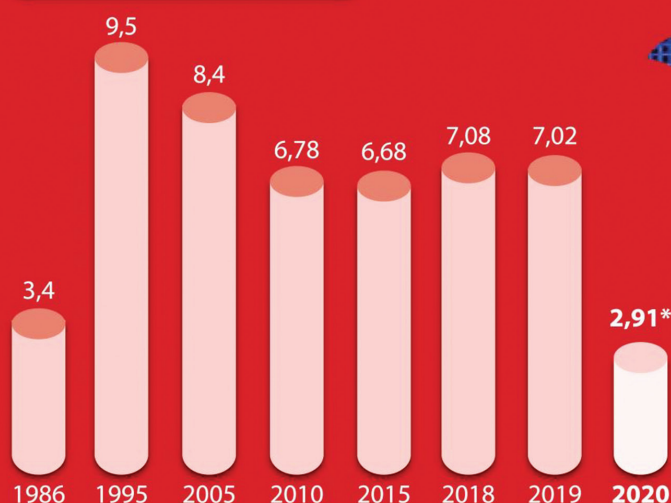


35 NĂM

ĐỔI MỚI
1986 - 2021

**KINH TẾ TĂNG TRƯỞNG,
ĐẤT NƯỚC VỮNG BƯỚC PHÁT TRIỂN**

TĂNG TRƯỞNG GDP (%)



AI BẢO “ĐẢNG KHÔNG LÀM ĐƯỢC GÌ CHO ĐẤT NƯỚC?”

CHÍNH TÂM

Trong Chiến lược “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, xuyên tạc, chống phá Đảng Cộng sản Việt Nam là mục tiêu hàng đầu, xuyên suốt. Âm mưu, thủ đoạn không mới; song, chiêu trò, phương thức chống phá ngày càng tinh vi và rất xảo quyệt. Bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ là nhiệm vụ sống còn của đất nước ta trong tình hình hiện nay.

Không thể phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam

Những chiêu trò chống

phá Đảng Cộng sản Việt Nam trước nay đều theo một kiểu: Cố ý lập lờ đánh tráo các khái niệm, rêu rao những luận điệu

bịa đặt, xảo trá; với các thủ đoạn: Khoét sâu những sai lầm; thổi phồng những sai sót trên một số lĩnh vực; quy chụp

những hiện tượng cá biệt thành bản chất; phủ nhận thành tựu phát triển của đất nước... Đi đến đòi xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; hô hào đòi đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập !

Để thực hiện mưu đồ đen tối, các thế lực thù địch, phản động “tấn công” trực diện vào nền tảng tư tưởng của Đảng ta; đả phá, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Chúng cho rằng “Chủ nghĩa Mác - Lênin là ngoại lai, bắt nguồn từ phương Tây, nên không phù hợp với Việt Nam”; rằng “Học thuyết Mác là sản phẩm của thế kỷ XIX; do vậy đem nó đặt trong bối cảnh thế kỷ XXI nếu không lạc hậu, thì cũng chẳng thể là khoa học”(?).

Đối với tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng cho rằng, Hồ Chí Minh là nhà “dân tộc chủ nghĩa chứ không phải là nhà mácxít”; “không thể lấy tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng”; vì không phù hợp với điều kiện mới của kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế. Đảng Cộng sản Việt Nam đề cao tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, là để “an dân” chứ thực chất không theo Hồ Chí Minh (!?).

“Ăn theo” luận điệu này, Hà Sĩ Phu (ở Lâm Đồng) đã xuyên tạc rằng: “Chủ nghĩa Mác-Lê như một cô gái đẹp, nhưng ngớ ngẩn... Trong khi cả thế giới từ bỏ chủ nghĩa Mác-Lê thì CSVN lại “tôn thờ”; khi “bị thế giới bóc trần” thì CSVN “cố thủ trước cơn bão táp sụp đổ của CS toàn thế giới và làn sóng dân chủ hóa...” (!). Phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh, Hà Sĩ Phu viết: “HCM chỉ là người theo chủ nghĩa dân tộc chứ không phải người Cộng sản, chỉ dùng CS

làm phương tiện”...

Dù có học vị TS, nhưng Hà Sĩ Phu cố ý lập lờ, cố tình... lẫn lộn? Trong khi bất cứ người Việt Nam yêu nước nào cũng đều am hiểu, trong quá trình ra đi tìm đường cứu nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến với Chủ nghĩa Mác-Lênin; vận dụng chủ nghĩa Mác- Lênin vào điều kiện thực tế của cách mạng Việt Nam, lãnh đạo Nhân dân đấu tranh giành độc lập cho dân tộc. Chủ tịch Hồ Chí Minh từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa Cộng sản, trở thành chiến sĩ Cộng sản lỗi lạc, đấu tranh cho phong trào dân tộc, dân chủ vì hòa bình trên toàn thế giới.

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng một cách sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào tình hình thực tiễn cách mạng Việt Nam, không bê “nguyên xi” chủ nghĩa Mác - Lênin vào quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam!. Thực tiễn đã khẳng định, Đảng Cộng sản Việt Nam lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động là duy nhất đúng!.

Chống phá Đảng ta, các thế lực thù địch cho rằng Đảng Cộng sản Việt Nam là độc tài, toàn trị; Đảng đứng trên tất cả. Đảng không làm được gì cho đất nước mà chỉ lo đấu đá tranh giành quyền lực... Chúng tập trung khoét sâu nội bộ Đảng ta, thổi phồng những khuyết điểm, hạn chế của một số tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên để quy chụp: Đảng Cộng sản Việt Nam ngày càng suy thoái, đảng viên biến chất; tham nhũng, tham ô, lãng phí là căn bệnh trầm kha không thể chữa được; rồi lu loa

rằng: “Đảng tham nhũng”, “Nhà nước tham nhũng”...

Chúng phê phán: “Độc tài, Đảng trị là cái gốc sai chính của nhà cầm quyền Việt Nam”(?). Rằng: “Đảng Cộng sản Việt Nam hết vai trò lịch sử, không đủ năng lực lãnh đạo đất nước và xã hội”. Từ đó, các thế lực phản động hô hào đòi thay đổi thể chế, đòi đa nguyên, đa đảng, với luận điệu: “Không có đa nguyên, đa đảng thì không bao giờ có dân chủ” (!). Đòi chúng ta phải sửa đổi Hiến pháp, xóa bỏ Điều 4 trong Hiến pháp hiện định về Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội...

Ai bảo Đảng không làm được gì cho đất nước?

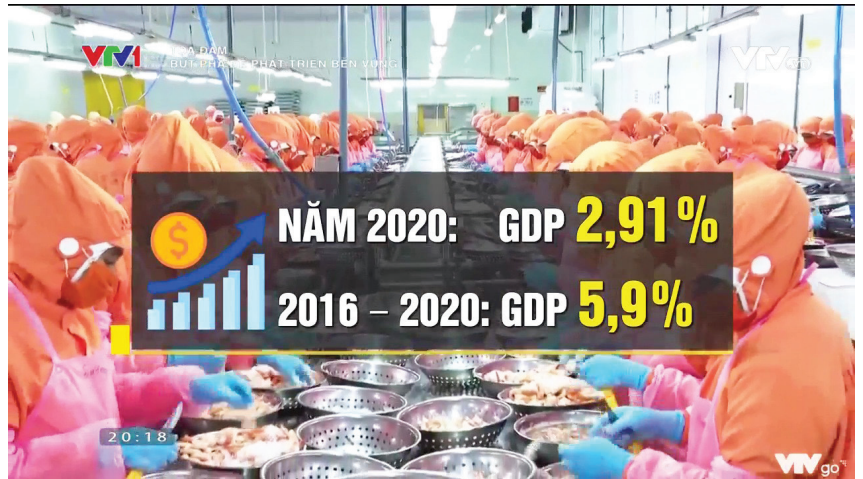
Trước hết, khẳng định trên thế giới chưa có một đảng chính trị nào mới 15 tuổi đã lãnh đạo Nhân dân làm nên cuộc cách mạng thành công như cách mạng Tháng Tám năm 1945! Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám đã mở ra bước ngoặt lớn, đưa dân tộc Việt Nam bước sang kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với CNXH. Dân tộc Việt Nam từ thân phận nô lệ đã trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh của mình.

Đã 76 năm đi qua, nhưng tầm vóc và ý nghĩa thắng lợi, bài học kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Tám vẫn còn nguyên giá trị. Thế nhưng, lại có kẻ trăn tráo nói rằng: “Cách nay mười năm, tôi vẫn nghĩ đánh Pháp, đuổi Nhật là công của Đảng trong công cuộc đánh ngoại xâm. Nhưng giờ này tôi nhận ra là vô nghĩa.” - Đây là phát ngôn hết sức phản động của Nguyễn Thanh Giang (đối tượng chống đối cực đoan

ở Hà Nội) đã “múa mép” trên BBC. Ông ta còn nói: “Tôi nhận ra cuộc kháng chiến chống Mỹ là vô nghĩa. Đáng lẽ không nên xảy ra núi sông xương máu như vậy” (?!). Và, ông ta “kết tội”: “...Nếu không có tội thì Đảng Công sản không làm được cái gì cho đất nước, cho dân tộc” (?!). Rõ ràng, đây là sự vu cáo rất trắng trợn, phủ nhận toàn bộ hy sinh xương máu của Nhân dân ta qua 02 cuộc kháng chiến chống Pháp và đế quốc Mỹ để giành lại hòa bình, độc lập cho dân tộc; phủ nhận công lao trời biển của Bác Hồ và Đảng Cộng sản Việt Nam đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta! Luận điệu này cần vạch trần, cần lên án mạnh mẽ, bác bỏ !.

Trước nay, các thế lực thù địch hô hào đòi Việt Nam thực hiện đa nguyên, đa đảng. Chúng cho rằng, “Đa đảng là dân chủ, độc đảng là độc tài”. Thực tế trên thế giới, có không ít nước đa đảng, nhưng vẫn mất dân chủ, vẫn là nước nghèo, kém phát triển; ngược lại, có những nước duy nhất một đảng lãnh đạo, nhưng dân chủ vẫn đảm bảo; kinh tế-xã hội phát triển, nhân dân ấm no, hạnh phúc. Điều đó đã minh chứng: Đa nguyên, đa đảng không phải là cứu cánh cho dân chủ và phát triển !

Thực tiễn Việt Nam đã từng có thời kỳ đa đảng; cụ thể, năm 1946, ngoài Đảng Cộng sản Việt Nam, còn tồn tại 02 đảng đối lập là Việt Nam Quốc dân Đảng và Việt Nam Cách mạng đồng minh hội. Thời kỳ 1944-1988, có Đảng Dân chủ Việt Nam; Đảng xã hội Việt Nam (1946 - 1988). Tuy nhiên, các đảng này không được Nhân



Tốc độ tăng trưởng kinh tế của Việt Nam dẫn đầu thế giới. Ảnh: KT

dân chấp nhận hoặc tự giải tán; duy nhất, Đảng Cộng sản Việt Nam được lịch sử lựa chọn, Nhân dân tin tưởng giao phó sứ mệnh; Đảng không tranh giành vai trò lãnh đạo với bất cứ đảng phái nào !

Từ khi ra đời và lãnh đạo Nhân dân ta tiến hành các cuộc đấu tranh cách mạng lâu dài, gian khổ, vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách để giành được những thắng lợi vĩ đại. Và, hơn 35 năm Đảng lãnh đạo thực hiện công cuộc đổi mới đất nước đã đạt được những thành tựu quan trọng, có ý nghĩa lịch sử, đưa đất nước ta từ nghèo nàn, lạc hậu trở thành nước phát triển mạnh mẽ, toàn diện; đời sống về vật chất và tinh thần của Nhân dân nâng lên rõ rệt. Đất nước chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay. Điều đó đã khẳng định Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam! Vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với Nhà nước và xã hội là tất yếu, khách quan. Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo nhà nước và xã hội là chính danh, hợp Hiến và hợp pháp, không thể có một đảng

phái nào thay thế! Vì, Đảng là đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, Nhân dân lao động và của cả dân tộc. Trên thực tế, Đảng không có lợi ích nào khác ngoài phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Mục đích của Đảng là xây dựng nước Việt Nam độc lập, dân chủ, giàu mạnh, xã hội công bằng, văn minh...

Nhân dân Việt Nam thừa nhận và ủy quyền Đảng Cộng sản Việt Nam là đảng duy nhất lãnh đạo đất nước, dân tộc; không chấp nhận đa nguyên, đa đảng !

Thực tiễn cho thấy, vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với đất nước là sự lựa chọn tất yếu của lịch sử, là ý nguyện của Nhân dân. Việt Nam không cần và không chấp nhận đa đảng! Như khẳng định của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: “Ở Việt Nam chưa thấy sự cần thiết khách quan phải có chế độ đa đảng...”!

Những kẻ lu loa “Đảng không làm được gì cho đất nước” đó là lộng ngôn, xảo trá; chỉ là tiếng kêu gào lạc lõng, xa lạ trước một thực tiễn Việt Nam hôm nay !...

C.T

CẢNH GIÁC VỚI NẠN TIN GIẢ

trong phòng chống dịch bệnh covid-19

 SONG HOÀNG



Gần đây, khi các ca nhiễm virus SARS-CoV-2 tại nước ta gia tăng thì một số cá nhân đã lợi dụng mạng xã hội để tung tin giả về dịch bệnh Covid-19 nhằm thu hút sự chú ý, gây hoang mang dư luận. Đây là hành vi vi phạm pháp luật, cần phải xử lý nghiêm.

Vấn nạn tin giả trên các trang mạng xã hội trở nên nhức nhối và gây bức xúc cho người dân. Đặc biệt là từ khi Việt Nam có các ca mắc Covid-19 và khi cả nước đang gồng mình chống dịch, tập trung tối đa nguồn lực, sức người, sức của cho cuộc chiến với Covid-19 thì những thông tin về tình hình dịch bệnh Covid-19 bị một số đối tượng đăng tải sai sự thật. Hầu hết những thông tin này được chia sẻ trên mạng xã hội có tác động tiêu cực vô cùng lớn, ảnh hưởng đến hiệu quả của công tác phòng, chống dịch của cơ quan chức năng.

Trong bối cảnh nhiều khó khăn, thử thách, rất cần sự đoàn kết, quyết tâm, chung tay của cộng đồng để ngăn chặn dịch bệnh Covid-19. Vậy nhưng thay vì chung tay cùng cộng đồng chống dịch, một số cá nhân lại đang tiếp tay cho

nạn tin giả hết sức nguy hiểm và độc hại.

Gần đây, trên mạng xã hội lan truyền một số thông tin như: Thành phố Hồ Chí Minh sẽ thực hiện phong tỏa theo phương án mới và kêu gọi người dân đi mua sắm tích trữ hàng hóa; các bệnh viện tại thành phố quá tải do số lượng bệnh nhân Covid-19 quá đông; Bác sĩ rút ống thở người thân cứu sản phụ... Bộ Y tế, các ngành chức năng Trung ương và địa phương đã khẳng định những thông tin trên đều là thất thiệt, sai sự thật, xuyên tạc.

Hay như những hình ảnh rất nhiều thi thể bày la liệt ở đâu đó nhưng lại được ghi chú đó là Bệnh viện Chợ Rẫy. Để “thuyết phục” người dân, một số đối tượng đã tung ra ra hình ảnh các tin nhắn của bác sĩ, cán bộ Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh với nội dung đại loại như: Tình hình thành phố Hồ Chí Minh không còn kiểm soát, không khống chế được đại

dịch Covid-19; dịch bệnh ở đây không thua Ấn Độ và hai tuần nữa sẽ rất thê thảm... Đây là những hình ảnh được cắt ghép để xuyên tạc sự thật, đánh lừa dư luận. Chính vì sự tinh vi, xảo quyệt đó, rất nhiều người dân đã mắc bẫy, đổ xô đi mua hàng hóa để tích trữ, khiến tình hình trở nên phức tạp, khan hiếm hàng hóa cục bộ...

Việc xuất hiện nhiều bài viết, thông tin thiếu căn cứ về hiệu quả của vaccine, tùy tiện công kích nguồn gốc một số loại vaccine, hình thành tâm lý so đo, kén chọn trong cộng đồng. Trong khi dịch bệnh chưa có dấu hiệu hạ nhiệt thì việc tăng cường tiêm vaccine cho toàn dân để tạo miễn dịch cộng đồng là việc cấp bách lúc này. Thế nhưng những ý kiến cực đoan, vô căn cứ, sai sự thật lan truyền trong cộng đồng thời gian qua đã khiến cho công tác phòng, chống dịch bệnh càng khó khăn hơn...

TIN GIẢ VỀ COVID-19



GÂY HOANG MANG, BỨC XÚC DƯ LUẬN

Tung tin xuyên tạc, sai sự thật về tình hình dịch bệnh COVID-19, về công dụng của thuốc, vật tư y tế phòng, chống dịch bệnh

Kêu gọi tự điều trị, chẩn đoán tại nhà, không theo chỉ dẫn của Bộ Y tế

Xuyên tạc chính sách phân bổ vaccine của Bộ Y tế, bịa đặt thông tin về công dụng, hiệu quả vaccine phòng COVID-19

TIN GIẢ LIÊN QUAN DỊCH BỆNH COVID-19 TẬP TRUNG VÀO

Công kích, bôi nhọ chính quyền các cấp trong phòng, chống dịch

Xúc phạm nhân phẩm, danh dự của nhân viên y tế, người tham gia phòng, chống dịch bệnh, người mắc bệnh, người có nguy cơ lây nhiễm

Kích động công nhân đình công tập thể tại các công ty, khu công nghiệp có yếu tố nước ngoài, các công ty không đáp ứng yêu cầu "ba tại chỗ"

Kêu gọi tích trữ lương thực thực phẩm, gây tâm lý hoang loạn trong quần chúng nhân dân...

Tại Lâm Đồng, trong lúc các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành, địa phương và các tầng lớp Nhân dân đang đồng lòng, chung tay chống dịch, thì vẫn có những cá nhân tung tin sai sự thật như: "Lâm Đồng cấm người dân ra khỏi nhà từ 21 giờ hôm trước đến 05h sáng hôm sau", thông tin này đã xuyên tạc nội dung Chỉ thị 10-CT/TU "... vận động người dân không

ra khỏi nhà và hạn chế phương tiện đi lại sau 21 giờ 00 ngày hôm trước đến 05 giờ 00 ngày hôm sau..."; hay như "Lâm Đồng không có động thái nào để đón công dân của mình"; "Lâm Đồng là tỉnh duy nhất không có trách nhiệm với dân"... Trong khi đó, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cấp, các ngành, các địa phương đã lên kế hoạch và đưa ra nhiều phương án cho việc

đón công dân Lâm Đồng đang công tác, học tập, sinh sống tại thành phố Hồ Chí Minh và một số địa phương khác về... Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, xuất hiện nhiều ca F0 trong cộng đồng; tình trạng người dân trở về địa phương bằng phương tiện xe hai bánh ồ ạt... gây khó khăn cho công tác kiểm soát dịch bệnh. Trước tình hình đó, Thủ tướng Chính phủ có công điện chỉ đạo các địa phương quyết liệt phòng chống dịch với tinh thần "ai ở đâu ở đấy" và Lâm Đồng buộc phải tạm dừng kế hoạch đón công dân về. Do đó, không có chuyện Lâm Đồng "không có động thái" hoặc "vô trách nhiệm" như một số thông tin trên.

Điều đó cho thấy, vấn nạn tin giả về tình hình dịch bệnh Covid-19 trên không gian mạng là vấn đề rất phức tạp hiện nay.

Trước vấn nạn tin giả, ngày 23/7/2021, Bộ Thông tin-Truyền thông đã ban hành Công văn số 2765/TTTT-PTTH&TTĐT gửi các bộ, ngành và ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố về việc tăng cường xử lý tin giả, tin sai sự thật về Covid-19 trên mạng xã hội.

Theo nội dung văn bản trên: Qua thực tiễn công tác chỉ đạo, quản lý, giám sát thông tin trên không gian mạng thời gian qua, tình trạng phát tán tin giả, sai sự thật về tình hình dịch bệnh và công tác phòng, chống dịch Covid-19 có dấu hiệu gia tăng, trong đó tập trung chủ yếu vào việc kích động vùng miền, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc; tung tin sai sự thật về hiệu quả của các loại vắc-xin Covid-19; xuyên tạc chính sách phân bổ, cung cấp vắc-xin của

Chính phủ; việc sử dụng Quỹ vắc-xin phòng, chống Covid-19. Các thông tin giả, sai sự thật cũng liên quan đến diễn biến dịch bệnh tại các điểm nóng như thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh miền Nam; xuyên tạc về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh của Chính phủ và các địa phương... Đáng chú ý, nhiều thông tin có nguồn từ các video của những người cách ly, người dân trong khu vực bị giãn cách, phong tỏa.

Việc xuất hiện nhiều thông tin xấu độc cùng số lượng lớn các video “tự phát” được phát tán tràn lan trên không gian mạng đã làm ảnh hưởng đến niềm tin của người dân vào công tác phòng, chống dịch bệnh; gây hoang mang, bức xúc trong dư luận xã hội; nếu không xử lý tốt sẽ dễ phát sinh điểm nóng, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương; gây khó khăn cho công tác phòng, chống dịch bệnh của cả nước.

Hành vi đăng tải thông tin sai sự thật trên mạng xã hội vi phạm điểm e khoản 1 Điều 5 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin

trên mạng. Tùy theo tính chất và mức độ, hành vi này có thể sẽ bị xử phạt tối đa 30 triệu đồng theo quy định tại Điều 101, 102 Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử. Thậm chí, hành vi vi phạm này có thể bị xử lý hình sự, như Điều 288, Bộ Luật Hình sự năm 2015 quy định với khung hình phạt cao nhất là bị phạt tiền từ 200 triệu đồng đến 01 tỷ đồng, hoặc phạt tù từ 02 - 07 năm.

Theo thống kê, từ năm 2020 đến nay, Cục An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao đã đã phối hợp với Công an các địa phương triệu tập đấu tranh hơn 1.800 đối tượng, khởi tố xử lý hình sự 21 đối tượng, xử phạt vi phạm hành chính 466 đối tượng, nộp ngân sách Nhà nước hơn 5 tỷ đồng; chỉ tính riêng trong đợt dịch thứ 4, Cục đã phối hợp xử lý hành chính 82 đối tượng, xử lý hình sự 1 đối tượng ở thành phố Hồ Chí Minh và tiếp tục nhận diện, xử lý các đối tượng khác

theo quy định pháp luật.

Cuộc chiến phòng, chống đại dịch Covid-19 chưa thể kết thúc một sớm, một chiều và phía trước chúng ta còn rất nhiều khó khăn, thử thách. Đây chính là thời điểm mà mỗi người dân thể hiện rõ nhất trách nhiệm công dân của mình, đồng sức, đồng lòng phấn đấu vì mục tiêu chung chiến thắng đại dịch Covid-19. Ngoài sự nỗ lực của các cơ quan chức năng trong trận chiến chống thông tin xấu, độc trên mạng xã hội, thì rất cần có sự chung sức, đồng lòng của người dân trong việc lên án những hành vi sai phạm và không chia sẻ những thông tin xấu, góp phần loại bỏ những thông tin tiêu cực trên mạng xã hội. Mỗi người dân hãy thực hiện tốt thông điệp “5K” trong phòng chống tin giả: “không tin ngay; không vội bấm “thích”; không thêm thắt; không kích động; không vội chia sẻ”.

Dịch bệnh sẽ được kiểm soát và ngăn chặn khi có sự đồng lòng, quyết tâm của các tầng lớp Nhân dân và cả hệ thống chính trị.

S.H



Hãy thấu hiểu và sẻ chia

 VĂN TÒA

Thời gian gần đây, trên mạng xã hội xuất hiện một số thông tin cho rằng tỉnh Lâm Đồng bỏ rơi người dân Lâm Đồng đang sinh sống và làm việc ở vùng dịch. Một số thông tin còn chỉ trích nặng nề: “Lâm Đồng không có động thái nào để đón công dân của mình”; “Lâm Đồng là tỉnh duy nhất không có trách nhiệm với dân”...

Rất hiểu và chia sẻ với những lời lẽ trách móc này, vì nó bắt nguồn từ sự bức xúc của một số công dân Lâm Đồng đang phải chịu nhiều áp lực ở những vùng tâm dịch Thành phố Hồ Chí Minh và một số tỉnh, thành phía Nam.

Chuyện đón công dân tỉnh Lâm Đồng đang sinh sống, làm việc ở các vùng có dịch Covid-19 về địa phương đâu phải chỉ có dư luận trong và ngoài tỉnh quan tâm mà đó còn là vấn đề lãnh đạo tỉnh nghĩ suy, trăn trở. Các phương án, lịch trình tổ chức đón đưa, chuẩn bị khu cách ly, kiểm tra sức khỏe và các khâu y tế, hậu cần đã được lãnh đạo tỉnh tính toán rất kỹ, phù hợp với điều kiện của tỉnh theo tinh thần công dân ở địa phương nào trong tỉnh thì sẽ đón về địa

phương đó. Lãnh đạo các địa phương trong tỉnh từ bí thư, chủ tịch các huyện, thành phố đến bí thư, chủ tịch các xã, phường phải cung cấp số điện thoại để công dân vùng dịch trực tiếp liên hệ và để đạt nguyện vọng.

Từ sự thống nhất đó, ngày 28/7/2021, UBND tỉnh đã ban hành văn bản hỗ trợ các đối tượng ưu tiên từ các tỉnh, thành phố đang thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 có nguyện vọng trở về địa phương gồm: người già yếu, tàn tật, phụ nữ mang thai, trẻ em, người ốm đau và người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; hướng dẫn đăng ký danh sách, cung cấp thông tin cá nhân để Lâm Đồng lên lịch trình tổ chức đón.

Ngày 30/7/2021, UBND tỉnh Lâm Đồng đã có văn bản gửi UBND Thành phố Hồ Chí Minh về việc hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tượng ưu tiên là công dân tỉnh Lâm Đồng đang cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh trở về Lâm Đồng và đã được lãnh đạo Thành phố Hồ Chí Minh ban hành văn bản thống nhất thực hiện...

Như vậy, không phải Lâm Đồng không có động thái nào để đưa công dân của mình trở về địa phương; không phải Lâm

Đồng bỏ rơi hay vô trách nhiệm đối với công dân của mình hiện đang nơi vùng dịch.

Tuy nhiên, đây là vấn đề rất hệ trọng cần phải được thực hiện một cách nghiêm túc, thận trọng và buộc phải phối hợp chặt chẽ với địa phương nơi có công dân Lâm Đồng sinh sống. Nếu không thận trọng thì việc lây nhiễm tức thời ngay trong những người được đưa đón về Lâm Đồng chắc chắn sẽ xảy ra và không khéo Lâm Đồng sẽ vỡ trận.

Đáng tiếc, trong khi Lâm Đồng và Thành phố Hồ Chí Minh đang triển khai thực hiện thì đại dịch Covid-19 diễn biến rất phức tạp; tình trạng lây nhiễm trong cộng đồng tăng đột biến; xuất hiện những F0 không rõ nguồn lây. Đáng lo ngại nhất là tình trạng công dân tự ý “chạy dịch” bằng phương tiện xe 2 bánh diễn ra ồ ạt, khiến cho việc kiểm soát, khống chế dịch càng trở nên khó khăn, phức tạp hơn. Ngay lập tức, Thủ tướng Chính phủ có công điện chỉ đạo các địa phương quyết liệt phòng chống dịch với tinh thần “ai ở đâu ở đấy” và Lâm Đồng buộc phải tạm dừng kế hoạch đón công dân về. Đây là sự việc diễn ra ngoài ý muốn.



LLVT tỉnh Lâm Đồng hướng về bà con vùng dịch. Ảnh: Ngọc Hà

Nhưng quan tâm đến công dân không chỉ mỗi việc đón công dân về địa phương mà có nhiều cách thực hiện. Trong đó, giải pháp hỗ trợ các điều kiện thiết yếu nhằm đảm bảo tối thiểu cuộc sống cho công dân Lâm Đồng ở vùng dịch đã được tỉnh triển khai ngay từ thời gian đầu dịch bùng phát ở Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành khác. Chỉ tính riêng từ ngày 16/7 đến nay, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã chi viện hàng ngàn tấn rau, củ, quả; hơn 42 tấn gạo và nhiều mặt hàng

lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm khác cho Thành phố Hồ Chí Minh và các vùng dịch... Ngoài ra, tỉnh còn chi viện gần 13 tỷ đồng để kịp thời hỗ trợ cho những đối tượng gặp khó khăn bởi Covid-19, trong đó chi viện cho Thành phố Hồ Chí Minh 7 tỷ đồng. Trong số đối tượng được hỗ trợ, dĩ nhiên là phải ưu tiên cho công dân Lâm Đồng...

Lâm Đồng không vô cảm hay thiếu trách nhiệm; Lâm Đồng luôn hướng về vùng dịch và quan tâm đến công dân của mình bằng tất cả tấm lòng và trách nhiệm cộng đồng cho dù

Lâm Đồng cũng đã và đang phải căng mình chống dịch với số ca nhiễm tính đến ngày 19/8/2021 đã lên đến 210 người cùng những diễn biến khá phức tạp. Một số vùng đã bị giãn cách theo Chỉ thị 15, Chỉ thị 16 của Chính phủ. Lâm Đồng cũng ban hành văn bản vận động công dân hạn chế ra đường từ 21 giờ đêm hôm trước đến 5 giờ sáng hôm sau. Các cơ quan, công sở chỉ bố trí 50% CBCCVC làm việc, còn lại phải làm việc tại nhà; một số lệnh cấm đã được ban hành và được thực thi triệt để; đặc biệt, đội ngũ lái xe vận tải buộc phải tạm trú tại khu vực tập trung do địa phương bố trí. Sự quyết liệt của lãnh đạo tỉnh Lâm Đồng trong phòng chống dịch với tinh thần “phòng thủ chặt, tấn công thần tốc” được Nhân dân đồng tình ủng hộ. Vì vậy, việc công dân Lâm Đồng đang nơi vùng dịch “ai ở đâu ở đấy” như Công điện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ đâu phải là một sự tồi tệ, mà có khi còn tốt hơn nếu nhìn vào việc tiêm vắc xin ngừa Covid-19 đang được Chính phủ và Nhân dân cả nước ưu tiên đặc biệt cho thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành phía Nam.

Rất thấu hiểu với nguyện vọng chính đáng của công dân Lâm Đồng khi mong muốn được trở về địa phương. Ngược lại, lãnh đạo và Nhân dân trong tỉnh cũng đang rất cần sự cảm thông và chia sẻ từ phía người dân Lâm Đồng đang sống và làm việc ở vùng dịch, bởi “kẻ thù” chung của chúng ta hiện nay là biến thể SARS - CoV-2, loại trừ chúng ra khỏi đời sống cộng đồng là mục tiêu trên hết và trước hết của tất cả chúng ta lúc này.

V.T

Thông tin thời sự trong nước, thế giới

TIN TRONG NƯỚC

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU HỘI NGHỊ LẦN THỨ BA, BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIII

Từ ngày 05-08/7/2021, tại Thủ đô Hà Nội, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII họp Hội nghị lần thứ ba để thảo luận và quyết định một số nội dung quan trọng sau:

1. Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025

Ban Chấp hành Trung ương thống nhất đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia, đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020, và tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2021. Đồng thời, cho ý kiến chỉ đạo hoàn thiện dự thảo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia, và đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025. Đây là những kế hoạch hết sức quan trọng, rộng lớn, có ý nghĩa quyết định đối với việc hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội do Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã đề ra.

Cần tiếp tục bám sát các quan điểm, tư tưởng chỉ đạo, phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và các chủ trương, chính



Hội nghị lần thứ 3 BCH Trung ương Đảng khóa XIII. Ảnh: K.T

sách, biện pháp mà Đại hội XIII của Đảng đã đề ra, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất giữa Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội với Kế hoạch tài chính quốc gia và Kế hoạch đầu tư công trung hạn; có những giải pháp mang tính đột phá, khả thi cao và sát hợp với thực tế tình hình: Vừa phải tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, vừa phải chủ động, tích cực phòng, chống dịch bệnh có thể còn tiếp tục kéo dài, thậm chí nguy hiểm, lan rộng nhanh hơn.

2. Các quy chế, quy định của Ban Chấp hành Trung ương

Ban Chấp hành Trung ương cho ý kiến để hoàn thiện và quyết định ban hành Quy chế

làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIII; Quy định về thi hành Điều lệ Đảng và Quy định về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng nhiệm kỳ khóa XIII. Theo đó, các quy chế, quy định mới đã bám sát Điều lệ Đảng, kế thừa những nội dung cốt lõi của các quy chế, quy định của các khóa trước; đồng thời bổ sung, sửa đổi một số nội dung cho phù hợp với thực tế tình hình nhiệm kỳ khóa XIII.

Về Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, nội dung bổ sung, sửa đổi không nhiều, nhưng rất quan trọng liên quan đến trách nhiệm và

quyền hạn của Ban Chấp hành Trung ương, của Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương (bao gồm cả Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư), của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; trách nhiệm và quyền hạn của Tổng Bí thư, Thường trực Ban Bí thư, của Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, và về chế độ làm việc, phương pháp công tác.

Về Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIII, quy định rõ hơn các vấn đề liên quan đến trách nhiệm, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương; trách nhiệm, quyền hạn của Thường trực Ủy ban, Chủ nhiệm và Phó Chủ nhiệm Ủy ban; và về mối quan hệ công tác với các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, ban chỉ đạo của Trung ương...

Về Quy định thi hành Điều lệ Đảng, những nội dung mới chủ yếu tập trung vào một số vấn đề để làm tốt hơn công tác đảng viên như: Giới thiệu và kết nạp người vào Đảng; công nhận đảng viên chính thức; phát thẻ và quản lý thẻ đảng viên, quản lý hồ sơ đảng viên và thủ tục chuyển sinh hoạt đảng; một số quy định về thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên; việc lập các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của cấp Ủy; sinh hoạt định kỳ của đảng bộ, chi bộ cơ sở; đảng ủy cơ sở được ủy quyền quyết định kết nạp và khai trừ đảng viên; tổ chức cơ quan kiểm tra; khen thưởng đối với tổ chức đảng và đảng viên; đảng đoàn và ban cán sự đảng...

Quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, nội dung sửa đổi, bổ sung

trong Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng khóa XI đã thể chế, cụ thể hóa các nội dung đã được Hội nghị lần thứ 11, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII kết luận tại Nghị quyết số 53-NQ/TW; cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; và bổ sung nhiều quy định cụ thể khác liên quan đến các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn, có tính bản chất, phổ biến hoặc còn thiếu,... nhằm phát huy đầy đủ, đúng đắn hơn nữa chức năng kiểm tra, giám sát của Đảng.

3. Về công tác cán bộ

Ban Chấp hành Trung ương thảo luận, xem xét kỹ lưỡng và thống nhất cao về cơ cấu tổ chức bộ máy Nhà nước và nhất trí đề xuất, giới thiệu bổ sung 23 nhân sự đảm nhiệm một số chức danh lãnh đạo Nhà nước nhiệm kỳ 2021 - 2026 để trình Quốc hội xem xét bầu hoặc phê chuẩn tại Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV, theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

Ban Chấp hành Trung ương đã bầu bổ sung 02 đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIII.

Ban Chấp hành Trung ương đã thảo luận, kết luận, biểu quyết, quyết định thi hành kỷ luật một số đồng chí cán bộ (Đồng chí Vũ Huy Hoàng, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng bằng hình thức khai trừ ra khỏi Đảng; thi hành kỷ luật đồng chí Trần Văn Nam, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XIV tỉnh Bình Dương bằng hình thức cách chức tất cả các chức vụ trong Đảng nhiệm kỳ: 2010 - 2015, 2015 - 2020, 2020 - 2025).

4. Một số công việc quan trọng khác

Ban Chấp hành Trung ương Đảng xem xét, thảo luận Báo cáo những công việc quan trọng Bộ Chính trị đã chỉ đạo giải quyết từ sau Hội nghị Trung ương 2 đến Hội nghị Trung ương 3 và các nhiệm vụ trọng tâm từ Hội nghị Trung ương 3 đến Hội nghị Trung ương 4; Báo cáo tình hình phòng, chống dịch bệnh Covid-19 cùng một số nội dung quan trọng khác.

Ban Chấp hành Trung ương kêu gọi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động, phát huy kết quả quan trọng đã đạt được của năm 2020 và những tháng đầu năm 2021; nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; chung tay quyết tâm đẩy lùi dịch bệnh Covid-19; tiếp tục tổ chức tốt việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

II. KỲ HỌP THỨ NHẤT, QUỐC HỘI KHÓA XV THÀNH CÔNG TỐT ĐẸP

Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV diễn ra 9 ngày (từ ngày 20-28/7/2021) trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến hết sức phức tạp, khó lường. Trước tình hình đó, Quốc hội, Chính phủ, các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan của Chính phủ đã rất tích cực, khẩn trương, làm việc liên tục, ngoài giờ, không có ngày nghỉ để bảo đảm hoàn thành toàn bộ nội dung chương trình đề ra với chất lượng tốt nhất và trong thời gian ngắn nhất, kết thúc kỳ họp sớm 03 ngày so với chương trình đã được thông qua, tạo điều kiện để các đại biểu Quốc hội là lãnh đạo các địa phương,



Lãnh đạo Đảng, Nhà nước và đại biểu Quốc hội dự phiên bế mạc Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa XV. Ảnh: K.T

các bộ, ngành chỉ đạo công tác phòng, chống dịch. Bên cạnh đó, Quốc hội đã bám sát tình hình thực tế và kịp thời quyết định bổ sung Nghị quyết kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV, tạo cơ sở pháp lý để Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chủ động, linh hoạt hơn trong chỉ đạo, điều hành công tác phòng, chống dịch Covid-19, kịp thời kiểm soát, ngăn chặn, đẩy lùi dịch bệnh. Đây là quyết định đúng đắn, đáp ứng kịp thời đòi hỏi của thực tế, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao của Quốc hội trước Nhân dân; khẳng định Quốc hội luôn hành động, đồng hành cùng Chính phủ và cả hệ thống chính trị trong phòng, chống dịch, chăm lo, bảo vệ sức khỏe cho Nhân dân.

Tại kỳ họp này, đồng chí Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí Thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam đã có Bài phát biểu quan trọng trước Quốc hội, trong đó gợi mở, nhấn mạnh những định hướng lớn, quan trọng để Quốc hội khóa XV tiếp tục đổi mới, hoàn thiện, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

Sau 9 ngày làm việc liên tục, khẩn trương, nghiêm túc,

dân chủ, đoàn kết, trí tuệ và trách nhiệm, Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV đã hoàn thành toàn bộ chương trình đề ra và thành công tốt đẹp.

1. Hoàn tất công tác nhân sự cấp cao của bộ máy nhà nước

Quốc hội đã hoàn thành nhiệm vụ hệ trọng là xem xét, quyết định cơ cấu tổ chức và bầu, phê chuẩn nhân sự cấp cao của bộ máy nhà nước, bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, đúng quy trình, thủ tục theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Đây là nội dung trọng tâm của kỳ họp, có ý nghĩa quan trọng, quyết định trực tiếp đến chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước trong cả nhiệm kỳ, được chuẩn bị kỹ lưỡng, tiến hành bài bản, bảo đảm dân chủ, đúng chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật và đạt được sự đồng thuận, thống nhất cao.

Quốc hội đã quyết định số lượng thành viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội (gồm Chủ tịch Quốc hội, 04 Phó Chủ tịch Quốc hội, 13 Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội); cơ cấu tổ chức của Chính phủ (gồm 18 Bộ

và 04 cơ quan ngang Bộ); cơ cấu số lượng thành viên Chính phủ (gồm Thủ tướng Chính phủ, 4 Phó Thủ tướng Chính phủ và 22 bộ trưởng, thành viên khác của Chính phủ).

Quốc hội đã bầu, phê chuẩn 50 chức danh lãnh đạo cấp cao của Nhà nước (Chủ tịch nước, Chủ tịch Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, Phó Chủ tịch nước, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Thư ký Quốc hội, Chủ tịch Hội đồng Dân tộc, Chủ nhiệm 09 Ủy ban của Quốc hội, Tổng kiểm toán Nhà nước, 04 Phó Thủ tướng Chính phủ, 18 Bộ trưởng, 04 Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, 01 Phó Chủ tịch, 04 Ủy viên Hội đồng Quốc phòng và An ninh); đồng thời phê chuẩn 04 Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Sau khi được bầu, Chủ tịch Quốc hội, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ và Chánh án Tòa án nhân dân tối cao đã tuyên thệ trước Quốc hội, trước đồng bào, cử tri cả nước theo quy định của Hiến pháp, thể hiện rõ trách nhiệm, cam kết mạnh mẽ, quyết tâm cao hoàn thành trọng trách mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó, đáp ứng kỳ vọng của cử tri và Nhân dân.

2. Xác nhận 499 người trúng cử đủ tư cách đại biểu Quốc hội khóa XV

Một nội dung rất quan trọng tại Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội đã nghe báo cáo của Hội đồng Bầu cử Quốc gia tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; kết quả xác nhận tư cách đại biểu Quốc hội khóa XV trúng cử.

Theo đó, cử tri cả nước

bầu đủ 500 đại biểu Quốc hội khóa XV tại 184 đơn vị bầu cử. Hội đồng Bầu cử Quốc gia đã quyết định không xác nhận tư cách người trúng cử đại biểu Quốc hội đối với một trường hợp tại đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội số 1 của tỉnh Bình Dương; thông qua Nghị quyết xác nhận 499 người trúng cử đủ tư cách đại biểu Quốc hội khóa XV.

Về Đoàn ĐBQH tỉnh Lâm Đồng

Hội đồng Bầu cử quốc gia đã chứng nhận 7 ĐBQH khóa XV tỉnh Lâm Đồng đủ tư cách ĐBQH theo quy định của pháp luật; Chủ tịch Quốc hội đã chứng nhận ĐBQH khóa XV tỉnh Lâm Đồng đối với 7 đại biểu, phê chuẩn chức vụ Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh. Trong đó:

- Ông Trần Đình Văn - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, giữ chức vụ Trưởng đoàn.

- Ông Nguyễn Tạo - Tỉnh ủy viên, giữ chức vụ Phó Trưởng đoàn chuyên trách.

Thành viên:

- Ông Phan Đình Trạc - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Nội chính Trung ương.

- Ông Nguyễn Văn Hiến - Viện trưởng Viện Nghiên cứu lập pháp thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Ông Lâm Văn Đoàn - Phó Chủ nhiệm Ủy ban Xã hội Quốc hội.

- Ông K'Nhiều - Phó Chánh Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh.

- Bà Trịnh Thị Tú Anh - Trưởng phòng Quản lý khoa học và hợp tác quốc tế, Trường Đại học Đà Lạt.

3. Quyết định nhiều vấn đề quan trọng

Tại kỳ họp này, Quốc hội xem xét, thông qua và ban hành

30 Nghị quyết, trong đó có 18 Nghị quyết về tổ chức và nhân sự, 11 Nghị quyết chuyên đề, 01 Nghị quyết chung về kỳ họp, vừa kịp thời giải quyết những vấn đề cấp bách trước mắt, vừa quyết định những vấn đề quan trọng có tính chiến lược, dài hạn, góp phần làm nên một kỳ họp thành công trên nhiều phương diện, được Nhân dân và cử tri ghi nhận, đồng tình, đánh giá cao.

Đặc biệt tại Nghị quyết chung của Kỳ họp thứ nhất đã có quy định những giải pháp quyết liệt, cấp bách phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19. Trong đó khẳng định cả hệ thống chính trị, toàn quân, toàn dân, cộng đồng doanh nghiệp đã chung sức, đồng lòng, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thử thách, triển khai quyết liệt, đồng bộ, sáng tạo, linh hoạt nhiều chủ trương, biện pháp để kiểm soát đại dịch COVID-19 và thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước.

Trước tình hình dịch COVID-19 tiếp tục diễn biến hết sức phức tạp, khó lường, nhất là sự xuất hiện các biến chủng mới, đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng, tác động tiêu cực đến đời sống của Nhân dân, Quốc hội yêu cầu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cấp, ngành, địa phương cần chủ động bám sát tình hình thực tế, tiếp tục tăng cường các giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, hiệu quả hơn nữa để kiểm soát tốt dịch COVID-19. Thực hiện cắt giảm tối thiểu 50% kinh phí hội nghị, công tác trong và ngoài nước còn lại của các bộ, cơ quan trung ương, địa phương và tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên khác còn lại của năm 2021; thu hồi các khoản chi thường xuyên chưa thực sự cần thiết, chậm triển khai để bổ sung dự phòng

ngân sách trung ương và ngân sách địa phương, tập trung cho công tác phòng, chống dịch; đồng thời giao Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định và chịu trách nhiệm về việc thực hiện một số giải pháp cấp bách trong phòng, chống dịch.

Tại kỳ họp đầu tiên của nhiệm kỳ mới, Quốc hội đã dành nhiều thời gian xem xét, quyết định hệ thống các kế hoạch giai đoạn 5 năm 2021-2025: Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Kế hoạch tài chính quốc gia, vay, trả nợ công; Kế hoạch đầu tư công trung hạn; đồng thời xem xét, quyết định chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025. Việc xem xét, quyết định tổng thể các kế hoạch, chương trình trung hạn 5 năm ngay trong kỳ họp đầu tiên của nhiệm kỳ là nỗ lực rất lớn của Quốc hội, Chính phủ, các cơ quan hữu quan; có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển của đất nước, tạo điều kiện để Chính phủ, các cơ quan, các ngành, các cấp sớm chủ động triển khai thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng.

Tại kỳ họp, Quốc hội đã xem xét, thông qua Nghị quyết về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2022, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2021; Nghị quyết về Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2022, Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch kể từ khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành” và “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2021”. Quốc hội

đề nghị các cơ quan của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội, các vị đại biểu Quốc hội, căn cứ các Nghị quyết nêu trên để chủ động xây dựng, phối hợp với Hội đồng nhân dân và các cơ quan hữu quan triển khai thực hiện chương trình hoạt động giám sát của mình, chú trọng tính hiệu quả, đề xuất những kiến nghị, giải pháp thiết thực, tạo cho được những chuyển biến rõ rệt, tích cực trong lĩnh vực giám sát tối cao của Quốc hội.

Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV đã kết thúc rất tốt đẹp và thành công như mong đợi. Như Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ đã khẳng định, thành công của Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV là sự khởi đầu tốt đẹp cho nhiệm kỳ mới.

III. CẢ NƯỚC ĐỒNG LÒNG NGĂN CHẶN, ĐẨY LÙI DỊCH BỆNH COVID-19

Đợt bùng phát dịch bệnh Covid-19 lần thứ tư với sự xuất hiện của biến thể Delta đang lây lan nhanh và cực kỳ nguy hiểm. Đất nước đứng trước thử thách lớn lao, cam go và ác liệt, thực hiện cuộc chiến “chống dịch như chống giặc” để bảo vệ tính mạng, sức khỏe của Nhân dân. Chỉ trong một thời gian ngắn, biến thể Delta đã làm gia tăng nhanh chóng số lượng ca nhiễm ở hơn 130 quốc gia trên thế giới, là thách thức rất lớn cho thế giới cũng như Việt Nam trong quá trình kiểm soát, ngăn chặn, đẩy lùi dịch bệnh Covid-19. Ở nước ta, biến thể Delta xuất hiện ở 62/63 tỉnh, thành phố, gây tổn hại lớn về sức khỏe và tính mạng của người dân, ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển kinh tế - xã hội và mọi mặt của đời sống.

Trước những diễn biến phức tạp của tình hình dịch bệnh, ngày 29/7/2021, Tổng Bí

thư Nguyễn Phú Trọng có Lời kêu gọi (lần thứ hai) gửi đồng bào, đồng chí, chiến sĩ cả nước và đồng bào ta ở nước ngoài về công tác phòng, chống đại dịch Covid-19. Với tinh thần “chống dịch như chống giặc”, bảo vệ sức khỏe, tính mạng của Nhân dân là trên hết. Đồng chí Tổng Bí thư kêu gọi: “Chúng ta đã cố gắng càng cố gắng hơn nữa; đã đoàn kết càng đoàn kết hơn nữa; đã quyết tâm càng quyết tâm cao hơn nữa; toàn dân tộc muôn người như một, đồng lòng cùng Đảng, Chính phủ, các cấp, các ngành tìm mọi cách quyết ngăn chặn, đẩy lùi bằng được, không để dịch lan rộng, bùng phát trong cộng đồng”.

Tổng Bí thư yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 từ Trung ương tới cơ sở phải quyết liệt hơn nữa trong lãnh đạo, chỉ đạo; tập trung cao nhất công sức, thời gian, ưu tiên mọi nguồn lực; chủ động nắm chắc và dự báo, kiểm soát tốt tình hình; tuyệt đối không được lơ là, chủ quan, không để bị động, bất ngờ trong ứng phó với diễn biến mới của dịch bệnh; linh hoạt, sáng tạo tổ chức thực hiện có hiệu quả công việc hệ trọng này.

Thực hiện Lời kêu gọi của Tổng Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế tiếp tục ban hành nhiều nghị quyết, công điện, biện pháp chỉ đạo kịp thời, quyết liệt phòng, chống dịch bệnh Covid-19; tổng tiến công “toàn lực, thần tốc” để chặn đứng, đẩy lùi sự lây lan của dịch bệnh Covid-19, nhanh chóng dập dịch, ổn định tình hình và khôi phục sản xuất, kinh doanh. Thủ tướng Chính phủ yêu cầu thực hiện nghiêm túc phương châm “5K + vaccine” và kết hợp ứng dụng

công nghệ chặt chẽ, rộng rãi trong phòng, chống dịch. Nhiều tỉnh, thành phố đã áp dụng biện pháp mạnh, giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16. Đặc biệt, 19 tỉnh, thành phố phía Nam và Hà Nội đã kéo dài thời gian giãn cách xã hội theo tinh thần Chỉ thị 16.

Trước diễn biến mới của tình hình dịch bệnh, tại Công điện số 1063/CĐ-TTg, ngày 31/7/2021 và Công điện số 1068/CĐ-TTg, ngày 05/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phòng, chống dịch Covid-19, Thủ tướng yêu cầu các địa phương đang thực hiện giãn cách theo Chỉ thị 16 phải thực hiện nghiêm, nhất quán theo phương châm “chỉ có thể thực hiện cao hơn, sớm hơn”, phù hợp theo tình hình thực tế của địa phương. Nhấn mạnh yêu cầu tuyệt đối không để người dân di chuyển khỏi nơi cư trú tới khi hết giãn cách, các địa phương tổ chức hỗ trợ cung cấp kịp thời, đủ lương thực, thực phẩm cho tất cả những người lao động nghèo, mất thu nhập, không còn dự trữ; không để người dân nào thiếu ăn, thiếu mặc; tổ chức hỗ trợ y tế cần thiết cho mọi người dân...

Hưởng ứng Lời kêu gọi của Tổng Bí thư, Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam các cấp chủ trì, phối hợp với các tổ chức thành viên triển khai các hoạt động thiết thực, phù hợp để tuyên truyền, vận động Nhân dân vượt qua mọi khó khăn, thách thức để chiến thắng đại dịch; phân bổ kịp thời mọi nguồn lực ủng hộ tới Quỹ vaccine và tuyến đầu chống dịch...

Các cấp, các ngành, các địa phương đã tích cực hưởng ứng lời kêu gọi của Tổng Bí thư với nhiều hành động cụ thể, thiết thực, hiệu quả. Nổi bật là: (i) Bộ Y tế đã tổng động viên

hơn 4.000 cán bộ y tế, giảng viên, sinh viên từ các bệnh viện Trung ương, Sở Y tế các tỉnh, thành phố, trường đại học y, được trên cả nước “hành quân” đến hỗ trợ ngành y tế Thành phố Hồ Chí Minh trong công tác phòng, chống dịch Covid-19. Ngày 04/8/2021, gần 3.000 y, bác sĩ, cán bộ y tế của 22 bệnh viện Trung ương lên đường hỗ trợ lực lượng y tế Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam; (ii) Tính từ ngày 01/5/2021 - 30/7/2021, số tiền ủng hộ và đăng ký ủng hộ qua hệ thống Mặt trận từ Trung ương đến địa phương lên tới trên 6.854 tỷ đồng. Tất cả đều thể hiện sự đồng lòng, đoàn kết, quyết tâm ngăn chặn và đẩy lùi dịch bệnh Covid-19 của toàn hệ thống chính trị và người dân Việt Nam.

Để lan tỏa quyết tâm phòng, chống dịch Covid-19 của cả hệ thống chính trị trong đợt dịch bùng phát lần thứ 4, thời gian tới, cần đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền một số nội dung chủ yếu sau đây:

Một là, thông tin, tuyên truyền sâu rộng để các tầng lớp Nhân dân nhận thức rõ về diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 trên thế giới, khu vực và trong nước; đồng lòng, tin tưởng vào sự lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống dịch quyết liệt của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ Y tế, các cơ quan chức năng và các địa phương. Từ đó, nâng cao ý thức trách nhiệm, chấp hành nghiêm các quy định về phòng, chống dịch của người dân.

Hai là, tuyên truyền, nâng cao nhận thức toàn xã hội về vai trò quan trọng, lợi ích của vaccine trong bối cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp như hiện nay. Động viên Nhân dân tích cực tham gia ủng hộ Quỹ

vaccine phòng, chống Covid-19, sẵn sàng tiêm chủng, góp phần thực hiện thành công chiến lược vaccine, tạo miễn dịch cộng đồng.

Ba là, tiếp tục tuyên truyền vận động Nhân dân đồng lòng thực hiện tốt phương châm phòng, chống dịch của Thủ tướng Chính phủ “5K + vaccine + công nghệ”, để bảo đảm an toàn cho bản thân, gia đình và toàn xã hội.

Bốn là, nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm trạng của người dân, kịp thời định hướng dư luận; đồng thời đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, các thông tin giả, thông tin sai sự thật về tình hình dịch bệnh Covid-19.

TIN THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

I. CHUYẾN THĂM LÀO CỦA CHỦ TỊCH NƯỚC ĐẠT KẾT QUẢ TOÀN DIỆN, THỰC CHẤT

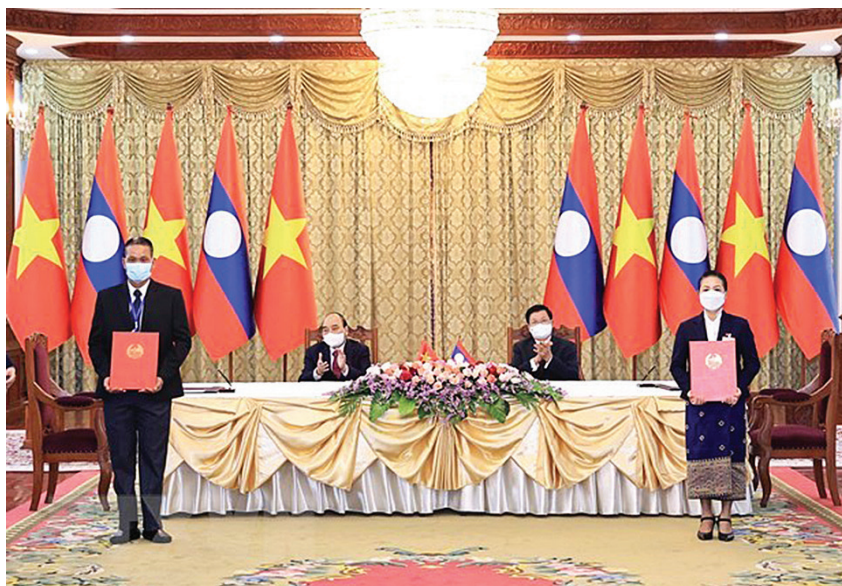
Nhận lời mời của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc và Phu nhân cùng Đoàn đại biểu

cấp cao của Đảng, Nhà nước Việt Nam đã thăm hữu nghị chính thức CHDCND Lào từ ngày 09-10/8/2021. Chuyến thăm diễn ra chỉ trong hai ngày nhưng mang ý nghĩa quan trọng và nhiều mặt, góp phần thúc đẩy mạnh mẽ quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt-Lào.

Đây là chuyến thăm chính thức nước ngoài đầu tiên của một Lãnh đạo cấp cao Việt Nam sau Đại hội Đảng XIII và bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, và cũng là chuyến thăm nước ngoài đầu tiên của Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc trên cương vị mới.

Về phía Bạn, đây là đoàn nguyên thủ nước ngoài đầu tiên tới thăm Lào kể từ khi Bạn tổ chức thắng lợi Đại hội lần thứ XI Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa IX và Hội đồng nhân dân tỉnh khóa II (trong quý 1/2021).

Chuyến thăm diễn ra chỉ hơn một tháng sau chuyến thăm hữu nghị chính thức rất thành công của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith và cũng là Lãnh đạo



Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc và Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith cùng doanh nghiệp 2 nước ký kết các văn kiện hợp tác

cấp cao nước ngoài đầu tiên thăm Việt Nam sau khi có Ban lãnh đạo mới. Điều này cho thấy cả hai nước đều dành ưu tiên cao nhất cho việc củng cố và phát triển quan hệ hữu nghị, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt-Lào, thể hiện mối quan hệ đặc biệt có một không hai, thùy chung, gắn bó như anh em một nhà.

Ban dành cho Chủ tịch nước và đoàn đại biểu ta sự đón tiếp nồng hậu với nghi lễ cao nhất cùng với những đặc thù riêng của quan hệ Việt-Lào, nhiều hoạt động phong phú, hơn 10 cuộc hội đàm, gặp gỡ cấp cao trên tất cả các kênh Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội, Mặt trận Tổ Quốc và 15 cuộc tiếp xúc trao đổi giữa các Bộ, Ban, ngành, địa phương hai nước.

Trong dịp này Chủ tịch nước đã tham dự Lễ trao tặng công trình toà nhà quốc hội Lào do Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam trao tặng - một món quà vô cùng ý nghĩa, được Đảng, Nhà nước và Nhân dân Lào hết sức trân trọng, như lời đồng chí Tổng bí thư Chủ tịch nước Lào nhấn mạnh “4 nhất”: “hiện đại nhất, hài hoà bản sắc văn hoá dân tộc nhất, vững chắc nhất và đầu tư lớn nhất.”

Cũng chính tại Toà nhà này, Chủ tịch nước ta vinh dự là lãnh đạo nước ngoài đầu tiên có bài phát biểu quan trọng trước toàn thể Quốc hội Lào khoá IX, được phát trực tiếp trên Đài truyền hình và Đài phát thanh quốc gia Lào tới toàn thể nhân dân Lào anh em. Bài phát biểu hết sức xúc động, bị ngắt quãng nhiều lần bởi các tràng pháo tay của Lãnh đạo cấp cao và đại biểu quốc hội Lào.

Cũng nhân dịp chuyến thăm này, Chủ tịch nước đã

công bố thêm quà tặng của Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam dành cho Đảng, Nhà nước và Nhân dân Lào là một trường học trị giá 5 triệu USD; ngoài ra còn có quà tặng của các Bộ, ngành, địa phương của ta dành cho đối tác phía Lào.

Thông qua các cuộc hội đàm, tiếp xúc cấp cao và trao đổi trực tiếp giữa các bộ, ngành, địa phương, hai bên đã đạt được nhiều kết quả cụ thể, thực chất và toàn diện. Nổi bật là:

Một là, lãnh đạo hai nước đã nhất trí cao về các chủ trương, biện pháp lớn nhằm tiếp tục đưa quan hệ song phương đi vào chiều sâu, hiệu quả và thực chất; nhất là trong các lĩnh vực then chốt như chính trị, quốc phòng, an ninh, giáo dục, kinh tế, văn hóa, năng lượng...

Hai bên cũng đã trao đổi kỹ về các dự án hợp tác chủ chốt giữa Việt Nam và Lào như Cảng Vũng Áng 1, 2, 3; đường cao tốc Hà Nội - Viên Chăn, sân bay Nọng Kháng...; đồng thời nhất trí chủ trương không ngừng đẩy mạnh kết nối giữa hai nền kinh tế, giúp Lào phát triển bền vững, hướng ra biển phía Việt Nam.

Hai là, trong trao đổi với Lãnh đạo cấp cao Lào và đặc biệt là trong phát biểu trước Quốc hội Băn, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đã nhấn mạnh thông điệp hai nước Việt Nam-Lào cùng đoàn kết, vững bước tiến lên chủ nghĩa xã hội trên cơ sở nền tảng của chủ nghĩa Marx-Lenin và tư tưởng có nhiều điểm tương đồng của hai vị lãnh tụ vĩ đại là Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chủ tịch Kaysone Phomvihane; đồng thời nỗ lực giải phóng các nguồn lực cho hợp tác song phương, tranh thủ sự hỗ trợ của quốc tế, tăng cường kết nối hai nền kinh tế, tìm kiếm các lĩnh

vực hợp tác mới giữa Việt Nam và Lào để tận dụng cơ hội và đáp ứng các yêu cầu mới của thời đại công nghiệp 4.0.

Ba là, nhất trí lấy năm 2022 là “Năm Đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Lào” để kỷ niệm 60 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao và 45 năm Ngày ký Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác giữa hai nước. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào nhấn mạnh cần mãi mãi duy trì Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác đến muôn đời sau để không một thế lực nào có thể chia rẽ quan hệ hai nước.

Bốn là, về hợp tác trong khuôn khổ đa phương, hai bên cam kết tiếp tục phối hợp chặt chẽ tại các diễn đàn khu vực và quốc tế, nhất là trong ASEAN, cùng tích cực đóng góp xây dựng cộng đồng đoàn kết và vai trò trung tâm của ASEAN trong xử lý các thách thức chung, trong đó có vấn đề Biển Đông, ứng phó đại dịch COVID-19...

Năm là, kết quả thực chất, thiết thực của chuyến thăm còn được thể hiện cụ thể qua việc ký kết 07 văn kiện hợp tác trong các lĩnh vực tư pháp, quốc phòng, an ninh, phòng chống ma túy, giáo dục, hợp tác địa phương... Các doanh nghiệp hai nước ký 07 thoả thuận và đồng hợp tác kinh doanh trong lĩnh vực năng lượng, mua bán điện, khai thác và chế biến khoáng sản...

Sáu là, chuyến thăm góp phần khích lệ, động viên cộng đồng người Việt, doanh nghiệp Việt Nam đầu tư, kinh doanh tại Lào trong bối cảnh cộng đồng đang gặp nhiều khó khăn do tác động của dịch COVID-19. Nước bạn Lào nhất trí sẽ tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện cho cộng đồng và doanh nghiệp Việt Nam sinh sống, học tập và làm ăn ổn định tại Lào, có chính sách hỗ trợ cơ chế tháo gỡ khó khăn cho

doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh.

Tóm lại, với các kết quả đạt được hết sức toàn diện, thực chất, chuyến thăm hữu nghị chính thức Lào của Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đã thành công tốt đẹp, góp phần quan trọng tiếp tục củng cố và phát triển mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào trong thời gian tới.

II. ARF KÊU GỌI DUY TRÌ AN NINH VÀ TỰ DO HÀNG HẢI TẠI BIỂN ĐÔNG

Tại Indonesia ngày 8/8, Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF) lần thứ 28 đã ra Tuyên bố Chủ tịch, trong đó kêu gọi duy trì an ninh và tự do hàng hải tại Biển Đông, thúc đẩy đàm phán nhằm sớm ký kết Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC).

Hội nghị tái khẳng định tầm quan trọng của việc duy trì và thúc đẩy hòa bình, an ninh, ổn định, thịnh vượng, an toàn và tự do hàng hải tại Biển Đông, và theo đuổi giải quyết các tranh chấp một cách hòa bình, không cưỡng ép, phù hợp với các nguyên tắc được công nhận rộng rãi của luật pháp quốc tế, bao gồm Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS) năm 1982. Hội nghị nhấn mạnh tầm quan trọng của việc thực thi đầy đủ và hiệu quả Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) năm 2002.

Ghi nhận những tiến triển tích cực trong các cuộc đàm phán đang diễn ra về COC bất chấp tình hình dịch bệnh COVID-19 đầy thách thức, trong đó có việc nối lại đàm phán Văn bản Dự thảo Đàm phán Duy nhất (SDNT) dẫn đến một thỏa thuận tạm thời về Phần Mở đầu sau khi bị chậm trễ do đại dịch, và mong muốn sớm đúc kết một COC thực



Bộ trưởng Ngoại giao các nước tham dự Diễn đàn An ninh khu vực lần thứ 28 theo hình thức trực tuyến. Ảnh: K.T

chất và hiệu quả, phù hợp với luật pháp quốc tế, trong đó có UNCLOS năm 1982.

Nhấn mạnh sự cần thiết thúc đẩy một môi trường thuận lợi cho các cuộc đàm phán COC và hoan nghênh các biện pháp thiết thực có thể làm giảm căng thẳng và nguy cơ tai nạn, hiểu lầm và tính toán sai lầm. Hội nghị cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc thực hiện các biện pháp xây dựng lòng tin và phòng ngừa nhằm thúc đẩy sự tin cậy giữa các bên, đồng thời tái khẳng định tầm quan trọng của việc tuân thủ luật pháp quốc tế, trong đó có UNCLOS năm 1982.

Thảo luận về tình hình Biển Đông, một số đại biểu bày tỏ quan ngại về việc cải tạo đất, các hoạt động và sự cố nghiêm trọng trong khu vực, bao gồm việc thiệt hại cho môi trường biển, làm xói mòn lòng tin, gia tăng căng thẳng và có thể phá hoại hòa bình, an ninh và ổn định trong khu vực.

Tái khẳng định nhu cầu tăng cường lòng tin và sự tin cậy lẫn nhau, tự kiểm chế trong việc tiến hành các hoạt động có thể làm phức tạp hoặc leo thang tranh chấp và ảnh hưởng đến hòa bình, ổn định và tránh các

hành động có thể làm phức tạp thêm tình hình, theo đuổi giải quyết các tranh chấp một cách hòa bình phù hợp với các nguyên tắc được công nhận rộng rãi của luật pháp quốc tế, trong đó có UNCLOS năm 1982.

Ngoài ra, hội nghị cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc phi quân sự hóa và tự kiểm chế trong việc tiến hành mọi hoạt động của các bên tranh chấp và tất cả các quốc gia khác, trong đó có những hoạt động được đề cập trong DOC, có thể làm phức tạp thêm tình hình và leo thang căng thẳng tại Biển Đông.

Bên cạnh đó, liên quan đến tình hình tại Myanmar, hội nghị hoan nghênh cam kết của Myanmar đối với Đồng thuận 5 điểm được thông qua tại Hội nghị Các nhà lãnh đạo ASEAN vào ngày 24/4 và chấp nhận thực thi kịp thời và đầy đủ thỏa thuận này, bao gồm chấm dứt ngay lập tức bạo lực ở Myanmar và tất cả các bên phải kiểm chế tối đa, tiến hành đối thoại mang tính xây dựng giữa các bên liên quan nhằm bắt đầu tìm kiếm một giải pháp hòa bình vì lợi ích của người dân, cử Đặc phái viên của Chủ tịch ASEAN nhằm thúc đẩy quá trình đối thoại hòa giải,

ASEAN cung cấp hỗ trợ nhân đạo thông qua Tổng thư ký ASEAN và với sự hỗ trợ của Trung tâm Điều phối Hỗ trợ Nhân đạo ASEAN (Trung tâm AHA), cử Đặc phái viên và phái đoàn thăm Myanmar nhằm gặp gỡ tất cả các bên liên quan.

Hoan nghênh việc bổ nhiệm Bộ trưởng Ngoại giao thứ hai của Brunei làm Đặc phái viên của Chủ tịch ASEAN về Myanmar. Đặc phái viên Chủ tịch ASEAN sẽ bắt đầu công việc của mình tại Myanmar, bao gồm xây dựng lòng tin thông qua việc tiếp cận đầy đủ với tất cả các bên liên quan và công bố mốc thời gian rõ ràng về việc thực thi Đồng thuận 5 điểm trước Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN.

Hội nghị cũng hoan nghênh sự hỗ trợ liên tục từ các đối tác bên ngoài của ASEAN đối với các nỗ lực của khối trong việc thực hiện nhanh chóng và đầy đủ Đồng thuận 5 điểm, trong đó chú ý ngay tới việc cung cấp hỗ trợ nhân đạo cho người dân Myanmar.

Tuyên bố Chủ tịch cũng tái khẳng định sự ủng hộ đối với giải pháp ngoại giao và đối thoại nhằm phi hạt nhân hóa hoàn toàn và thiết lập hòa bình vĩnh viễn trên Bán đảo Triều Tiên.

Ghi nhận những nỗ lực của tất cả các bên liên quan trong việc nối lại đối thoại, hoan nghênh việc khôi phục các đường dây liên lạc liên Triều và cho rằng điều này sẽ góp phần cải thiện và phát triển hơn nữa quan hệ liên Triều. Hội nghị hối thúc tất cả các bên liên quan tiếp tục hợp tác trên tinh thần xây dựng hướng tới thực thi hòa bình và ổn định lâu dài trên Bán đảo Triều Tiên, trong đó có việc thực hiện đầy đủ và nhanh chóng Tuyên bố

Panmunjom 2018 và Tuyên bố chung Bình Nhưỡng giữa Hàn Quốc và Triều Tiên, Tuyên bố chung Singapore giữa các nhà lãnh đạo Mỹ và Triều Tiên.

Hội nghị cũng hối thúc Triều Tiên thực hiện cam kết phi hạt nhân hóa hoàn toàn cũng như cam kết kiềm chế không tiến hành thêm các vụ thử hạt nhân và tên lửa, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc duy trì hòa bình và ổn định trên Bán đảo Triều Tiên và bày tỏ sự khích lệ trước các nỗ lực thúc đẩy đối thoại, can dự và hợp tác liên Triều nhằm khôi phục quan hệ liên Triều và thúc đẩy quan hệ Mỹ-Triều.

Nhắc lại cam kết thực hiện đầy đủ tất cả các Nghị quyết có liên quan của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, nhấn mạnh tầm quan trọng của các nỗ lực quốc tế nhằm phi hạt nhân hóa hoàn toàn Bán đảo Triều Tiên và sự cần thiết thúc đẩy bầu không khí có lợi cho đối thoại hòa bình giữa các bên liên quan, trong đó có việc thông qua các nền tảng do ASEAN dẫn dắt như ARF.

Bên cạnh đó, Hội nghị cũng ghi nhận quan điểm của một số thành viên ARF về tầm quan trọng của việc giải quyết các mối quan ngại nhân đạo của cộng đồng quốc tế, trong đó có việc giải quyết ngay lập tức vấn đề công dân Nhật Bản bị bắt cóc.

III. TƯƠNG LAI AFGHANISTAN DƯỚI CHẾ ĐỘ TALIBAN

Taliban lên nắm quyền ở Afghanistan có thể áp đặt quy định hà khắc với phụ nữ, hạn chế giáo dục và dung túng cho các nhóm Hồi giáo cực đoan.

Taliban ngày 15/8 tiến vào thủ đô Kabul mà không gặp kháng cự từ lực lượng chính phủ. Sau chiến dịch tiến công

chớp nhoáng, Taliban đã khôi phục quyền lực bị lật đổ từ 20 năm trước. Phát ngôn viên của Taliban tuyên bố chính phủ mới sẽ bao gồm những người Afghanistan không thuộc lực lượng và cả người từ chính quyền cũ.

Taliban trỗi dậy từ xung đột tại Afghanistan và cai trị phần lớn quốc gia Trung Á này từ năm 1996. Taliban nổi tiếng với việc áp luật Hồi giáo hà khắc trong 5 năm cầm quyền trước khi trước khi bị liên quân do Mỹ dẫn đầu lật đổ năm 2001.

Việc Taliban quay lại đang khiến nhiều người lo ngại về cách phụ nữ được đối xử ở Afghanistan dưới chế độ mới. Trong thời gian Taliban cầm quyền năm 1996-2001, nhiều người dân Afghanistan chán nản chiến tranh ban đầu đã đặt hy vọng vào lời hứa của lực lượng rằng họ sẽ mang lại an ninh, trật tự và kiềm chế tham nhũng.

Nhưng điều đó đi kèm với cái giá rất cao: Taliban áp đặt những hình phạt khắc nghiệt như hành quyết nơi công cộng, đóng cửa các trường nữ sinh dành cho trẻ từ 10 tuổi trở lên, cấm người dân xem truyền hình và giết sập các bức tượng Phật cổ đại. Nhóm này nói rằng họ đưa ra các biện pháp đó xuất phát từ cách diễn giải chính thống Hồi giáo và các truyền thống của Afghanistan.

Phụ nữ phải che kín mặt và chỉ được ra khỏi nhà khi đi cùng một người thân là nam giới. Họ không được phép làm việc bên ngoài gia đình và cũng bị cấm bỏ phiếu. Họ có nguy cơ chịu những hình phạt tàn nhẫn nếu không tuân theo các quy tắc, bao gồm bị đánh đập, quất roi và ném đá đến chết nếu bị kết tội ngoại tình.

Năm 1999, dưới sự lãnh

đạo của Taliban, không một bé gái Afghanistan nào được học ở trường trung học và chỉ 4% trong số 9.000 bé gái trong độ tuổi học tiểu học được đến trường. Hiện nay, khoảng 3,5 triệu bé gái được đi học ở Afghanistan.

Các thủ lĩnh Taliban tuyên bố họ muốn trao quyền cho phụ nữ “theo Hồi giáo” nhưng điều này đã vấp phải sự hoài nghi lớn. Vào tháng 7, Liên Hợp Quốc cho biết số phụ nữ và bé gái thiệt mạng và bị thương trong 6 tháng đầu năm ở Afghanistan đã tăng gần gấp đôi so với cùng kỳ năm trước.

“Cộng đồng quốc tế phải tuyên bố dứt khoát với Taliban rằng những hành động tàn bạo đối với phụ nữ và bé gái sẽ khiến họ phải chịu các biện pháp trừng phạt khắc nghiệt”, Irfan Nooruddin, giám đốc Trung tâm Nam Á của Hội đồng Đại Tây Dương, viết.

David Kilcullen, giáo sư nghiên cứu quốc tế và chính trị tại Học viện Quốc phòng Australia, cho biết Taliban đã tiến bộ về quản lý hơn trước đây rất nhiều nhưng tương lai không chắc chắn. “Họ đã đào tạo các thủ lĩnh quản trị và giỏi hơn nhiều trong việc liên lạc và truyền tin. Họ đã điều hành ‘chính quyền ngầm’ ở hầu hết các tỉnh và một loạt ‘chính quyền du kích’ ở các thành phố lớn”.

“Họ có hệ thống thu thuế địa phương khá hiệu quả và kiếm tiền từ sản xuất ma túy, sản xuất nông nghiệp và khai thác gỗ”, Kilcullen nói.

Barry Pavel, giám đốc Trung tâm Scowcroft về Chiến lược và An ninh tại Hội đồng Đại Tây Dương, cảnh báo Mỹ và các đối tác liên minh sẽ phải điều chỉnh chính sách để bảo vệ lợi ích an ninh quốc gia sau khi Taliban nắm quyền ở

Afghanistan.

Tình thế hiện nay có thể còn nguy hiểm hơn thời những năm 1990. Afghanistan do Taliban lãnh đạo có thể cung cấp cho những kẻ khủng bố toàn cầu am hiểu công nghệ nơi trú ẩn an toàn để chiêu mộ từ xa những tín đồ mới, tạo ra mối đe dọa an ninh lớn hơn so với trước đây.

“Việc chính quyền Biden rút khỏi Afghanistan là tin tốt nhất mà al-Qaeda có trong nhiều thập kỷ. Khi Taliban quay lại tiếp quản đất nước, al-Qaeda sẽ thiết lập lại nơi trú ẩn ở Afghanistan và sử dụng nó để lên kế hoạch tấn công vào Mỹ”, Nathan Sales, chuyên gia chương trình Trung Đông tại Hội đồng Đại Tây Dương, bình luận.

Chuyên gia này cho rằng Taliban sẽ tịch thu tiền từ ngân hàng trung ương Afghanistan, trang bị vũ khí chiếm được từ quân đội Afghanistan và gia tăng lực lượng nhờ các chiến binh được giải thoát khỏi nhà tù.

Những điều này diễn ra khi năng lực tình báo của Mỹ ở

Afghanistan suy giảm nghiêm trọng. Không có sự hiện diện quân sự hoặc ngoại giao trên mặt đất, việc theo dõi al-Qaeda sẽ khó khăn hơn nhiều khi tổ chức này tái cấu trúc, huấn luyện và lên kế hoạch tấn công. Khi các máy bay không người lái và máy bay chiến đấu của Mỹ đang ở cách xa hàng trăm km tại Vùng Vịnh, sẽ khó khăn hơn rất nhiều để tiêu diệt những kẻ khủng bố ngay cả khi có thể xác định được vị trí của chúng, Sales đánh giá.

“Mỹ cũng nên tiến hành rà soát chính sách khẩn cấp về việc Afghanistan do Taliban lãnh đạo có thể ảnh hưởng như thế nào đến cạnh tranh Mỹ - Trung, sau đó phát triển các chính sách cụ thể bao gồm một loạt vấn đề liên quan, từ tiếp cận nguồn đất hiếm đến ảnh hưởng trong khu vực”, Pavel nói. “Không nên đánh giá thấp tác động của việc Taliban tiếp quản quyền lực đối với các liên minh an ninh và quan hệ đối tác của Mỹ trên toàn cầu”.

B.B.T



Lực lượng an ninh Afghanistan tham gia chiến dịch truy quét các tay súng Taliban tại huyện Alishing, tỉnh Laghman. Ảnh: K.T

Nghị quyết số 86/
NQ-CP ngày 06/8/2021
của Chính phủ về các
giải pháp cấp bách
phòng, chống dịch bệnh
COVID-19 để thực hiện
Nghị quyết số 30/2021/
QH15 ngày 28/7/2021
của Quốc hội khóa XV.



Thủ tướng Phạm Minh Chính phát biểu tại phiên họp Chính phủ - Ảnh: K.T

CHÍNH PHỦ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT VỀ PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH COVID-19

Nghị quyết nêu rõ: Dịch bệnh COVID - 19 đang diễn biến

hết sức phức tạp tại nhiều địa phương trên cả nước, đặc biệt là ở Thành phố Hồ Chí Minh. Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý áp dụng biện pháp giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg (Chỉ thị 16) tại 19 tỉnh, thành phố phía Nam nhằm sớm ngăn chặn, đẩy lùi dịch bệnh COVID-19.

Tuy nhiên, kỷ luật, kỷ cương trong chấp hành các biện pháp phòng, chống dịch của một số cơ quan nhà nước và một bộ phận người dân chưa cao, chưa đúng quy định, hoạt động vận tải, lưu thông hàng hóa giữa các địa phương thực hiện giãn cách với các địa phương khác vẫn thiếu hụt và ách tắc cục bộ; việc cung ứng hàng hóa, nhất là lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm thiết yếu cho Nhân dân tại các địa phương thực hiện giãn cách có nơi, có lúc vẫn còn chưa thật sự chủ động, hiệu quả; việc phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương chưa thật chặt chẽ; một số địa phương chưa đáp ứng yêu cầu về năng lực phòng, chống dịch trên địa bàn.

Chính phủ yêu cầu Ban chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch COVID-19, các bộ, ngành tăng cường chỉ đạo tập trung, thống nhất, chuyên sâu đối với Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam ở cấp liên vùng; đồng thời tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao ý thức chấp hành của người dân, bảo đảm thực hiện chặt chẽ hơn, hiệu quả hơn các biện pháp phòng, chống dịch theo Chỉ thị 16, đặc biệt có thể thực hiện giãn cách xã hội ở mức cao hơn đối với các địa bàn có diễn biến dịch tế phức tạp tại một số địa phương;

với mục tiêu bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, tính mạng của Nhân dân là trên hết, trước hết.

Thành lập Tổ công tác đặc biệt của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19

Chính phủ quyết nghị thành lập Tổ công tác “đặc biệt” của Chính phủ, đặt tại Thành phố Hồ Chí Minh dưới sự chỉ đạo của Ban chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 để xử lý, giải quyết ngay những nhiệm vụ, các vấn đề cấp bách, phát sinh trong công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành phố đang thực hiện giãn cách xã hội.

Thành phần Tổ công tác gồm các đồng chí Thứ trưởng các Bộ: Quốc phòng (Tổ trưởng), Công an, Y tế (Tổ phó); Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Lao động - Thương binh và Xã hội, Xây dựng, Công Thương, Giao thông vận tải; Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (thành viên)

Các đồng chí Thành viên là Thứ trưởng các bộ thực hiện quyền hạn của Bộ trưởng trong việc trực tiếp giải quyết các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ mình và phối hợp với các Thành viên Tổ công tác để thực hiện công tác điều phối chung của Tổ và thực hiện sự chỉ đạo, điều hành của Ban chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch COVID-19.

Chính phủ giao Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam, Trưởng Ban chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 trực tiếp chỉ đạo hoạt động của Tổ công tác theo thẩm quyền, vượt thẩm quyền báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Quy chế hoạt

động của Tổ công tác thực hiện theo quy định của Ban chỉ đạo quốc gia.

Giao đồng chí Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, Tổ trưởng Tổ công tác khẩn trương thống nhất với các Thành viên của Tổ về quy chế tạm thời hoạt động của Tổ công tác để kịp thời triển khai Nghị quyết này, báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam, Trưởng ban chỉ đạo quốc gia.

Mua sắm phục vụ phòng, chống dịch COVID-19 là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, được áp dụng Điều 22, 26 Luật đấu thầu

Nghị quyết nêu rõ: Giao Bộ trưởng Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan ban hành danh mục mua sắm tập trung đối với các sinh phẩm, vật tư, trang thiết bị y tế... phục vụ phòng, chống dịch.

Căn cứ tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, yêu cầu bảo vệ sức khỏe, tính mạng của nhân dân là trên hết, trước hết, việc đầu tư, mua sắm sinh phẩm, vật tư, trang thiết bị y tế... kịp thời, hiệu quả là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách trong phòng, chống dịch hiện nay, được áp dụng quy định về mua sắm tại các Điều 22 và Điều 26 Luật đấu thầu.

Bộ Y tế chủ trì, cùng các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp... dưới sự chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái, khẩn trương hoàn thiện cơ chế, dự toán kinh phí mua sắm trang thiết bị, vật tư, sinh phẩm y tế, hoàn chỉnh Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về cơ chế mua sắm phục vụ phòng, chống dịch COVID-19, trình Chính phủ xem xét, ban hành.

Nâng cao ý thức và sự chấp hành Chỉ thị 16 của Nhân dân

Chính phủ yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đặc biệt là các địa phương đang thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 thống nhất quan điểm chỉ đạo:

Nâng cao tinh thần trách nhiệm, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện phòng, chống dịch, đặc biệt là nâng cao ý thức và sự chấp hành Chỉ thị 16 của nhân dân đối với các yêu cầu về giãn cách cá nhân với cá nhân, giữa gia đình với gia đình, không tụ tập đông người, hạn chế việc đi lại, không ra khỏi nhà nếu không có việc thật sự cần thiết... Các cơ quan, đơn vị tăng cường làm việc trực tuyến, bố trí người đi làm luân phiên tại công sở không quá 50%. Việc thực hiện các yêu cầu giãn cách xã hội theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ vừa là trách nhiệm, nghĩa vụ, vừa là quyền lợi của mỗi người dân. Các trường hợp vi phạm đều phải được xử lý nghiêm theo đúng quy định.

Tập trung, ưu tiên nguồn lực cao nhất có thể cho hoạt động phòng, chống dịch tại Thành phố Hồ Chí Minh với các tỉnh, thành phố đang thực hiện giãn cách xã hội. Tăng cường các lực lượng chuyên môn, chuyên gia, kể cả chuyên gia độc lập bảo đảm đánh giá, nắm chắc và dự báo đúng tình hình, nguy cơ diễn biến dịch bệnh để có biện pháp ngăn chặn, kiểm soát phù hợp, khả thi, hiệu quả.

Thực hiện tốt công tác vận tải, lưu thông hàng hóa giữa các địa phương đang thực hiện giãn cách và các địa phương khác;

bảo đảm cung ứng kịp thời hàng hóa, đặc biệt là lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm thiết yếu cho nhân dân tại các địa phương đang thực hiện giãn cách xã hội. Quan tâm thực hiện có hiệu quả công tác bảo đảm an sinh xã hội, trật tự an toàn xã hội tại các địa phương đang thực hiện giãn cách xã hội.

Lãnh đạo, chỉ đạo phải thống nhất ở tầm quốc gia, nhưng các bộ, ngành, địa phương phải chủ động, thường xuyên trao đổi với nhau để thống nhất các biện pháp phòng, chống dịch, nhất là kiểm soát người, hàng hóa, phương tiện đi, đến giữa các địa phương, bảo đảm phối hợp chặt chẽ, thông suốt, hiệu quả. Các địa phương không tự ý đặt ra “giấy phép con” làm ách tắc, cản trở việc lưu thông hàng hóa và người thi hành công vụ.

Tập trung đẩy nhanh và thực hiện có hiệu quả chiến lược vaccine, trong đó tăng cường tiếp cận đa dạng các nguồn vaccine để mua được nhiều vaccine nhất có thể trong thời gian sớm nhất. Đẩy nhanh tiến độ chuyển giao công nghệ, nghiên cứu, sản xuất vaccine trong nước. Tổ chức chiến dịch tiêm vaccine bảo đảm kịp thời, an toàn, hiệu quả.

Khắc phục tình trạng giãn cách chưa nghiêm, chưa hiệu quả

Chính phủ yêu cầu các tỉnh, thành phố đang giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 phải thực hiện nghiêm, chặt chẽ, hiệu quả hơn nữa. Căn cứ tình hình, diễn biến dịch trên địa bàn, các địa phương đang thực hiện giãn cách xã hội chủ động, sáng tạo, linh hoạt áp dụng các biện pháp phù hợp và có thể áp dụng các biện pháp với yêu cầu cao hơn, chặt chẽ hơn quy định tại Chỉ

thị 16, nhất là kiểm tra, giám sát chặt chẽ giãn cách giữa người với người, giữa gia đình với gia đình, tổ dân phố với tổ dân phố...; hạn chế nhiều hơn nữa, chặt chẽ hơn nữa sự giao lưu, gặp gỡ giữa người với người. Rà soát, khắc phục các tồn tại, hạn chế, bất cập đã xảy ra vừa qua trong phòng, chống dịch, nhất là việc thực hiện giãn cách chưa nghiêm, chưa hiệu quả.

Huy động cả hệ thống chính trị, nhất là hệ thống chính trị tại cơ sở, trong đó có lực lượng quân đội, công an, các đoàn thể nhân dân, các Tổ COVID cộng đồng tăng cường kiểm tra, giám sát, tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện Chỉ thị 16.

Rà soát ngay và đề xuất cụ thể yêu cầu hỗ trợ về nhân lực, nhất là bác sĩ, điều dưỡng viên, kỹ thuật viên, sinh phẩm, trang thiết bị, vật tư y tế...; các địa phương khác cũng phải rà soát, thông báo về số lượng nhân lực, các loại phương tiện, thiết bị có thể chi viện, hỗ trợ. Văn phòng Chính phủ phối hợp với Bộ Y tế tổng hợp và điều phối chung, bảo đảm không để thiếu, hụt cho các địa phương đang thực hiện giãn cách và không để chồng chéo, lãng phí.

Chủ động rà soát, nắm chắc về số lượng, năng lực tiếp nhận của các khách sạn, cơ sở lưu trú, trường học, ký túc xá sinh viên trên địa bàn và hạ tầng cơ sở vật chất khác...; trên cơ sở đó sẵn sàng các phương án huy động kịp thời các cơ sở này nhằm bảo đảm năng lực cách ly trong trường hợp dịch bùng phát, làm khu cách ly cho công nhân của các cơ sở sản xuất an toàn, quản lý công nhân đi về theo phương châm “một cung đường, hai điểm đến”.v.v...

B.B.T

Kết quả kỳ họp thứ 2

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG KHÓA X

 BAN BIÊN TẬP

Kỳ họp thứ 2 Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh diễn ra vào ngày 04/8/2021, sau một ngày làm việc với tinh thần trách nhiệm, khẩn trương, nghiêm túc, kỳ họp lần thứ 2 của HĐND tỉnh Lâm Đồng khóa X đã hoàn thành toàn bộ nội dung, chương trình đã đề ra.

Tại kỳ họp này, HĐND tỉnh đã nghe các báo cáo của Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các cơ quan liên quan, HĐND tỉnh đã nghiên cứu, thảo luận, phân tích sâu sắc và toàn diện những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Kỳ họp đã tiến hành xem xét, thảo luận các báo cáo của UBND tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; về tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách; về công tác phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật; về giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021.

Các đại biểu đã biểu quyết thống nhất thông qua 19 nghị quyết, trong đó: có 17

nghị quyết liên quan đến các lĩnh vực: Chế độ chính sách; phân bổ ngân sách chi thường xuyên; đầu tư công; thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất, rừng... và 2 nghị quyết của Thường trực HĐND tỉnh về Quy chế hoạt động và Chương trình hoạt động giám sát năm 2022 của HĐND tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026.

HĐND tỉnh cũng đề nghị các cấp, các ngành, nhất là người đứng đầu các đơn vị, địa phương phải nghiêm túc đánh giá, rút kinh nghiệm và có chủ trương, giải pháp hữu hiệu khắc phục cho được những tồn tại, hạn chế đã được UBND tỉnh chỉ ra trong báo cáo và đã được HĐND tỉnh phân tích, thảo luận và thống nhất tại kỳ họp.

Năm 2021, với chủ đề “Đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo, hành động quyết liệt, biến thách thức thành cơ hội, tạo tiền đề thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI”, là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2026 của HĐND tỉnh,

trong bối cảnh đang trải qua giai đoạn rất khó khăn do đợt dịch thứ tư của đại dịch Covid-19, tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) và một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2021 chưa đạt so với kế hoạch là thách thức rất lớn đến việc thực hiện hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của năm 2021 và cả giai đoạn 2021-2025, đòi hỏi cả hệ thống chính trị, các ngành, các cấp, các địa phương, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh cần phải tiếp tục đoàn kết, nỗ lực, cố gắng với quyết tâm cao nhất để hoàn thành mục tiêu và kế hoạch đã đề ra.

Phát biểu bế mạc kỳ họp, đồng chí Trần Đức Quận, UV BCH TW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh nhấn mạnh: Trên cơ sở Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, đề nghị UBND tỉnh tiếp tục nghiên cứu có giải pháp quyết liệt, tổ chức triển khai thực hiện một cách đồng bộ, chỉ đạo mạnh mẽ hơn nữa trong điều hành và tổ chức thực thi nhiệm vụ. Phải tiếp tục thực hiện hiệu quả mục tiêu kép vừa phòng chống dịch, vừa đẩy mạnh phát triển

kinh tế - xã hội, quyết tâm hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2021. Khẩn trương hoàn thành quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Sớm hoàn thiện đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận, quy hoạch thành phố Bảo Lộc, huyện Đức Trọng và các huyện khác nhằm khơi thông nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội. Trước mắt, tập trung tuyên truyền, quán triệt sâu rộng và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Lời kêu gọi phòng chống đại dịch Covid-19 của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, các nghị quyết, chỉ thị, chỉ đạo của Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và UBND tỉnh về công tác phòng chống dịch bệnh trong tình hình mới với phương châm “Phòng thủ chặt, tấn công thần tốc”, “Mỗi cơ sở là một pháo đài, mỗi người dân là một chiến sĩ trên mặt trận phòng chống dịch”.

Các cấp, các ngành, các địa phương, nhất là người đứng đầu phải chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện các biện pháp mạnh hơn, quyết liệt hơn, cao hơn, đi trước một bước ứng với từng cấp độ nguy cơ của dịch bệnh, thực hiện tốt các yêu cầu giãn cách cá nhân với cá nhân, gia đình với gia đình, không tập trung đông người, hạn chế ra khỏi nhà khi không thật sự cần thiết. Chủ động rà soát, sẵn sàng triển khai các phương án, kịch bản để kịp thời ứng phó với mọi tình huống dịch bệnh Covid-19 có thể xảy ra. Ưu tiên thời gian, nguồn lực cho công tác phòng chống dịch. Phát huy cao độ tinh thần tự lực, tự cường, 4 tại chỗ, tuyệt đối không trông chờ,

ỷ lại, chủ quan, lơ là, mất cảnh giác. Đồng thời, có phương án đẩy mạnh đấu tranh, trấn áp và xử lý các loại tội phạm, nhất là tội phạm trộm cắp tài sản, các trường hợp lợi dụng tình hình dịch bệnh để trục lợi, gây mất an ninh trật tự. Quyết tâm ngăn chặn, kiểm chế, đẩy lùi nhanh dịch bệnh, sớm đưa tỉnh ta trở lại trạng thái ổn định để phát triển kinh tế - xã hội.

Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh đề nghị các ngành, các địa phương rà soát, đánh giá thật chính xác kết quả thực hiện tất cả các chỉ tiêu của ngành, địa phương, đơn vị mình để xác định rõ những chỉ tiêu đạt thấp, khó hoàn thành và nguyên nhân. Trên cơ sở đó, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp, phân công cụ thể trách nhiệm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp thu ngân sách, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách cả năm 2021. Chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, quản lý trật tự xây dựng, đô thị, quản lý đất đai, tài sản công..., xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp vi phạm. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh và các vị đại biểu HĐND tỉnh cần chủ động thực hiện tốt chức năng giám sát theo quy định; đồng thời, Thường trực HĐND tỉnh cũng đề nghị đại biểu HĐND các cấp tăng cường vai trò, trách nhiệm của mình, bám sát cơ sở, tổ chức tốt hoạt động tiếp xúc cử tri, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của cử tri và Nhân dân; tích cực nghiên cứu, tìm hiểu, nắm bắt thực tế đời sống xã hội để phản ánh và kiến nghị kịp thời với cấp ủy, chính quyền các cấp nhằm giải quyết

có hiệu quả các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các thành viên của MTTQ tiếp tục phát huy chức năng giám sát và phản biện xã hội; tăng cường phối hợp với các cấp chính quyền để tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh và tham gia giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của các cấp chính quyền.

Đồng chí Trần Đức Quận gửi lời cảm ơn sâu sắc đến đội ngũ cán bộ ngành y tế, các chiến sĩ quân đội, công an, các lực lượng chức năng đã quyết tâm, nỗ lực, không quản ngại khó khăn, gian khổ, nguy hiểm, cống hiến hết mình trong phòng chống dịch Covid-19; đồng thời, ghi nhận, biểu dương sự ủng hộ, chung sức, đồng lòng, tích cực, có trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, đồng bào các dân tộc trong tỉnh đã đồng hành cùng cấp ủy, chính quyền các cấp trong công tác phòng, chống dịch Covid-19.

Chủ tịch HĐND tỉnh kêu gọi toàn thể cán bộ, chiến sĩ, các tổ chức chính trị, các hội đoàn thể và Nhân dân các dân tộc tỉnh nhà tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, tự lực tự cường, năng động sáng tạo, chủ động khắc phục khó khăn, hăng hái thi đua sản xuất, vượt qua thách thức, cùng các cấp chính quyền thực hiện “mục tiêu kép” vừa phòng chống dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội và chăm sóc sức khỏe Nhân dân với tinh thần quyết tâm cao nhất phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

B.B.T

Phòng chống covid-19 Quyết liệt và đồng bộ

 THU DUNG

Dịch bệnh Covid - 19 đã gây tổn hại lớn đến tính mạng, sức khỏe của người dân, ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế - xã hội và mọi mặt của đời sống. Trước diễn biến hết sức phức tạp của dịch bệnh Covid -19, thời gian qua cấp ủy, chính quyền các cấp trong tỉnh đã tập trung cao nhất cho công tác phòng, chống dịch; nâng cao tinh thần trách nhiệm, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong lãnh

đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch và đảm bảo thực hiện mục tiêu kép: Vừa ngăn chặn đẩy lùi dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế - xã hội; đặt mục tiêu bảo vệ sức khỏe và tính mạng Nhân dân lên trên hết, trước hết. Qua đánh giá mức độ nguy cơ tại Quyết định số 2686/QĐ-BCĐQG ngày 31/5/2021 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch bệnh Covid-19, tỉnh Lâm Đồng đang ở mức “nguy cơ cao” đối với dịch bệnh Covid-19

(có 8/12 huyện, thành phố xếp loại mức nguy cơ).

Giữa lúc dịch bệnh đang căng thẳng, phức tạp, nhiều tổ chức, cá nhân, cơ quan, đơn vị đã có những việc làm thiết thực góp phần hiệu quả cho công tác phòng chống dịch bệnh; những việc làm tuy nhỏ nhưng có thể làm lay động lòng người về sự thấu hiểu, sẻ chia và hi sinh của người dân Lâm Đồng nói riêng và Nhân dân cả nước nói chung.

Theo thông tin từ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam



tỉnh Lâm Đồng, từ ngày 01/1-29/7/2021, Quỹ phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tỉnh Lâm Đồng đã tiếp nhận trên 70 tỷ đồng và hiện vật gồm 01 máy đo thân nhiệt, sát khuẩn tay tự động trị giá 20.000.000 đồng do Mobifone Lâm Đồng ủng hộ... Bên cạnh đó, nhiều tổ chức, cá nhân luôn sẵn sàng hỗ trợ, chia sẻ khó khăn với Nhà nước để hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ chống dịch trên địa bàn tỉnh.

Xác định việc chung tay giúp người nghèo, lao động khó khăn vào thời điểm này chính là chung sức, đồng lòng vì mục tiêu chiến thắng dịch bệnh. Cán bộ, đoàn viên, công nhân viên chức lao động (CNVCLĐ) và Nhân dân trong tỉnh tích cực tham gia ủng hộ nông sản, nhu yếu phẩm và ngày công lao động để thu gom, phân loại, vận chuyển hàng hóa theo chương trình “Chuyến xe yêu thương” hướng về các tỉnh miền Đông Nam Bộ. Từ ngày 22-30/7/2021, các cấp công đoàn, đoàn thanh niên, hội nông dân, hội phụ nữ, đoàn viên, CNVCLĐ... đã ủng hộ trên 1.000 tấn nông sản, đặc sản vùng miền (gạo, rau, củ các loại...) và nhu yếu phẩm cần thiết khác (dầu ăn, bột nêm, nước mắm, mì tôm, sữa, nước uống...); trao tặng nước sát khuẩn, khẩu trang y tế, đồ bảo hộ, mũ chống giọt bắn cho lực lượng tuyến đầu, các chốt kiểm dịch trên địa bàn toàn tỉnh và các tỉnh bạn khác tổng giá trị hàng hóa ước tính trên 7 tỷ đồng để hỗ trợ cho công nhân lao động, bà con Nhân dân trong các khu cách ly, phong tỏa tại tỉnh Đồng Nai, Bình Dương và thành phố Hồ Chí Minh. Thực hiện hiệu quả các hoạt động tuyên truyền phòng chống dịch: Chủ động xây dựng các mô hình “Chợ 0

đồng”, “Siêu thị 0 đồng”, “Đi chợ hộ”, “Suất ăn 0 đồng”, “Bếp ăn tình thương”...

Trong tháng 7, Bộ CHQS tỉnh đã thăm tặng nhu yếu phẩm ủng hộ 204 tấn rau, củ, quả cho các địa phương bị thiệt hại nặng do dịch Covid-19, trị giá 3,3 tỷ đồng; 270 ngày công, 44 chuyến xe. Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức nhân đạo, các mạnh thường quân ủng hộ nhu yếu phẩm phòng chống dịch trị giá 717.568.000 đồng; ủng hộ tiền mặt trị giá: 912.840.000 đồng...

Mặc dù, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong tỉnh đã nỗ lực trong công tác phòng chống dịch, nhưng vẫn còn một số cá nhân có thái độ vô tâm, chủ quan và tùy tiện trong việc phòng tránh sự lây lan dịch bệnh. Do đó, với mục tiêu cao nhất là giữ vững an toàn cho cuộc sống của người dân, lực lượng Công an tỉnh và các ngành chức năng đã rất quyết liệt trong công tác xử lý vi phạm.

Theo số liệu từ Công an tỉnh, tính từ 28/4 - 02/8/2021, Công an Lâm Đồng đã phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính đối với 283 trường hợp không đeo khẩu trang nơi công cộng, đã xử phạt 176 trường hợp với tổng số tiền 277,5 triệu đồng; đang củng cố hồ sơ xử lý đối với 07 trường hợp. Lập biên bản vi phạm hành chính đối với 234 trường hợp không chấp hành các biện pháp phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, đã xử phạt 170 trường hợp với tổng số tiền 590 triệu đồng; đang củng cố hồ sơ xử lý đối với 64 trường hợp. Lập biên bản vi phạm hành chính đối với 21 cơ sở kinh doanh không chấp hành các biện pháp

phòng, chống dịch Covid-19, đã xử phạt 05 cơ sở với tổng số tiền 71,5 triệu đồng; đang củng cố hồ sơ xử lý đối với 16 cơ sở.

Phát hiện 64 vụ, 64 đối tượng có hành vi đăng tải, chia sẻ các thông tin sai sự thật liên quan đến Covid-19; đã xử phạt vi phạm hành chính 02 vụ, 02 đối tượng với tổng số tiền 22,5 triệu đồng; chuyển cơ quan chức năng xử lý theo thẩm quyền 37 vụ, 37 đối tượng; đang củng cố hồ sơ xử lý 01 vụ, 01 đối tượng; tiếp tục xác minh 24 vụ, 24 đối tượng. Khởi tố 01 vụ, 01 bị can (Đạ Tẻh), khởi tố 02 vụ “Lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người” (Đơn Dương, Đức Trọng). Khởi tố 01 vụ, 01 bị can tội “Chống người thi hành công vụ” liên quan đến Covid-19 (Đức Trọng). Khởi tố 01 vụ, 02 bị can về tội “Chống người thi hành công vụ”, trong vụ việc cố tình vượt các chốt kiểm soát dịch (Đạ Tẻh)...

Nếu lơ là, chủ quan, mất cảnh giác, nguy cơ dịch bùng phát trên địa bàn tỉnh là rất cao. Một thái độ bình tĩnh, sự cẩn trọng trong ứng xử, hành động, đó là những gì cần làm lúc này. Đặc biệt, hãy tin tưởng vào những quyết sách của cơ quan chức năng, bởi nó đều xuất phát từ sự phân tích, tính toán để ứng phó với dịch bệnh, với mục đích đem lại sự an toàn cho người dân, đảm bảo ổn định xã hội. “Nhất định chúng ta sẽ chiến thắng đại dịch COVID-19 và phải chiến thắng cho bằng được” như Lời kêu gọi của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng gửi đồng bào, đồng chí, chiến sĩ cả nước và đồng bào ta ở nước ngoài về công tác phòng, chống đại dịch Covid-19 ngày 29/7 vừa qua.

T.D



Nông thôn phải là “NƠI ĐÁNG SỐNG, NƠI QUAY VỀ”

 KIỀU NINH

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (NTM) hơn 10 năm triển khai (2010-2020); với sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và tinh thần cộng đồng trách nhiệm của các tầng lớp Nhân dân, Chương trình đã đạt được những kết quả hết sức quan trọng, to lớn, toàn diện và mang tính lịch sử.

C hương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM là chương trình lớn, được Đảng, Nhà nước đặc biệt quan tâm, xác định NTM là nền tảng phát triển kinh tế-xã hội bền vững và ổn định chính trị, đảm bảo an ninh quốc phòng; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; bảo vệ môi trường sinh thái; tạo tiền đề hiện thực hóa khát vọng hùng cường, hạnh phúc của dân tộc.

Tỉnh ủy, UBND tỉnh Lâm Đồng xác định, xây dựng NTM là cơ hội tập trung mọi nguồn lực để phát triển khu vực nông thôn, tạo tiền đề quan trọng đẩy mạnh phát triển nông nghiệp công nghệ cao - lợi thế cạnh tranh của địa phương; do đó, nhiều năm qua chương trình xây dựng NTM được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát. Điều đặc biệt của chương trình xây dựng NTM, chính nông dân vừa là chủ thể vừa là người được hưởng lợi. Đây là cốt lõi để cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các ban, ngành đoàn thể tập trung tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng để Chương trình lan tỏa sâu rộng trong xã hội.

Có thể thấy, từ sự chỉ đạo quyết liệt của cấp ủy; sự quản lý, điều hành hiệu quả của chính quyền, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở và tinh thần hưởng ứng tham gia tích cực của Nhân dân đã làm cho Chương trình đạt nhiều thành tựu: Kết cấu

hạ tầng nông thôn (điện - đường - trường - trạm) được đầu tư nâng cấp khá khang trang, diện mạo nông thôn khởi sắc, đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng cao, văn hóa và môi trường nông thôn chuyển biến tích cực.

Đến nay, toàn tỉnh có 101/111 xã đạt chuẩn NTM; trong đó, có 05 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, 18 xã đạt NTM nâng cao; 03 huyện được công nhận NTM (Đơn Dương, Đức Trọng, Đà Lạt);

02 thành phố (Đà Lạt, Bảo Lộc) hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM; huyện Cát Tiên, Lâm Hà đã đạt các tiêu chí NTM, đã trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định để Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đạt chuẩn NTM.

Huyện Đơn Dương được lựa chọn 1 trong 4 huyện của cả nước xây dựng mô hình huyện NTM kiểu mẫu; hiện nay, Đơn Dương đang thực hiện Đề án xây dựng huyện đạt chuẩn NTM kiểu mẫu về nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh giai đoạn 2019-2025. Huyện Đức Trọng triển khai Đề án xây dựng NTM trong quá trình đô thị hóa trên địa bàn cấp huyện giai đoạn 2017-2020.

Hiệu quả từ xây dựng NTM đã tác động lớn đến sự phát triển của ngành nông nghiệp tỉnh Lâm Đồng; nông nghiệp đạt tốc độ tăng trưởng cao hơn bình quân chung cả nước. Sản xuất tiếp tục chuyển dịch đúng định hướng, đã hình thành các vùng kinh tế tập trung, phát huy lợi thế cạnh tranh của từng vùng, từng khu vực góp phần tạo ra lượng sản phẩm hàng hóa lớn, đáp ứng yêu cầu của thị trường trong nước và hướng đến xuất khẩu. Phát triển các loại nông sản chính như: Rau, hoa diện tích khoảng 28.000 ha, cà phê 174.000 ha, chè 12.000 ha và chăn nuôi bò sữa 24.000 con. Bên cạnh đó, khôi phục, phát triển một số ngành nghề như: Cây ăn quả trên 23.600 ha, dâu tằm đạt 9.100 ha...

Bộ mặt nông thôn Lâm Đồng có nhiều khởi sắc; đặc biệt, hệ thống giao thông nông thôn, giao thông nội đồng được đầu tư nâng cấp, thiết chế văn hóa cơ sở được đầu tư xây dựng

rất khang trang, hiện đại; đời sống mọi mặt của Nhân dân cải thiện rõ rệt. Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn năm 2020 ước đạt 38 triệu đồng/năm; tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh giảm đáng kể, cuối tháng 6/2021 còn 1,32%. Tham gia bảo hiểm y tế toàn dân đạt 90%; 93% số xã có bác sĩ, 100% thôn, bản có nhân viên y tế. Công tác giáo dục trẻ em, học sinh dân tộc thiểu số được quan tâm; 100% xã đạt chuẩn xóa mù chữ; 100% xã có điện lưới quốc gia. Đời sống văn hóa cơ sở được quan tâm, các giá trị văn hóa truyền thống được bảo tồn và phát huy. Đến nay, có 93,8% hộ được công nhận Gia đình văn hóa; 95% thôn, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa; 94,6% xã đạt chuẩn văn hóa NTM...

Đặc biệt, trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 bùng phát hết sức phức tạp trên thế giới, trong nước và một số địa phương trong tỉnh, Lâm Đồng vẫn khẳng định sẽ là hậu phương vững chắc của TP.HCM và các tỉnh phía Nam; đã và đang cung ứng nông sản cho các tỉnh, thành vùng tâm dịch Covid-19. Mỗi ngày, Lâm Đồng cung cấp hàng nghìn tấn rau, củ, quả kịp thời, chất lượng cho các tỉnh, thành. Đồng thời, Lâm Đồng đang ưu tiên trồng các loại rau ngắn ngày nhằm khẩn trương cung cấp cho các địa phương bạn cùng vượt qua khó khăn chiến thắng dịch bệnh.

Về phía địa phương, Lâm Đồng đã và đang triển khai nhiều biện pháp phòng, chống dịch quyết liệt, mạnh mẽ với phương châm “Phòng thủ chặt, tấn công thần tốc”, “Chống dịch như chống giặc”, ưu tiên sức khỏe, tính mạng của người dân lên trên hết, thực hiện thắng lợi

mục tiêu kép “vừa chống dịch hiệu quả, vừa phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn tỉnh”. Đảm bảo cung ứng hàng hóa, nhất là lương thực, thực phẩm và những mặt hàng thiết yếu, không để người dân thiếu ăn, thiếu các nhu yếu phẩm...

Bên cạnh hỗ trợ hàng hóa thiết yếu phục vụ an sinh xã hội, hoạt động sản xuất cho các tỉnh, thành phía Nam, tỉnh Lâm Đồng còn tạo mọi điều kiện, hỗ trợ đón công dân Lâm Đồng từ vùng dịch, vùng thực hiện giãn cách xã hội trở về địa phương để phòng, chống dịch Covid-19. Đúng như Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Lê Minh Hoan phát biểu tại kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa XV: “Mục tiêu cuối cùng của chương trình nông thôn mới có thể chỉ tiêu nọ kia không đạt được, nhưng phải làm sao cho nông thôn là nơi đáng sống, nơi chúng ta quay về. Hình ảnh xúc động những ngày dịch Covid-19 vừa rồi hàng trăm nghìn người, thậm chí cả triệu người từ thành thị trở về nông thôn để tránh dịch đã cho thấy rất nhiều ý nghĩa của vùng nông thôn”.

Nhân dân Lâm Đồng nêu cao tinh thần đoàn kết, tự lực, tự cường, cùng cả nước chung tay đẩy lùi dịch bệnh. Tập trung phát triển sản xuất, nhất là sản xuất lương thực, thực phẩm, rau, quả, các mặt hàng thiết yếu nhằm đảm bảo cuộc sống của Nhân dân trong tỉnh; đồng thời “chia lửa” kịp thời cho các tỉnh bạn; thực sự là hậu phương vững chắc của cả nước. Tất cả là một gam màu sáng, một bức tranh ở vùng nông thôn đáng sống này...

K.N

LỜI KÊU GỌI TOÀN DÂN ĐOÀN KẾT XÂY DỰNG KHU DÂN CƯ AN TOÀN TRONG PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH COVID-19 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG

Kính thưa đồng bào, đồng chí!

Trong thời gian qua, hưởng ứng Lời kêu gọi của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh ngày 17 tháng 7 năm 2021 về Đợt thi đua cao điểm “Toàn dân đoàn kết, quyết tâm phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng”, các tầng lớp nhân dân trong tỉnh đã đoàn kết, nỗ lực, chung sức, đồng lòng cùng với các cấp, các ngành quyết liệt thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn và đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Tuy nhiên, diễn biến dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh những ngày qua rất phức tạp, xuất hiện nhiều ca bệnh, đặc biệt là chùm ca bệnh mới trên địa bàn thành phố Đà Lạt, nên nguy cơ rất cao dịch bệnh bùng phát trên diện rộng nếu chủ quan, lơ là, không thực hiện nghiêm túc, quyết liệt và hiệu quả hơn nữa các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, nhất là ở ngay trên từng địa bàn khu dân cư.

Nhằm phát huy cao độ sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh trước diễn biến mới của tình hình, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tha thiết kêu gọi toàn dân đoàn kết xây dựng Khu dân cư an toàn trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh với các nội dung chủ yếu sau:

1. Mỗi người dân tiếp tục nâng cao ý thức trách nhiệm, tuyệt đối không lơ là, chủ quan, tự giác chấp hành nghiêm các quy định, hướng dẫn về phòng, chống dịch bệnh, tuân thủ thông điệp “5 K” (KHẨU TRANG - KHỬ KHUẨN - KHOẢNG CÁCH - KHÔNG TỤ TẬP - KHAI BÁO Y TẾ) và phải thực sự là một chiến sỹ xung kích trên mặt trận chống dịch.

2. Mỗi hộ gia đình cần hết sức bình tĩnh, chủ động ứng phó với tình hình dịch bệnh, thường xuyên theo dõi tình hình sức khỏe từng thành viên trong gia đình, kịp thời thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo hướng dẫn của cơ quan chức năng; tổ chức quản lý sinh hoạt cuộc sống gia đình bảo đảm phù hợp với yêu cầu phòng, chống dịch bệnh; tích cực tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh và thật sự là hộ gia đình an toàn, góp phần xây dựng khu dân cư an toàn trong phòng, chống dịch bệnh.

3. Mỗi khu dân cư (thôn, tổ dân phố) phải thật sự là một pháo đài phòng, chống dịch bệnh hiệu quả, an toàn. Những khu dân cư chưa có ca bệnh thì chủ động phòng, chống không để dịch bệnh xâm nhập. Những khu dân cư đã xuất hiện ca bệnh thì nỗ lực dốc sức nhanh chóng khống chế, dập dịch, không để bùng phát, lan rộng. Chủ động, sáng tạo, phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của tổ phòng, chống Covid-19 cộng đồng; huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực vật chất, tinh thần, sức mạnh đoàn kết của mọi người, mọi gia đình, mọi tổ chức trong công tác phòng, chống dịch bệnh gắn với giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và bảo đảm an sinh xã hội ở từng khu dân cư, đoàn kết, quyết tâm xây dựng khu dân cư an toàn làm nền tảng vững chắc để xây dựng xã, phường, thị trấn an toàn; huyện, thành phố an toàn và cả tỉnh Lâm Đồng an toàn.

Với tinh thần “Chống dịch như chống giặc”, “Phòng thủ chặt, tấn công thần tốc”, “Mỗi khu dân cư, xã, phường, thị trấn, nhà máy, xí nghiệp, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp là một pháo đài chống dịch; mỗi người dân là một chiến sỹ xung kích trên mặt trận chống dịch”, chúng ta hãy tiếp tục đoàn kết, nỗ lực, quyết tâm, chung sức, đồng lòng cao hơn nữa để nhanh chóng chiến thắng dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM TỈNH LÂM ĐỒNG

Chủ tịch

Võ Ngọc Hiệp

VĂN BẢN MỚI

Thông tư 06/2021/TT-BLĐTBXH, ngày 07/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 59/2015/TT-BLĐTBXH, ngày 29/12/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về Bảo hiểm xã hội bắt buộc. Thông tư gồm 02 điều, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/9/2021. Một số nội dung chủ yếu của Thông tư:

- Khoản 4, Điều 1, Thông tư này đã bổ sung về thời gian được nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe tối đa trong 01 năm (sau khoản 1, Điều 7, Thông tư 59/2015/TT-BLĐTBXH) như sau:

Thời gian được nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe tối đa trong 01 năm do người sử dụng lao động và Ban Chấp hành công đoàn cơ sở quyết định, nếu chưa có công đoàn thì do người sử dụng lao động quyết định: i) Tối đa 10 ngày với người lao động sức khỏe chưa phục hồi sau thời gian ốm đau do mắc bệnh cần chữa trị dài ngày; ii) Tối đa 07 ngày với người lao động sức khỏe chưa phục hồi sau thời gian ốm đau do phẫu thuật; iii) 05 ngày với các trường hợp khác.

Việc xác định thời gian tối đa được hưởng chế độ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe trong 01 năm được căn cứ theo lần nghỉ việc hưởng chế độ ốm đau cuối cùng trước khi nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe (ốm đau thuộc danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày hoặc ốm đau do phẫu thuật hoặc ốm đau khác).

- Sửa đổi Điều 16, Thông tư 59/2015/TT-BLĐTBXH về Điều kiện hưởng lương hưu khi suy giảm khả năng lao động:

Từ ngày 01/01/2021, điều kiện hưởng lương hưu khi suy giảm khả năng lao động của người lao động được thực hiện theo quy định tại Điều 55 của Luật Bảo hiểm xã hội được sửa đổi, bổ sung tại điểm b, khoản 1, Điều 219 của Bộ luật Lao động 2019.

Việc xác định mốc tuổi để tính số năm nghỉ hưu trước tuổi làm cơ sở tính giảm tỷ lệ hưởng lương hưu quy định tại khoản 3, Điều 56 của Luật Bảo hiểm xã hội được thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 7 của Nghị định 135/2020/NĐ-CP quy định về tuổi nghỉ hưu, trong đó căn cứ vào thời điểm nghỉ hưu trước tuổi của người lao động để xác định mốc tuổi theo tuổi nghỉ hưu đã được quy định tại khoản 2, Điều 4 và khoản 2, Điều 5 của Nghị định 135/2020/NĐ-CP.

- Bổ sung Khoản 3a sau Khoản 3, Điều 20 Mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội để tính lương hưu, trợ cấp một lần như sau: “3a. Khi tính mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội để tính lương hưu, trợ cấp một lần mà có thời gian đóng bảo hiểm xã hội trước ngày 01/10/2004 theo chế độ tiền lương do Nhà nước quy định thì tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội của thời gian này được chuyển đổi theo chế độ tiền lương tại thời điểm hưởng chế độ hưu trí, tử tuất. Riêng đối với người lao động có thời gian làm việc trong các doanh nghiệp đóng bảo hiểm xã hội theo chế độ tiền lương do Nhà nước quy định mà hưởng bảo hiểm xã hội từ ngày 01/01/2016 trở đi thì tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội trước ngày 01/10/2004 nêu trên được chuyển đổi theo tiền lương quy định tại Nghị định số 205/2004/NĐ-CP, ngày 14/12/2004 của Chính phủ”.

- Bổ sung khoản 3 vào Điều 38 Chế độ đối với người lao động đã có quyết định nghỉ việc chờ giải quyết chế độ hưu trí, trợ cấp hằng tháng như sau: “3. Đối với người lao động đã có quyết định nghỉ việc chờ giải quyết chế độ hưu trí, trợ cấp hằng tháng mà được tính cộng nối thời gian công tác trước ngày 01/01/1995 đối với người chờ hưởng lương hưu và trước ngày 01/01/1998 đối với người chờ hưởng trợ cấp hằng tháng để tính hưởng bảo hiểm xã hội thì tỷ lệ hưởng lương hưu hoặc tỷ lệ hưởng trợ cấp hằng tháng vẫn được tính theo chính sách tại thời điểm người lao động nghỉ chờ”...

Ngoài ra, Thông tư 06/2021/TT-BLĐTBXH còn sửa đổi, bổ sung một số điều khác của Thông tư 59/2015/TT-BLĐTBXH.

Phụ nữ Lâm Đồng HỌC TẬP VÀ LÀM THEO LỜI BÁC

 HỒNG VĨNH



Cán bộ, hội viên phục vụ tham gia nấu ăn, phục vụ trong các khu cách ly tập trung

Học Bác từ những việc làm cụ thể, thiết thực, gắn với các phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, “Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế, tạo việc làm, tăng thu nhập”... là phương châm của Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) tỉnh khi thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách đạo đức Hồ Chí Minh.

Để thực hiện hiệu quả phong trào thi đua làm theo lời Bác, Hội LHPN tỉnh đã tập trung chỉ đạo các cấp hội chú trọng vào các nhiệm vụ trọng tâm như: rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, chống các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”

và đăng ký học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị 05-CT/TW. Cùng với việc xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo đoàn kết, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu, các cấp hội đã tăng cường đi cơ sở để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, hội viên phụ nữ, tập trung tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước góp phần ổn định tình hình trên địa bàn.

Bám sát tinh thần chỉ đạo của Hội cấp trên, các cơ sở Hội thường xuyên sưu tầm những mẫu chuyện về tấm gương đạo đức của Bác để kể trong các cuộc họp, các buổi sinh hoạt chi, tổ hội, câu lạc bộ phụ nữ, đồng thời biểu dương những tấm gương phụ nữ điển hình tiên tiến trong việc học và làm

theo Bác... Qua đó, tạo được sự chuyển biến tích cực từ nhận thức đến hành động của hội viên trong tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm bằng hành động, việc làm cụ thể, thiết thực. Qua công tác tuyên truyền, cán bộ, hội viên, phụ nữ đã nhận thức sâu sắc hơn những nội dung cơ bản và giá trị to lớn về tư tưởng, đạo đức và phong cách của Bác, tạo sự chuyển biến rõ nét về ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, hội viên, phụ nữ trong học tập, lao động và công tác.

Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã được các cấp Hội cụ thể hóa trong các phong trào thi đua, với phương châm “Mỗi cơ sở một hoạt động, mỗi hội viên một việc làm”, việc

tuyên truyền, vận động phụ nữ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được triển khai với các mô hình cụ thể như: Phát động phong trào thi đua “Làm theo Bác thực hành tiết kiệm, giúp nhau giảm nghèo bền vững” được đông đảo hội viên phụ nữ tham gia với mô hình nuôi heo đất, hũ gạo tiết kiệm ống tre tiết kiệm; tổ tiết kiệm, hùn vốn, mô hình “5 giúp 1”; “10 giúp 1” “tổ phụ nữ giúp hội viên nghèo”... có 37.981 hội viên, phụ nữ tham gia với số tiền gần 4.000 triệu đồng, trên 47.000 cây, con giống, gần 80.000 ngày công, 9.402 kg lúa, gạo 41 chỉ vàng... giúp cho 19.196 chị có hoàn cảnh khó khăn, hoạn nạn, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn.

Bên cạnh những việc làm ý nghĩa trên, các cấp Hội đã vận động, hỗ trợ xây dựng mới và sửa chữa 203 căn với tổng trị giá trên 5,8 tỷ đồng; trao học bổng Lê Thị Pha cho 2.617 em học sinh nghèo học giỏi trị giá 1.434 triệu đồng; trích từ nguồn “Quỹ nghĩa tình cán bộ Hội” tặng hơn 100 triệu đồng cho cán bộ Hội và con của cán bộ Hội có hoàn cảnh khó khăn, hoạn nạn; hỗ trợ 90 phương tiện sinh kế cho hội viên phụ nữ nghèo, phụ nữ dân tộc thiểu số; hỗ trợ 09 mái ấm tình thương cho hội viên phụ nữ các tỉnh miền Trung bị thiệt hại do thiên tai, lũ lụt...

Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới gắn với cuộc vận động xây dựng gia đình 5 không 3 sạch, Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh chỉ đạo các cấp Hội triển khai thực hiện Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch”, chung sức xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh: trong đó, tập trung chỉ

đạo xây dựng “chi hội 5 không 3 sạch” và phân loại xử lý rác thải tại hộ gia đình, nói không với rác thải nhựa và túi ni lông; cải tạo vườn tạp, chỉnh trang vườn hộ, xây dựng nhà sạch, vườn đẹp, vận động hội viên hiến đất, mở rộng hành lang giao thông; nâng cấp nhà văn hóa thôn, làm đường giao thông nông thôn; chỉnh trang nâng cấp các tuyến đường xanh, sạch, đẹp do Hội đảm nhận, duy trì phối hợp với các phòng, ban, ngành để huy động nguồn lực triển khai có hiệu quả các hoạt động.

Đặc biệt, trong tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, phụ nữ Lâm Đồng đã tích cực phối hợp tham gia các hoạt động thiện nguyện, phát huy tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái giúp đỡ hỗ trợ hội viên phụ nữ nghèo, tham gia cùng với các ngành tổ chức “Siêu thị 0 đồng” để giúp các gia đình có hoàn cảnh khó khăn trong mùa dịch. Trong đợt dịch Covid - 19 bùng phát từ ngày 27/4 đến nay, Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức cho cán bộ, hội viên, phụ nữ và người dân. Kêu gọi, vận động các tầng lớp phụ nữ tích cực tham gia hưởng ứng Lời kêu gọi đợt thi cao điểm “Toàn dân đoàn kết, quyết tâm phòng chống dịch bệnh Covid-19” do UBMTTQVN tỉnh phát động. Phát huy tinh thần tương thân, tương ái, cán bộ, hội viên, phụ nữ trong tỉnh ủng hộ 331 triệu đồng cho Quỹ vắc xin phòng, chống Covid -19; phân công trên 1.000 cán bộ, hội viên tham gia nấu ăn, phục vụ trong các khu cách ly tập trung và các chốt kiểm soát phòng chống dịch. Kịp thời thăm hỏi, động

viên và trao tặng 631 suất quà cho các chốt kiểm soát phòng, chống dịch, các khu cách ly, các đối tượng hội viên, phụ nữ và Nhân dân bị ảnh hưởng bởi dịch với tổng số tiền 78.760.000 đồng, trên 10.000 kg gạo; 438 tấn nông sản bao gồm rau, củ, quả các loại và các nhu yếu phẩm khác như: 4.020 quả trứng, 880 lít nước mắm và dầu ăn, 965 thùng mì tôm, sữa, bột nêm, bột ngọt, trà, cà phê ...

Có thể khẳng định, 5 năm qua, việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW đã được các cấp hội phụ nữ toàn tỉnh thực hiện với nhiều hoạt động, mô hình, cách làm hay. Qua đó, lan tỏa sâu rộng trong cán bộ, hội viên phụ nữ về lối sống đẹp, việc làm ý nghĩa. Những kết quả đạt được từ việc học và làm theo gương Bác đã khơi dậy ý thức thi đua học tập, lao động sáng tạo của cán bộ, hội viên, phụ nữ trên địa bàn tỉnh, góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh xác định, trong thời gian tới, các cấp hội phụ nữ tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, vận động thực hiện việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong toàn thể cán bộ, hội viên phụ nữ bằng nhiều hoạt động thiết thực. Phát động và đẩy mạnh các phong trào thi đua, các cuộc vận động đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả, khơi dậy lòng yêu nước, hăng hái thi đua trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội và trong cán bộ, hội viên phụ nữ, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh.

H.V

CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG Ở ĐẢNG BỘ QUÂN SỰ TỈNH



Hoàng Việt
Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh



Thiếu tướng Du Trường Giang - Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Tư lệnh Quân khu 7 phát biểu tại phiên họp 6 tháng đầu năm 2021

Nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân sự tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 xác định: Tập trung xây dựng Đảng bộ Quân sự tỉnh trong sạch vững mạnh tiêu biểu, đơn vị vững mạnh toàn diện

(VMTD) “mẫu mực, tiêu biểu”; tiếp tục đột phá vào công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương; huy động và sử dụng tốt mọi nguồn lực để xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, khu vực phòng

thủ vững chắc; xây dựng lực lượng vũ trang (LLVT) tỉnh có chất lượng tổng hợp, trình độ, khả năng sẵn sàng chiến đấu và sức mạnh chiến đấu ngày càng cao, hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; giữ vững an ninh chính trị, an toàn xã hội góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương.

Quán triệt tinh thần đó, Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh thường xuyên giáo dục nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên về tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng; chăm lo xây dựng đội ngũ cấp ủy các cấp đủ số lượng, bảo đảm về chất lượng, đúng cơ cấu; xây dựng, hoàn thiện, ban hành và thực hiện nghiêm quy chế lãnh đạo, quy chế làm việc của cấp ủy, tạo sự đoàn kết, thống nhất cao trong toàn Đảng bộ. Chú trọng công tác phát triển đảng trong các lực lượng, qua đó 6 tháng đầu năm đã kết nạp được 03 đảng viên, công nhận 02 đảng viên chính thức trong lực lượng thường trực và kết nạp 94 đảng viên trong lực lượng dân quân

tự vệ (DQTV), dự bị động viên (DBĐV).

Đảng ủy Quân sự tỉnh đặt trọng tâm vào xây dựng đội ngũ bí thư, cấp ủy, chính ủy, chính trị viên các cấp có phẩm chất, năng lực đáp ứng với vị trí chủ trì về chính trị ở các cơ quan, đơn vị. Thường xuyên tăng cường hiệu lực lãnh đạo của cấp ủy, thông qua các hoạt động, như: tập huấn, giao ban chính trị, hội nghị tổng kết công tác đảng, công tác chính trị, hội thi, các cuộc kiểm tra thường xuyên và đột xuất... Ngoài ra, Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh còn chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiến hành tốt việc phối hợp với các ban xây dựng Đảng ở địa phương nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp trong thực hiện công tác xây dựng Đảng; nhất là trong xây dựng, củng cố, kiện toàn cấp ủy, tổ chức đảng ở các cơ quan quân sự địa phương, tổ chức đảng trong dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên. Duy trì 142/142 chi bộ quân sự hoạt động có hiệu quả, trong đó có 135/142 chi bộ có chi ủy, đạt 95,07%; tỷ lệ đảng viên trong lực lượng DQTV đạt 28,7%, riêng DQ đạt 23,54%; DBĐV đạt 12,5%.

Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã tham gia cấp ủy đạt 97,8%; 05 phó chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã tham gia cấp ủy chiếm 3,4%, phó chỉ huy trưởng là đảng viên đạt 98,63%. Thôn đội trưởng là đảng viên đạt 61,11%.

Phối hợp chăm lo bồi dưỡng, tạo nguồn, kết nạp đảng viên, nâng cao chất lượng chính trị trong lực lượng DBĐV, đến nay tỷ lệ đảng viên trong lực lượng DBĐV đạt 12,5%; sĩ quan dự bị đã xếp đạt 55,97%.

Quán triệt và thực hiện nghiêm Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII), Chỉ thị 87-CT/QUTW của Thường vụ Quân ủy Trung ương về “đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Đảng ủy Quân sự tỉnh thường xuyên quan tâm lãnh đạo cấp ủy các cấp trong việc ra nghị quyết phải bám sát chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, đảm bảo lãnh đạo toàn diện nhưng có trọng tâm, trọng điểm, đi sâu giải quyết khâu yếu, mặt yếu, việc khó, việc mới; khắc phục tình trạng kết hợp giữa sinh hoạt đảng với sinh hoạt chính quyền; đẩy mạnh thực hiện dân chủ đi đôi với tăng cường phục tùng sự lãnh đạo của cấp trên, đề cao kỷ luật. Mọi hoạt động của các cấp ủy được thực hiện theo nguyên tắc: tập thể lãnh đạo, phân công cá nhân tổ chức thực hiện theo chức trách, quyền hạn; chấp hành nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Phối hợp quản lý đảng viên chặt chẽ cả về chính trị, tư tưởng, quan hệ xã hội, đạo đức, lối sống. Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy trình, quy định về công tác cán bộ và kiểm tra, giám sát; gắn xây dựng đội ngũ cán bộ với giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ đảng viên. Sự phối hợp giữa Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh với Ban Thường vụ các huyện ủy, thành ủy trong quản lý, quy hoạch, đào tạo và sử dụng cán bộ khối quân sự địa phương được thực hiện đúng nguyên tắc, đạt hiệu

quả cao. Quy trình tiến hành công tác cán bộ của cấp ủy các cấp được tiến hành chặt chẽ từ quy hoạch, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, đến sắp xếp, sử dụng, đề bạt, luân chuyển, đáp ứng yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ trong tình hình mới.

Công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy và ủy ban kiểm tra Đảng ủy luôn được các cấp trong đảng bộ chú trọng thực hiện theo đúng quy định. Hoạt động phối hợp giữa Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Quân sự tỉnh với Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy các huyện ủy, thành ủy trong kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên khối quân sự địa phương đạt kết quả tốt. Các cấp đã thực hiện nghiêm việc cấp trên giám sát cấp dưới, tổ chức đảng giám sát cán bộ, đảng viên; đồng thời, phát huy vai trò của quần chúng trong tham gia giám sát về công tác xây dựng Đảng. Trong 6 tháng đầu năm 2021 đã kiểm tra được 08 tổ chức đảng với 78 đảng viên; giám sát 4 tổ chức đảng với 16 đảng viên.

Nhờ có chủ trương đúng, triển khai thực hiện đồng bộ, kiên quyết nên công tác xây dựng Đảng ở Đảng bộ Quân sự tỉnh Lâm Đồng 6 tháng đầu năm 2021 có nhiều chuyển biến tích cực, đạt hiệu quả cao. Phát huy kết quả đạt được, Đảng bộ Quân sự tỉnh Lâm Đồng tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, thực sự là hạt nhân lãnh đạo lực lượng vũ trang Tỉnh hoàn thành tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự trong tình hình mới./.

H.V

Giống bơ Hass của Mỹ được nông dân thôn 8 - xã Gia Hiệp trồng thành trang trại.

NHỮNG DẤU ẤN của Đảng bộ xã Gia Hiệp - Di Linh

Bài và ảnh: THANH DƯƠNG HỒNG

Hàng năm, đánh giá tình hình KT- XH, quốc phòng - an ninh (QP-AN), xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trên địa bàn xã đều đạt và vượt các chỉ tiêu đặt ra, khẳng định vai trò lãnh đạo sâu sát, toàn diện của Đảng bộ xã Gia Hiệp. Đây là một trong những tổ chức đảng tiêu biểu của Đảng bộ huyện Di Linh trong những năm qua..

Những thành tựu đáng ghi nhận

Gia Hiệp - Di Linh là xã thuần nông, đông dân cư (2.717 hộ/11.192 nhân khẩu), Nhân dân chủ yếu sống bằng sản xuất nông nghiệp; trong đó, cà phê là cây trồng chủ lực; song, những năm gần đây, cà phê liên tục mất giá khiến Nhân dân gặp nhiều khó khăn. Lãnh đạo Nhân dân mạnh dạn chuyển đổi cây trồng, vật nuôi theo hướng tăng giá trị, cho thu nhập cao là “cuộc cách mạng” của Đảng bộ, chính quyền xã Gia Hiệp. Và, từ việc thực hiện hiệu quả “Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp”, gắn với yêu cầu địa phương đã hiển thị rõ nét trong “bức tranh” KT-XH với những

gam màu sáng của xã Gia Hiệp những năm gần đây.

Đánh giá các nhiệm vụ, chỉ tiêu trong nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ xã Gia Hiệp vừa qua, hầu hết các chỉ tiêu đều đạt và vượt. Cụ thể: Giá trị sản xuất đạt trên 150 triệu đồng/ha; thu ngân sách bình quân hàng năm đạt 101%; thu nhập bình quân đầu người đạt 52,3 triệu đồng/năm; tỷ lệ hộ nghèo giảm chỉ còn 1,36%... Các chỉ tiêu về văn hóa - xã hội đều đạt khá cao: 99% hộ sử dụng nước hợp vệ sinh; 100% hộ sử dụng điện lưới quốc gia; 100% trường học (4/4 trường) đạt chuẩn quốc gia; 10/10 thôn được công nhận văn hóa; Gia Hiệp đạt và giữ vững xã văn hóa nông thôn mới

(NTM) và đạt 100% Bộ tiêu chí quốc gia về Y tế; đạt 01 bác sĩ/1 vạn dân. Về xếp loại tổ chức đảng: trên 80% hoàn thành tốt nhiệm vụ; trong đó, 20% chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đảng bộ xã nhiều năm đạt TSVM và TSVM tiêu biểu...

“Dấu ấn” trên các lĩnh vực

Xác định xây dựng Đảng là “nhiệm vụ then chốt của then chốt”, Đảng bộ xã Gia Hiệp đã tập trung kiện toàn, củng cố tổ chức đảng; tinh gọn bộ máy, giảm biên chế và sắp xếp hệ thống chính trị “đủ mạnh” để lãnh đạo toàn diện địa phương.

Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy Di Linh về tiếp tục đổi mới, sắp xếp bộ máy của

hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết 18-NQ/TW, Đảng bộ xã Gia Hiệp triển khai Kế hoạch về đổi mới hoạt động của bộ máy chính quyền, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng hoạt động của MTTQ và các đoàn thể toàn xã. Theo đó, Gia Hiệp đã giảm từ 11 thôn còn 10 thôn (giảm 01 thôn); bố trí lại đội ngũ chuyên trách cấp xã theo hướng kiêm nhiệm. Công chức Văn phòng phụ trách công tác cả Văn phòng Đảng ủy, HĐND và UBND xã; thực hiện Bí thư chi bộ kiêm nhiệm công tác mặt trận tại 7/10 thôn; toàn xã có 23 biên chế kiêm nhiệm 22 vị trí công tác và bố trí 14 cán bộ không chuyên trách cấp xã...

Chú trọng phát hiện, bồi dưỡng kết nạp đảng viên trẻ, có năng lực phân công những vị trí quan trọng để cán bộ phát huy; chỉ đạo đổi mới nội dung, hình thức hoạt động của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội; đoàn kết, tập hợp đoàn viên, hội viên; chỉ đạo phát động các phong trào thi đua yêu nước sâu rộng trong Nhân dân...

Hiện nay, Đảng bộ xã Gia Hiệp có 151 đảng viên sinh hoạt tại 16 chi bộ trực thuộc (100% thôn đều có chi bộ và đảng viên); chất lượng chi bộ, đảng viên nâng cao đáp ứng yêu cầu lãnh đạo triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ của Đảng bộ, thực sự là “cầu nối” quan trọng giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân trong việc cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng vào nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Nhờ đó, hầu hết các lĩnh vực công tác đều được triển khai đạt nhiều kết quả. Về phát

triển kinh tế, Đảng bộ lãnh đạo Nhân dân tập trung phát triển trồng trọt gắn với chăn nuôi theo mô hình trang trại, hộ gia đình; ưu tiên phát triển sản xuất theo hướng chuyên canh; đồng thời, tái canh và xen canh các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao; vận động Nhân dân chuyển dần diện tích canh tác kém năng suất sang các loại cây trồng mới có giá trị và năng suất cao hơn.

Bên cạnh cây cà phê chủ lực (diện tích 1.687 ha), lúa nước, các loại cây ăn quả... nông dân xã Gia Hiệp chuyển dần sang các loại cây trồng mới như: Dâu tằm (250 ha); 60 ha hồ tiêu; 200 ha cây ăn trái giống mới... Đến nay, trên địa bàn xã Gia Hiệp đã hình thành một số mô hình sản xuất hiệu quả như: Hợp tác xã trồng dâu nuôi tằm tại thôn 4, thôn 5; mô hình trồng sầu riêng tại thôn 7; mô hình trồng na tại thôn 3; trồng bơ giống ngoại tại thôn 8, mô hình trồng hoa tại thôn Phú Hiệp 3... mang lại hiệu quả kinh tế rất cao. Chăn nuôi cũng phát triển mạnh; tổng đàn trâu, bò hơn 800 con, đàn heo hơn 16.000 con, đàn dê hơn 200 con, hươu 20 con; đàn gia cầm 219.000 con ...

Trên địa bàn xã Gia Hiệp có 16 doanh nghiệp hoạt động; đã hình thành 04 cụm công nghiệp, tập trung các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, chế biến nông sản... thu hút một lượng lớn lao động tại chỗ, đóng góp vào ngân sách địa phương.

Các chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng NTM, giảm nghèo bền vững; công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, trật tự xây dựng, bảo vệ môi trường... được lãnh đạo triển khai đảm bảo. Tỷ lệ

hộ nghèo giảm đều hàng năm; đẩy tư xây dựng, nâng cấp các công trình hạ tầng (điện - đường - trường - trạm) được quan tâm đã tạo bộ mặt mới trong đời sống Nhân dân xã Gia Hiệp.

Các lĩnh vực phát triển văn hóa, y tế, giáo dục, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, phòng, chống dịch bệnh... được quan tâm triển khai đạt nhiều kết quả.

MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội được Đảng ủy chỉ đạo đã phát huy tốt vai trò giám sát và phản biện xã hội, góp phần xây dựng Đảng, chính quyền TSVM. Công tác dân vận được chú trọng; toàn xã xây dựng 10 tổ dân vận tại các thôn; kết hợp với các Tổ hòa giải thường xuyên tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến với Nhân dân; giải quyết những phát sinh trong đời sống Nhân dân, góp phần giữ gìn an ninh trật tự; QP-AN địa phương đảm bảo...

Công tác xây dựng Đảng thường xuyên được quan tâm lãnh đạo; xếp loại hàng năm, trên 98% chi bộ; 80% đảng viên trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Nhiều năm liền, Đảng bộ xã Gia Hiệp đạt TSVM, trong đó, có 02 năm liền đạt TSVM tiêu biểu...

Những “con số biết nói” trên đã khẳng định vai trò lãnh đạo sáng tạo, quyết liệt và hiệu quả của Đảng bộ, sự quản lý, điều hành hiệu quả của chính quyền và sự “vào cuộc” nhịp nhàng, đồng bộ của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội xã Gia Hiệp. Đặc biệt, sự đồng thuận cao của Nhân dân trong việc tích cực hưởng ứng thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng bộ, chính quyền địa phương trong những năm qua.

T.D.H



Thực hiện luật lưu trữ 10 năm nhìn lại

 **THANH TRÀ**
Văn phòng Tỉnh ủy

Luật Lưu trữ được Quốc hội khóa 13 thông qua và ban hành ngày 11/11/2011 đã đánh dấu một bước phát triển mới về pháp luật Việt Nam, tạo khung pháp lý cao nhất về lưu trữ, tạo điều kiện cho công tác lưu trữ phát triển, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính quốc gia. Nhận thức được tầm quan trọng đó Văn phòng Tỉnh ủy tỉnh Lâm Đồng và các huyện ủy, thành ủy đã tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền Luật dưới nhiều hình thức như mở các cuộc hội nghị phổ biến, quán triệt luật, các lớp tập huấn nghiệp vụ văn thư - lưu trữ cho cán bộ, công chức, qua đó nhận thức và tinh thần trách nhiệm của các cấp lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức đối với công tác văn thư, lưu trữ đã có sự chuyển biến, góp phần đưa công tác này dần đi vào nề nếp.

Qua 10 năm thực hiện

Luật lưu trữ, 7 năm thực hiện Quy định số 270-QĐ/TW của Ban bí thư về Phòng lưu trữ Đảng Cộng sản Việt Nam, công tác văn thư, lưu trữ của Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội đã có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy đảng và các tổ chức chính trị - xã hội. Kết quả được thể hiện qua một số nội dung, hoạt động nổi bật: Tại lưu trữ các cơ quan Đảng trên toàn tỉnh Lâm Đồng đã thu thập 11 phong, 28 mét tài liệu; lưu trữ cơ quan cấp Ủy huyện đã thu thập 28 phong, 122 mét tài liệu, trong đó chỉnh lý hoàn chỉnh 33 mét tài liệu, thu thập 534 MB tài liệu điện tử; lưu trữ lịch sử của Đảng ở cấp tỉnh thu thập 24 phong, 166 mét tài liệu, trong đó chỉnh lý hoàn chỉnh 166 mét tài liệu. Hoạt động khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ tại các đơn

vị lưu trữ toàn tỉnh đã phục vụ 1.932 lượt khai thác, đưa ra sử dụng 3.684 trang tài liệu.

Đầu tư kinh phí cho công tác văn thư, lưu trữ tại các cơ quan cấp ủy đảng được chú trọng, các cơ quan, đơn vị đã quan tâm mua sắm các trang thiết bị phục vụ cho bảo quản tài liệu lưu trữ như hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động, máy điều hòa, máy hút ẩm, xây dựng cải tạo kho lưu trữ; trang bị đầy đủ giá đựng tài liệu, máy tính, máy in, máy scan ... Văn thư, lưu trữ cấp huyện đã được quan tâm đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất đầy đủ, kho lưu trữ được bố trí hợp lý đáp ứng được việc lưu trữ tài liệu đảm bảo theo quy định.

Thành tích đáng ghi nhận của hoạt động lưu trữ đảng tỉnh Lâm Đồng trong 10 năm thực hiện Luật đã có hơn 30 sáng kiến được công nhận ở cấp cơ sở và 3 sáng kiến được công nhận ở cấp tỉnh về công tác văn thư,

lưu trữ; Bộ Nội vụ đã xét tặng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp văn thư, lưu trữ” cho 24 cá nhân của các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội, huyện, thành ủy đã có thành tích góp phần xây dựng và phát triển ngành Văn thư,

Lưu trữ; ngoài ra Văn phòng Tỉnh ủy tỉnh Lâm Đồng đã được Văn phòng Trung ương Đảng tặng giấy khen có thành tích tốt trong công tác Văn thư - Lưu trữ tại Hội nghị Toàn quốc công tác Văn thư - Lưu trữ đảng và các

tổ chức chính trị - xã hội năm 2017 và tiếp tục đề nghị Chánh Văn phòng Trung ương Đảng tặng bằng khen cho tập thể Văn phòng Tỉnh ủy và 1 cá nhân đã có thành tích tốt trong việc thực hiện Luật Lưu trữ. Để đạt được những kết quả trên, trước hết là được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên và sát sao của Thường trực Tỉnh ủy, Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy và các huyện ủy, thành ủy trong vấn đề về bố trí nhân sự, cơ sở vật chất đáp ứng đầy đủ, kịp thời để phục vụ công việc.

Hiện nay, chúng ta đang chứng kiến những sự thay đổi vượt bậc trong thời đại công nghệ số của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác văn thư, lưu trữ là xu thế tất yếu, Văn phòng Tỉnh ủy đã triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác văn thư, lưu trữ như hệ thống gửi nhận văn bản trên môi trường Internet IDOC, số hóa tài liệu lưu trữ, lập hồ sơ điện tử, ... , kịp thời đáp ứng yêu cầu ngày càng cao việc phục vụ sự lãnh, chỉ đạo của cấp ủy. Phát huy những thành quả đã đạt được, trong thời gian tới lưu trữ đảng tỉnh cần có sự chỉ đạo thống nhất, sự nỗ lực và ý thức trách nhiệm của từng công chức, viên chức trong việc đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin trong các hoạt động lưu trữ nhằm từng bước phát triển Kho Lưu trữ theo hướng hiện đại, đảm bảo phục vụ đắc lực, hiệu quả nhiệm vụ chính trị theo nội dung Nghị quyết Đại hội Đại biểu tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra.

T.T



Hình ảnh hệ thống giá di động tại Kho Lưu trữ Tỉnh ủy

Sau hơn 12 năm triển khai thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) đã tạo ra bước đột phá, hiệu quả trong việc tạo nguồn lực tài chính ổn định, góp phần cải thiện sinh kế cho người dân tham gia giữ rừng và phục vụ công tác bảo vệ, phát triển rừng bền vững.

Hiệu quả thực hiện chính sách CHI TRẢ DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG

 THÚY NGÀ

Lâm Đồng là một trong hai tỉnh (cùng với Sơn La) được Chính phủ chọn để thực hiện thí điểm Chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng theo Quyết định số 380/QĐ-TTg ngày 10/4/2008 để tạo cơ sở cho việc xây dựng khung pháp lý về chính sách chi trả DVMTR áp dụng trên phạm vi cả nước theo hướng xác định



Tuần tra QLBV rừng thôn Phú An, xã Phú Hội, huyện Đức Trọng

rõ lợi ích, quyền hạn và nghĩa vụ của các đối tượng được chi trả và phải chi trả DVMTR; thực hiện xã hội hóa nghề rừng, từng bước tạo lập cơ sở kinh tế bền vững cho sự nghiệp bảo vệ và phát triển rừng, bảo vệ môi trường và các hệ sinh thái, nâng cao chất lượng cung cấp các dịch vụ, đặc biệt là bảo đảm nguồn nước cho sản xuất điện, nước và các hoạt động kinh doanh du lịch.

Từ kết quả thí điểm tại hai tỉnh Lâm Đồng và Sơn La, ngày 24/9/2010 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 99/2010/NĐ-CP quy định về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng trên phạm vi cả nước.

Đến năm 2020, trên cả nước đã thành lập 01 Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam cùng 44 Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh. Mỗi năm, cả nước thu được hơn 3.000 tỷ đồng tiền dịch vụ môi trường rừng và chi trả hỗ trợ công tác quản lý bảo vệ cho 6,5 triệu ha rừng, chiếm 44% tổng diện tích rừng toàn quốc.

Đối với tỉnh Lâm Đồng, chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng đã thực hiện được hơn 12 năm. Tính đến cuối năm 2020, trên địa bàn tỉnh có 68 đơn vị sử dụng dịch vụ môi trường rừng; trong đó, 44 nhà máy sản xuất thủy điện, 19 cơ sở sản xuất và kinh doanh nước sạch, 5 cơ sở sản xuất công nghiệp. Với tổng số tiền dịch vụ thu được là 2.204 tỷ đồng (trong đó, thu chính là từ các nhà máy sản xuất thủy điện - chiếm 95% tổng thu); nguồn thu đã góp phần giải quyết khó khăn về nguồn kinh phí hoạt động, phục vụ công

tác bảo vệ, phát triển rừng, từ nguồn lực tài chính này đã tạo thêm nhiều việc làm, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, từng bước cải thiện, nâng cao đời sống của người dân, gắn với xây dựng nông thôn mới, góp phần cải thiện sinh kế cho người làm nghề rừng, đặc biệt là các hộ đồng bào dân tộc thiểu số ở khu vực vùng sâu, vùng xa, sống gần rừng trên địa bàn tỉnh.

Nâng cao hiệu quả quản lý, bảo vệ rừng

Tổng diện tích đất có rừng toàn tỉnh là trên 513.000 ha, trước khi thực hiện chính sách chi trả DVMTR, nguồn vốn hỗ trợ cho các hoạt động bảo vệ và phát triển rừng chủ yếu lấy từ nguồn ngân sách địa phương hoặc ngân sách Trung ương (DA61, DA 5 triệu ha rừng), do vậy công tác bảo vệ và phát triển rừng gặp nhiều khó khăn. Từ khi triển khai chính sách chi trả DVMTR, nguồn thu tài chính ổn định, đã phát huy hiệu quả rõ rệt, thông qua công tác tuyên truyền, nhận thức, ý thức, trách nhiệm trong công tác bảo vệ, phát triển rừng của cấp ủy, chính quyền cơ sở và người dân được nâng lên đáng kể.

Cải thiện sinh kế

Chính sách chi trả DVMTR đã thu hút lực lượng lao động lớn trong dân, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn của tỉnh trực tiếp tham gia bảo vệ rừng. Hằng năm, trên địa bàn tỉnh có hơn 16.000 chủ rừng (70% là đồng bào dân tộc thiểu số) được hưởng lợi từ DVMTR và các lợi ích khác từ rừng mang lại, người làm nghề rừng đã thực sự được

coi trọng, đời sống từng bước được cải thiện.

Để phát huy hiệu quả nguồn kinh phí DVMTR, tỉnh Lâm Đồng đã ban hành cơ chế quản lý và sử dụng tiền DVMTR; đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý các sai phạm, tạo sự đồng thuận của Nhân dân và xã hội trong việc triển khai thực hiện chính sách. Từ năm 2011 đến hết năm 2020, đã chi trả 1.832,5 tỷ đồng; với đơn giá chi trả bình quân hiện nay từ 500.000-600.000 đồng/ha/năm và diện tích nhận 25-30ha/hộ, đã tạo nguồn thu nhập 12,5-18,0 triệu đồng/hộ/năm. Có thể thấy, chính sách chi trả DVMTR không những giúp người dân nâng cao ý thức trong bảo vệ, PCCCR, mà còn góp phần tạo sinh kế, giúp người dân có thêm việc làm, tăng thu nhập, tạo động lực để người dân gắn bó với nghề rừng.

Chính sách chi trả DVMTR là chủ trương mới của Đảng và Nhà nước, được xem như là bước đột phá của ngành Lâm nghiệp, khẳng định hướng đi đúng đắn, mang lại những hiệu quả nhất định, tạo lập nên một nguồn lực tài chính mới, mang tính ổn định bền vững thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giảm gánh nặng cho ngân sách Nhà nước trong chiến lược phát triển lâm nghiệp quốc gia. Đặc biệt, việc triển khai hiệu quả chính sách đã làm thay đổi nhận thức của Nhân dân trong công tác quản lý, bảo vệ rừng, cải thiện sinh kế cho người dân sống được bằng nghề rừng, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số.

T.N

HỢP TÁC XÃ DƯỢC LIỆU NHƯ Ý cải thiện sức khỏe người Việt

 Bài, ảnh: THANH HỒNG

Nhận thấy tiềm năng, giá trị cây thảo dược đang chiếm ưu thế, Hợp tác xã (HTX) Như ý (số 14 - Thôn 2 - xã Đạ Ròn - huyện Đơn Dương), do bà Đinh Thị Thi làm Giám đốc đã “chuyển hướng” trồng và chế biến cây sâm đương quy, tạo ra các sản phẩm rất có giá trị. Kỳ vọng góp phần xây dựng ngành dược liệu Lâm Đồng...

Bước đi đúng hướng

Định cư gần nửa thế kỷ trên “vựa” rau Đơn Dương, bà Đinh Thị Thi (sinh 1967) nhiều năm gắn bó với các loại rau, củ, quả. Bà Thi còn trồng cỏ, chăn nuôi bò sữa... Song, giá cả các loại rau rất bấp bênh, lên - xuống thất thường (đã lắm bận khiến người nông dân lao đao). Phải

tìm hướng đi mới ổn định hơn ?...

Qua tìm hiểu, khảo sát một số địa bàn, bà Thi nhận thấy các loại cây dược liệu và sản phẩm của nó có giá bán trên thị trường rất cao, nhưng các địa phương trong tỉnh sản xuất chưa nhiều. Trong khi khí hậu, đất đai ở Đơn Dương khá phù hợp để phát triển các loại cây trồng này;

đặc biệt, sẽ không “đụng hàng”, bởi ở Đơn Dương chưa có ai sản xuất các loại cây dược liệu...

Tính toán, cân nhắc, bà Thi đã quyết định chuyển sang trồng cây đương quy. Để “chắc ăn”, gia đình bà chuyển dần diện tích 4 ha đất trước nay chuyên trồng cà chua, rau sang trồng cây đương quy, đan sâm theo quy trình công nghệ mới.

Sau vài năm đầu liên kết sản xuất, sản phẩm từ cây dược liệu cho giá bán cao gấp nhiều lần so với giá các loại rau, màu, mở ra hướng đi mới rất khả quan. Tháng 01/2018, bà Thi liên kết với một số hộ nông dân trong vùng xây dựng và thành lập HTX Dược liệu Như ý, trụ sở đặt tại xã Đạ Ròn - huyện Đơn Dương.

Ban đầu, HTX có 7 hộ thành viên tham gia góp đất và vốn để sản xuất; đến nay, tăng lên 35 hộ thành viên ở nhiều địa phương: Đơn Dương, Đức Trọng, Lâm Hà, Di Linh, Đà Lạt; vốn điều lệ 4,5 tỷ đồng, tổng diện tích đất các hộ dân liên kết trồng cây dược liệu 25 ha; (riêng gia đình bà Thi có 5 ha). Ngoài



GD. HTX Dược liệu Như ý trưng bày giới thiệu các sản phẩm dược chế biến từ đương quy, hà thủ ô...

sâm đương quy chiếm diện tích lớn, HTX còn hướng các hộ dân trồng một số cây dược liệu khác cũng có giá trị cao như: đan sâm, hoàng kỳ, hà thủ ô... để chế biến các sản phẩm trà túi lọc. Toàn bộ diện tích canh tác đều áp dụng quy trình sản xuất tiêu chuẩn Viet GAP.

So với các loại rau màu, cây dược liệu có thời gian canh tác dài hơn (từ 16 - 18 tháng) mới cho thu hoạch; song, kỹ thuật chăm sóc không quá khó, ít tốn công; chỉ cần làm đất thật kỹ, trồng cây con, bón đủ phân, tưới nước và làm cỏ định kỳ là cây phát triển tốt. Đặc biệt, các loại cây dược liệu ít sâu bệnh nên không cần sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật, vừa tiết kiệm nguồn đầu tư vừa bảo vệ môi trường, đảm bảo sản phẩm sạch, an toàn cho sức khỏe người tiêu dùng.

Sản xuất 1 sào (1.000m²) đương quy, sản lượng bình quân đạt từ 4 - 4,5 tấn; giá củ tươi từ 40.000 - 45.000 đồng/kg. Sau khi trừ chi phí đầu tư, công chăm sóc... các hộ nông dân thu lãi khoảng 50 triệu đồng/sào, cao gấp nhiều lần rau màu.

Tháng 8/2018, HTX được liệu Như Ý đã được Chi cục Quản lý chất lượng Nông, Lâm và Thủy sản tỉnh Lâm Đồng cấp Giấy chứng nhận VietGAP cho cây sâm đương quy, mở ra hướng đi mới cho cây dược liệu Lâm Đồng; đồng thời góp phần nâng cao thu nhập cho các hộ thành viên...

Tiên phong xây dựng thương hiệu dược liệu

HTX Dược liệu Như Ý là cơ sở sản xuất và kinh doanh sâm đương quy duy nhất trên địa bàn huyện Đơn Dương. Do đó, ngoài nỗ lực của Ban Giám đốc và các thành viên HTX, chính quyền địa phương và các ngành liên quan ở Trung ương đã quan tâm

hỗ trợ HTX. Năm 2019, Phòng nông nghiệp huyện Đơn Dương hỗ trợ HTX mua máy đóng trà túi lọc và xây kho chứa vật liệu; Liên minh HTX tỉnh Lâm Đồng hỗ trợ chuyển giao công nghệ làm túi trà lọc; Trung tâm kinh tế xã hội - Liên minh HTX Việt Nam hỗ trợ nhà lạnh làm kho hàng cho HTX...

Nhờ áp dụng các thiết bị hiện đại, công nghệ mới đã giúp HTX Dược liệu Như Ý tăng hiệu quả sản xuất và kinh doanh. HTX thường xuyên tổ chức tập huấn kỹ thuật cho các hội thành viên; nâng cao trình độ kỹ thuật cho công nhân sản xuất, đảm bảo vệ sinh trong sản xuất, thu hoạch và đóng gói sản phẩm. Về nguồn giống, HTX đặt mua các loại giống có chất lượng cao, phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng Lâm Đồng. HTX đã xây dựng vườn ươm đảm bảo tiêu chuẩn nguồn cây con sạch từ giá thể, nguồn nước tưới, nâng cấp trang thiết bị trong khâu ươm giống...

HTX Dược liệu Như Ý hiện có 10 công nhân làm việc (lương tháng từ 5 - 8 triệu đồng/người (tùy từng vị trí). Vào các vụ cao điểm, HTX còn thuê từ 20 - 30 lao động thời vụ làm việc, trả công từ 250 - 350.000 đồng/người/ngày.

Mỗi tháng, HTX sản xuất và thu mua khoảng 7 tấn nguyên liệu để chế biến các thành phẩm. HTX có các loại sản phẩm như: Đương quy củ tươi, đương quy sấy khô; trà túi lọc đương quy, rượu đương quy, cao đương quy, cao hà thủ ô... Đây là những sản phẩm rất tốt đối với sức khỏe con người; dược chất chứa trong cây đương quy, đan sâm, hà thủ ô ngoài bổ dưỡng, còn có tác dụng chống lão hóa, điều hòa thần kinh, chống thiếu máu, điều trị ung thư... Toàn bộ sản phẩm của HTX bán trong hệ thống các

siêu thị Giga Mall, siêu thị mini, các nhà thuốc, đơn vị dược phẩm, chợ đầu mối nông sản ở khắp các tỉnh, thành phố trong cả nước. HTX tích cực tham gia các Chương trình Hội chợ, Triển lãm Hàng Việt Nam chất lượng cao do các tỉnh, thành và Trung ương tổ chức nhằm quảng bá thương hiệu của sản phẩm đến với người tiêu dùng... Doanh thu của HTX bình quân đạt 18 tỷ đồng/năm.

Năm 2019 sản phẩm Trà đương quy túi lọc của HTX Dược liệu Như Ý được Chứng nhận Nhân hiệu “Đà Lạt - kết tinh kỳ diệu từ đất lành”, 02 sản phẩm: Trà đương quy túi lọc đạt OCOP 4 sao và Rượu đương quy đạt OCOP 3 sao. Đặc biệt, 2020, Trà đương quy túi lọc của HTX Như Ý đoạt giải Ba tại Hội chợ Hàng nông sản Việt Nam, do Trung tâm Xúc tiến Đầu tư Thương mại - Du lịch Việt Nam tổ chức...

Mới 3 năm hoạt động; song, HTX Dược liệu Như Ý đã tạo ra thương hiệu mới “Sản phẩm Việt cho người Việt” nên chiếm được tình cảm đặc biệt của nhiều cơ quan, ban, ngành Trung ương và địa phương. Năm 2018, đạt danh hiệu sản phẩm tiêu biểu, được UBND huyện Đơn Dương và UBND tỉnh Lâm Đồng tặng Bằng khen; năm 2019, được Liên minh HTX Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam... tôn vinh, tặng Bằng khen, Chứng nhận, kỷ niệm chương...

Theo chúng tôi, vượt lên trên phần thưởng ấy, HTX Dược liệu Như Ý tiên phong hướng nông dân canh tác, sản xuất loại dược liệu hữu ích cho sức khỏe cộng đồng. HTX vừa giải quyết việc làm và thu nhập cao cho nông dân, vừa góp phần phát triển cây dược liệu trên vùng đất Lâm Đồng rất giàu tiềm năng là điều đáng trân quý...

T.H